ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH**

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
# TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ
# TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

**Thành phố Hồ Chí Minh – Năm 2015**

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

**Tên nghề: Tài chính doanh nghiệp**
**Mã nghề: 50340201**
**Trình độ đào tạo**: Cao đẳng nghề
**Đối tượng tuyển sinh**: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương
**Số lượng môn học, mô đun đào tạo:** 44
**Bằng cấp sau khi tốt nghiệp**: Bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề

## I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

*1. Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp*

- Kiến thức:

+ Vận dụng được kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính trong việc thực hiện nghề tài chính doanh nghiệp;

+ Vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, quản trị kinh doanh, tài chính - tiền tệ vào việc thực hiện nghiệp vụ tài chính được đào tạo theo đúng chuyên ngành ở vị trí công tác được giao;

+ Vận dụng được kiến thức tin học, ngoại ngữ vào trong công tác quản lý tài chính doanh nghiệp;

+ Vận dụng được kiến thức về phân tích tài chính vào trong doanh nghiệp với những khía cạnh phân tích chính: tình hình huy động, sử dụng vốn; kết quả kinh doanh; tình hình thanh toán; khả năng sinh lời; dự án đầu tư của doanh nghiệp;

+ Trình bày được cách thức lập kế hoạch tài chính (dự báo tài chính) về lượng vốn cần huy động, doanh thu, chi phí bán hàng, chi phí nhân sự cũng như các chi phí khác trong hoạt động của doanh nghiệp;

+ Nắm được phương pháp tổ chức thực hiện công tác tài chính trong doanh nghiệp: tìm kiếm nguồn vốn, quản trị vốn và tài sản, khấu hao, đầu tư;

+ Hiểu được những biện pháp kiểm tra và kiểm soát hoạt động tài chính trong doanh nghiệp;

+ Nắm được quy trình đầu tư và quyết định dự án đầu tư hiệu quả trong doanh nghiệp;

+ Hiểu được phương pháp vận dụng hệ thống thông tin, dữ liệu vào các quá trình hoạt động, quản lý tài chính trong doanh nghiệp;

+ Nắm được cách thức tổ chức, quản lý hoạt động tài chính phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp;

+ Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, vào công tác quản lý tài chính tại doanh nghiệp.

- Kỹ năng:

+ Tổ chức được công tác tài chính phù hợp với từng doanh nghiệp;

+ Lập được kế hoạch tài chính doanh nghiệp;

+ Lập được các báo cáo tài chính của doanh nghiệp;

+ Phân tích được tình hình kinh tế, tài chính doanh nghiệp;

+ Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính của doanh nghiệp;

+ Cung cấp được đầy đủ thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị;

+ Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong kế toán và tài chính doanh nghiệp;

+ Có khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm hiệu quả.

*2. Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng*

- Chính trị, đạo đức:

+ Có hiểu biết về một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp, Pháp luật của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

+ Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

+ Có ý thức tích cực, chủ động phòng ngừa vừa kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng.

+ Có lòng yêu nước, yêu Chủ nghĩa Xã hội và những hiểu biết cần thiết về quốc phòng toàn dân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa;

+ Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỷ mỷ, chính xác;

+ Tuân thủ các quy định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao;

+ Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Thể chất, quốc phòng:

+ Có đủ sức khoẻ để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

+ Hiểu biết một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: thể dục, điền kinh, bóng chuyền;

+ Có hiểu biết cơ bản về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ;

+ Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết của người chiến sĩ, vận dụng được trong công tác bảo vệ trật tự trị an;

+ Có ý thức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

*3. Cơ hội việc làm*

Sau khi học xong trình độ cao đẳng nghề Tài chính doanh nghiệp, sinh viên có thể làm việc:

- Tại các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh dịch vụ và các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.

- Làm việc tại các đơn vị hành chính sự nghiệp.

II. THỜI GIAN CỦA KHOÁ HỌC VÀ THỜI GIAN THỰC HỌC TỐI THIỂU

*1. Thời gian của khoá học và thời gian thực học tối thiểu*

- Thời gian đào tạo: 3 năm

- Thời gian học tập: 131 tuần

- Thời gian thực học tối thiểu: 3750 giờ

- Thời gian ôn kiểm tra hết môn học, mô đun và thi tốt nghiệp: 400 giờ (Trong đó thi tốt nghiệp 80 giờ)

*2. Phân bổ thời gian thực học tối thiểu*

- Thời gian học các môn học chung bắt buộc: 450 giờ

- Thời gian học các môn học đào tạo nghề: 3300 giờ

+ Thời gian học bắt buộc: 2415 giờ; Thời gian học tự chọn: 885 giờ

+ Thời gian học lý thuyết: 1060 giờ; Thời gian học thực hành: 2240 giờ

III. DANH MỤC MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO NGHỀ BẮT BUỘC, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỔ THỜI GIAN

| **Mã MH, MĐ** | **Tên môn học, mô đun** | **Thời gian đào tạo (giờ)** | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | *Các môn học chung* | **450** | **220** | **200** | **30** |
| MH 01 | Chính trị | 90 | 60 | 24 | 6 |
| MH 02 | Pháp luật | 30 | 21 | 7 | 2 |
| MH 03 | Giáo dục thể chất | 60 | 4 | 52 | 4 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| MH 04 | Giáo dục quốc phòng – An ninh | 75 | 58 | 13 | 4 |
| MH 05 | Tin học | 75 | 17 | 54 | 4 |
| MH 06 | Ngoại ngữ (tiếng Anh) | 120 | 60 | 50 | 10 |
| II | *Các môn học, mô đun đào tạo nghề bắt buộc* | **2415** | **890** | **1430** | **95** |
| II.1 | Các môn học, mô đun cơ sở | **570** | **350** | **185** | **35** |
| MH 07 | Kinh tế chính trị | 60 | 40 | 16 | 4 |
| MH 08 | Luật kinh tế | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MH 09 | Toán tài chính | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MH 10 | Nguyên lý thống kê | 45 | 30 | 12 | 3 |
| MH 11 | Anh văn chuyên ngành | 60 | 40 | 16 | 4 |
| MH 12 | Kinh tế vi mô | 60 | 40 | 17 | 3 |
| MH 13 | Kinh tế vĩ mô | 45 | 30 | 12 | 3 |
| MH 14 | Lý thuyết tài chính | 60 | 40 | 16 | 4 |
| MH 15 | Lý thuyết tiền tệ - tín dụng | 45 | 30 | 12 | 3 |
| MH 16 | Nguyên lý kế toán | 75 | 40 | 30 | 5 |
| II.2 | Các môn học, mô đun chuyên môn nghề | **1845** | **540** | **1245** | **60** |
| MH 17 | Quản trị doanh nghiệp | 60 | 40 | 17 | 3 |
| MĐ 18 | Thuế | 60 | 30 | 26 | 4 |
| MĐ 19 | Thống kê doanh nghiệp | 60 | 30 | 26 | 4 |
| MH 20 | Phân tích hoạt động kinh doanh | 90 | 60 | 24 | 6 |
| MH 21 | Lập và phân tích dự án | 90 | 60 | 24 | 6 |
| MH 22 | Kế toán tài chính | 90 | 60 | 24 | 6 |
| MĐ 23 | Tin học ứng dụng trong tài chính | 60 | 16 | 40 | 4 |
| MĐ 24 | Tài chính doanh nghiệp 1 | 120 | 42 | 70 | 8 |
| MĐ 25 | Tài chính doanh nghiệp 2 | 120 | 42 | 70 | 8 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| MH 26 | Phân tích tài chính doanh nghiệp | 90 | 60 | 26 | 4 |
| MH 27 | Lập báo cáo tài chính | 90 | 60 | 26 | 4 |
| MH 28 | Kiểm soát hệ thống quản lý tài chính trong doanh nghiệp | 60 | 40 | 17 | 3 |
| MĐ 29 | Thực tập nghề | 215 | 0 | 215 | 0 |
| MĐ 30 | Thực tập tốt nghiệp | 640 | 0 | 640 | 0 |
| **Tổng cộng** | | **2865** | **1110** | **1630** | **125** |

IV. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN NGHỀ TỰ CHỌN, THỜI GIAN VÀ PHÂN BỔ THỜI GIAN

| **Mã MH, MĐ** | **Tên môn học, mô đun tự chọn** | **Thời gian đào tạo (giờ)** | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Trong đó | | |
| | | | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| MH 31 | Soạn thảo văn bản | 45 | 27 | 15 | 3 |
| MH 32 | Quản trị học | 45 | 25 | 17 | 3 |
| MH 33 | Dự toán ngân sách doanh nghiệp | 45 | 20 | 22 | 3 |
| MH 34 | Tài chính công | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MH 35 | Bảo hiểm | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MĐ 36 | Thị trường chứng khoán | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MH 37 | Hệ thống thông tin trong doanh nghiệp | 60 | 15 | 42 | 3 |
| MĐ 38 | Quản trị rủi ro tài chính | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MĐ 39 | Đầu tư tài chính | 60 | 15 | 42 | 3 |
| MĐ 40 | Nghiệp vụ ngân hàng | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MĐ 41 | Hoạch định ngân sách vốn đầu tư | 60 | 30 | 27 | 3 |
| MĐ 42 | Thực hành tài chính doanh nghiệp | 90 | 0 | 85 | 5 |
| MĐ 43 | Thực hành đầu tư tài chính | 90 | 0 | 85 | 5 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| MĐ 44 | Thực hành thị trường chứng khoán | 90 | 0 | 85 | 5 |
| | **Tổng cộng** | **885** | **282** | **555** | **48** |

V. CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC, MÔ ĐUN ĐÀO TẠO BẮT BUỘC, TỰ CHỌN

*(Nội dung chi tiết có phụ lục kèm theo)*

VI. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH:

*1. Hướng dẫn thi tốt nghiệp*

| **Số TT** | **Môn thi** | **Hình thức thi** | **Thời gian thi** |
|---|---|---|---|
| 1 | Chính trị | Viết | Không quá 120 phút |
| 2 | Kiến thức, kỹ năng nghề:<br>- Lý thuyết nghề<br><br><br><br><br>- Thực hành nghề<br>- Mô đun tốt nghiệp (tích hợp lý thuyết với thực hành) | <br><br>Viết,<br>Vấn đáp<br><br><br><br>Trắc nghiệm<br>Bài thi thực hành<br>Bài thi lý thuyết và thực hành | <br><br>Không quá 120 phút<br>Không quá 60 phút (40 phút chuẩn bị và 20 phút trả lời/ sinh viên)<br>Không quá 90 phút<br>Không quá 4 giờ<br>Không quá 8 giờ |

*2. Hướng dẫn xác định thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa (được bố trí ngoài thời gian đào tạo) nhằm đạt được mục tiêu giáo dục toàn diện*

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, cơ sở dạy nghề có thể bố trí sinh viên tham quan, học tập, tham gia trực tiếp làm việc tại các đơn vị, nhà máy, doanh nghiệp.

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia hoạt động xã hội tại địa phương.

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp:

| TT | Nội dung | Thời gian |
|---|---|---|
| 1 | Thể dục, thể thao | 5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày |
| 2 | Văn hóa, văn nghệ:<br>Qua các phương tiện thông tin đại chúng<br>Sinh hoạt tập thể | <br>Ngoài giờ học hàng ngày<br>19 giờ đến 21 giờ (một buổi/ tuần |
| 3 | Hoạt động thư viện<br>Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu | Tất cả các ngày làm việc trong tuần |
| 4 | Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể | Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật |
| 5 | Đi thực tế | Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học |

*3. Các chú ý khác*

Chương trình môn chung thực hiện theo chương trình của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội ban hành.

**HIỆU TRƯỞNG**

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

## Mã số môn học: MH 07

*(Ban hành kèm theo Quyết định 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ CHÍNH TRỊ

Mã số môn học: MH 07
Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 40 giờ; Thực hành 20 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của nghề tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy ngay từ đầu học kỳ 1 của năm học thứ nhất.
- Tính chất: Là môn học bắt buộc thuộc lĩnh vực khoa học xã hội, học sinh sẽ được tiếp cận với nội dung kiến thức về kinh tế chính trị, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Trình bày được các nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin đề cập về vấn đề kinh tế.
  + Chỉ ra được sự vận dụng của Đảng và Nhà nước ta trong việc đề ra các quan điểm, đường lối và chính sách kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội hiện nay.
- Kỹ năng:
  + Giải thích được các hiện tượng và quá trình kinh tế một cách khoa học gắn với điều kiện thực tiễn của nền kinh tế
  + Vận dụng cơ sở lý luận để nhận thức và học tập tốt các môn khoa học khác như: kế toán doanh nghiệp, thống kê doanh nghiệp, lao động tiền lương, tài chính… và vận dụng vào công tác cụ thể sau này.
- Thái độ:
  + Ủng hộ và bảo vệ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin trong việc giải quyết những vấn đề kinh tế của thực tiễn đất nước hiện nay.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thảo luận | Kiểm tra |
| I | **Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị** | 9 | 6 | 3 | |
| | 1. Những tư tưởng kinh tế chủ yếu trong thời cổ đại và trung cổ - cơ sở cho sự ra đời kinh tế chính trị học | | 1 | | |
| | 2. Sự phát sinh phát triển kinh tế chính trị học tư sản cổ điển | | 2 | | |
| | 3. Những khuynh hướng và học thuyết kinh tế phê phán có kế thừa kinh tế chính trị học tư sản cổ điển | | 1.5 | | |
| | 4. Một số trường phái kinh tế chính trị học tư sản hiện đại | | 1.5 | 3 | |
| II | **Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá** | 9 | 6 | 2 | 1 |
| | 1. Sản xuất hàng hoá và điều kiện ra đời của nó | | 1 | | |
| | 2. Hàng hoá | | 1.5 | | |
| | 3. Tiền tệ | | 1 | | |
| | 4. Thị trường và quy luật cung cầu | | 1 | | |
| | 5. Quy luật cạnh tranh | | 0.5 | | |
| | 6. Quy luật giá trị | | 1 | 2 | 1 |
| III | **Tái sản xuất xã hội** | 9 | 6 | 3 | |
| | 1. Các phạm trù của tái sản xuất | | 1 | | |
| | 2. Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội | | 4 | | |
| | 3. Tăng trưởng kinh tế | | 1 | 3 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| IV | **Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương và lợi nhuận trong doanh nghiệp** | 5 | 4 | | 1 |
| | Tuần hoàn và chu chuyển vốn | | 1.5 | | |
| | Giá thành sản phẩm | | 0.5 | | |
| | Tiền lương | | 0.75 | | |
| | Lợi nhuận, các hình thái vốn và các thu nhập | | 1.25 | | 1 |
| V | **Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam** | 6 | 4 | 2 | |
| | Thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay | | 1 | | |
| | Nội dung và xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta. | | 1.5 | | |
| | Điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta. | | 1.5 | 2 | |
| VI | **Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** | 7 | 4 | 3 | |
| | 1. Cơ cấu thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | | 3 | | |
| | 2. Xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ | | 1 | 3 | |
| VII | **Xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam** | 5 | 4 | | 1 |
| | 1. Con đường xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội. | | 1 | | |
| | 2. Nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta trong thời kỳ quá độ | | 2 | | |
| | 3. Những tiền đề cần cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta | | 1 | | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| VIII | **Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội** | 10 | 6 | 3 | 1 |
| | 1. Khái niệm cơ chế kinh tế | | 0.5 | | |
| | 2. Sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta | | 0.5 | | |
| | 3. Cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước | | 3 | | |
| | 4. Vai trò kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta | | 2 | 3 | 1 |
| | **Cộng** | **60** | **40** | **16** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Sơ lược lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị

*Mục tiêu:*

- Trình bày được những tư tưởng cơ bản, những lý luận tiêu biểu của mỗi học thuyết kinh tế (đặc biệt là học thuyết kinh tế tư sản cổ điển, học thuyết Mác-Lênin và các học thuyết kinh tế hiện đại).
- Vẽ được sơ đồ về lịch sử hình thành và phát triển Kinh tế chính trị.
- Xác định nghiên cứu của từng trường phái kinh tế.
- Nhận thức đúng đắn về kinh tế chính trị học
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Những tư tưởng kinh tế chủ yếu trong thời cổ đại và trung cổ - cơ sở cho sự ra đời kinh tế chính trị học *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Tư tưởng kinh tế thời cổ đại

1.2. Tư tưởng kinh tế thời trung cổ

2. Sự phát sinh phát triển kinh tế chính trị học tư sản cổ điển *Thời gian: 2 giờ*

2.1. Chủ nghĩa trọng thương

2.2. Kinh tế chính trị tư sản cổ điển Pháp

2.3. Kinh tế chính trị cổ điển Anh

3. Những khuynh hướng và học thuyết kinh tế phê phán có kế thừa kinh tế chính trị học tư sản cổ điển *Thời gian: 1.5 giờ*

3.1. Những khuynh hướng và học thuyết phê phán và kế thừa thiếu triệt để

3.2. Kinh tế chính trị học Mác- Lênin- học thuyết kinh tế kế thừa, phát triển có phê phán kinh tế chính trị tư sản cổ điển

4. Một số trường phái kinh tế chính trị học tư sản hiện đại *Thời gian: 1.5 giờ*

4.1. Trường phái "Tân cổ điển"

4.2. Học thuyết kinh tế của J.Kênxơ

4.3. Trường phái chủ nghĩa tự do mới

4.4. Lý thuyết kinh tế của trường phái chính hiện đại

4.5. Các lý thuyết về phát triển kinh tế đối với các nước chậm phát triển

5. Thảo luận *Thời gian: 3 giờ*

Học thuyết kinh tế tư sản cổ điển Anh của (W.Perty, Adam Smith và D.Ricardo)

Học thuyết kinh tế chính trị Mác-Lênin.

Trường phái tự do mới.

Trường phái chính hiện đại

Các lý thuyết về phát triển kinh tế đối với các nước chậm phát triển.

## Chương 2: Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá

*Mục tiêu:*

- Phân tích hai điều kiện ra đời của kinh tế hàng hoá.
- Trình bày được khái niệm hàng hoá và 2 thuộc tính của hàng hoá..
- Xác định được lượng giá trị hàng hoá và các nhân tố ảnh hưởng đến lượng giá trị hàng hoá.
- Trình bày nguồn gốc ra đời, bản chất và các chức năng của tiền tệ.
- Phân biệt các loại thị trường.
- Trình bày yêu cầu và tác dụng của quy luật cung cầu và quy luật giá trị.
- Phân biệt được kinh tế tự nhiên và kinh tế hành hoá.
- Phân biệt hàng hoá với sản phẩm.

- Vận dụng quy luật cung cầu, quy luật giá trị trong nền kinh tế hàng hoá ở Việt Nam.
- Nhận thức đúng đắn về các quy luật kinh tế trong nền kinh tế hàng hoá.
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Sản xuất hàng hoá và điều kiện ra đời của nó *Thời gian: 1 giờ*
1.1. Sản xuất tự cấp, tự túc và sản xuất hàng hoá
1.2. Hai điều kiện ra đời của nền kinh tế hàng hoá
1.3. Ưu thế của kinh tế hàng hoá so với kinh tế tự nhiên
2. Hàng hoá *Thời gian: 1.5 giờ*
2.1. Hàng hoá và 2 thuộc tính của nó
2.2. Tính chất 2 mặt của lao động sản xuất hàng hoá
2.3. Lượng giá trị của hàng hoá
3. Tiền tệ *Thời gian: 1 giờ*
3.1. Nguồn gốc (lịch sử ra đời và bản chất của tiền tệ)
3.2. Chức năng của tiền tệ
3.3. Quy luật lưu thông tiền tệ và lạm phát
4. Thị trường và quy luật cung cầu *Thời gian:1 giờ*
4.1. Thị trường
4.2. Quy luật cung- cầu
5. Quy luật cạnh tranh *Thời gian: 0.5 giờ*
6. Quy luật giá trị *Thời gian: 1 giờ*
1. Nội dung qui luật giá trị
2. Tác dụng của quy luật giá trị
7. Thảo luận *Thời gian: 2 giờ*
Hai điều kiện ra đời hàng hoá, hai thuộc tính hàng hoá
Lượng giá trị hàng hoá
Tiền tệ
Một số quy luật kinh tế (quy luật cạnh tranh, quy luật cung cầu, quy luật giá trị).
8. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

## Chương 3: Tái sản xuất xã hội

*Mục tiêu:*

- Nêu được khái niệm tái sản xuất.
- Trình bày được các khâu, nội dung chủ yếu của quá trình tái sản xuất.
- Phân tích được các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội (quy luật thực hiện tổng sản phẩm xã hội, quy luật tiến bộ KHKT, quy luật phân phối, quy luật tích luỹ.
- Nêu được khái niệm tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Phân biệt được tái sản xuất giản đơn và tái sản xuất mở rộng.
- Phân biệt giữa tăng trưởng và phát triển kinh tế.
- Làm được các bài tập liên quan đến tăng trưởng kinh tế.
- Có nhận thức đúng đắn về tái sản xuất xã hội.
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Các phạm trù của tái sản xuất *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Khái niệm tái sản xuất

1.2. Các khâu của quá trình tái sản xuất

1.3. Những nội dung chủ yếu của tái sản xuất

2. Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội *Thời gian: 4 giờ*

2.1. Quy luật thực hiện tổng sản phẩm xã hội trong tái sản xuất xã hội

2.2. Quy luật về tiến bộ khoa học kỹ thuật

2.3. Quy luật về phân phối trong tái sản xuất xã hội

2.4. Quy luật tích luỹ

3. Tăng trưởng kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

3.1. Khái niệm

3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế

3.3. Phát triển kinh tế

3.4. Tiến bộ xã hội

4.Thảo luận *Thời gian: 3 giờ*

Các khâu của quá trình tái sản xuất và nội dung chủ yếu của nó.

Các quy luật kinh tế của tái sản xuất xã hội

Tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế và bài tập bổ sung

## Chương 4: Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương và lợi nhuận trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Nêu được khái niệm và nguyên tắc vốn trong doanh nghiệp.
- Trình bày được tuần hoàn và chu chuyển vốn
- Phân tích được cơ cấu giá thành sản phẩm.
- Trình bày được bản chất, các hình thức của tiền lương và các nhân tố ảnh hưởng đến tiền lương.
- Trình bày khái niệm, nguồn gốc, vai trò của lợi nhuận.
- Trình bày các hình thái vốn và thu nhập của nó
- Viết được các công thúc tính giá thành sản phẩm, công thức tính tỷ suất lợi nhuận
- Làm được các bài tập về lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận.
- Áp dụng các kiến thức này vào trong ngành nghề được đào tạo

1. Tuần hoàn và chu chuyển vốn *Thời gian: 1.5 giờ*
1.1.Vốn trong doanh nghiệp
1.2. Tuần hoàn vốn
1.3. Chu chuyển vốn
2. Giá thành sản phẩm *Thời gian: 0.5 giờ*
3. Tiền lương *Thời gian: 0.75 giờ*
3.1. Bản chất của tiền lương
3.2. Các hình thức cơ bản của tiền lương
3.3.Những nhân tố ảnh hưởng đến tiền lương
4. Lợi nhuận, các hình thái vốn và các thu nhập *Thời gian: 1.25 giờ*
4.1. Lợi nhuận
4.2. Các hình thái vốn và thu nhập của nó
5. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

## Chương 5: Nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa

*Mục tiêu:*

- Trình bày được thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường của nước ta hiện nay.

- Trình bày được khái quát những đặc trưng, xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta
- Trình bày được những điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay
- Phân biệt được kinh tế tự nhiên, kinh tế hàng hoá và kinh tế thị trường.
- Giải thích được tại sao ở Việt Nam trong thời kỳ quá độ lại phát triển nền kinh tế thị trường.
- Có nhận thức đúng đắn về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Thực trạng và vai trò của nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Thực trạng nền kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay

1.2. Vai trò của kinh tế thị trường và sự cần thiết hình thành, phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

2. Nội dung và xu hướng vận động của kinh tế thị trường ở nước ta *Thời gian: 1.5 giờ*

2.1. Nền kinh tế thị trường dựa trên cơ sở nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo

2.2. Nền kinh tế thị trường nước ta thực hiện nhiều hình thức phân phối thu nhập, trong đó phân phối theo lao động là chủ yếu

2.3. Nền kinh tế thị trường phát triển theo cơ cấu kinh tế "mở cửa" với bên ngoài

2.4. Nền kinh tế thị trường nước ta phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa được bảo đảm bằng vai trò chủ đạo của kinh tế Nhà nước và vai trò quản lý vĩ mô của Nhà nước

3. Điều kiện, khả năng và giải pháp phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta *Thời gian: 1.5 giờ*

3.1. Điều kiện và khả năng phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

3.2. Những giải pháp phát triển kinh tế thị trường ở nước ta

4.Thảo luận *Thời gian: 2 giờ*

Thực trạng nền kinh tế thị trường của Việt Nam

Giải pháp phát triển nền kinh tế thị trường ở nước ta

## Chương 6: Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội

*Mục tiêu:*

- Phân biệt được cơ cấu sở hữu về tư liệu sản xuất và mối quan hệ với các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ của nước ta.
- Trình bày cơ sở khách quan và lợi ích của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta
- Trình bày được khái quát các thành phần kinh tế của nước ta hiện nay.
- Trình bày tính thống nhất và mâu thuẫn giữa các thành phần kinh tế
- Trình bày xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản trong thời kỳ quá độ.
- Phân biệt kinh tế Nhà nước và kinh tế Tư bản nhà nước và vai trò của 2 thành phần kinh tế này.
- Có nhận thức đúng đắn về cơ cấu các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Cơ cấu thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam *Thời gian: 3 giờ*

1.1. Chế độ sở hữu về tư liệu sản xuất và thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ

1.2. Cơ sở khách quan và lợi ích kinh tế của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ ở nước ta

1.3. Các thành phần kinh tế và việc sử dụng chúng ở nước ta

1.4. Tính thống nhất và mâu thuẫn giữa các thành phần kinh tế

2. Xã hội hoá sản xuất- xu hướng vận động cơ bản của nền *Thời gian: 1 giờ*

kinh tế trong thời kỳ quá độ

2.1. Khái niệm và nội dung xã hội hoá sản xuất trên thực tế

2.2. Xã hội hoá sản xuất và xu hương vận động cơ bản của sự phát triên kinh tế trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta

2.3. Tiêu chuẩn đánh giá sự đúng đắn của quá trình xã hội hoá sản xuất

3.Thảo luận *Thời gian: 3 giờ*

Sở hữu và các thành phần kinh tế của nước ta trong thời kỳ quá độ (cơ sở khách quan và lợi của sự tồn tại nhiều thành phần kinh tế…).

## Chương 7: Xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm cơ sở vật chất- kỹ thuật
- Trình bày được con đường xây dựng cở sở vật chất- kỹ thuật của Chủ nghĩa xã hội ở nước ta.
- Trình bày được nội dung của CNH, HĐH ở nước ta trong thời kỳ quá độ.
- Trình bày được những điều kiện và tiền đề cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta.
- Phân biệt được cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hôi với cơ sở vật chất kỹ thuật của các phương thức sản xuất trước đó.
- Có nhận thức đúng đắn về con đường thực hiện sự nghiệp CNH, HĐH ở nước ta.
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

1. Con đường xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Cơ sở vật chât- kỹ thuật của một phương thức sản xuất

1.2. Con đường xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội

2. Nội dung của công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta trong thời kỳ quá độ *Thời gian: 2 giờ*

2.1. Đẩy mạnh cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật để trang bị kỹ thuật hiện đại cho nền kinh tế quốc dân

2.2. Xây dựng cơ cấu kinh tế và phân công lại lao động xã hội

2.3. Nội dung công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta từ nay đến năm 2010

3. Những tiền đề cần thiết để xây dựng cơ sở vật chất- kỹ thuật ở nước ta *Thời gian: 1 giờ*

3.1. Tạo nguồn tích luỹ vốn cho công nghiệp hoá, hiện đại hoá

3.2. Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

3.3. Thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản thăm dò địa chất

3.4. Đào tạo cán bộ khoa học- kỹ thuật, khoa học quản lý và công nhân lành nghề cho công nghiệp hoá

3.5. Có chính sách kinh tế đối ngoại đúng đắn

4. Kiểm tra *Thời gian:1 giờ*

## Chương 8: Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

*Mục tiêu:*

- Trình bày khái niệm cơ chế thị trường.
- Trình bày sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta.
- Trình bày được các chức năng của Nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Trình bày các công cụ chủ yếu của Nhà nước ta trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.
- Phân biệt được cơ chế kinh tế với cơ chế quản lý kinh tế.
- Phân biệt được vai trò kinh tế của Nhà nước Việt nam với vai trò kinh tế của Nhà nước tư sản trong quản lý nền kinh tế thị trường.
- Có nhận thức đúng đắn về cơ chế kinh tế của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1. Khái niệm cơ chế kinh tế *Thời gian: 0.5 giờ*

2. Sự cần thiết khách quan phải chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở nước ta *Thời gian: 0.5 giờ*

3. Cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước *Thời gian: 3 giờ*

3.1. Cơ chế thị trường

3.2. Sự quản lý của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường

4. Vai trò kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta *Thời gian: 2 giờ*

4.1. Những điểm chung và khác biệt cơ bản giữa vai trò kinh tế của Nhà nước Việt Nam và vai trò kinh tế của Nhà nước tư sản trong quản lý nền kinh tế thị trường

4.2. Chức năng của Nhà nước Việt Nam trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

4.3. Các công cụ quản lý kinh tế của Nhà nước ta trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

5. Thảo luận *Thời gian: 3 giờ*

Cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước ta.

Vai trò của kinh tế Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nhà nước ta (các công cụ quản lý, chức năng của Nhà nước…)

6. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Giáo trình kinh tế chính trị, đề cương, bài giảng
- Máy tính, máy chiếu
- Câu hỏi thảo luận
- Bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn học kinh tế chính trị

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra các nội dung sau:
- Lịch sử hình thành và phát triển kinh tế chính trị
- Sản xuất hàng hoá và các quy luật sản xuất hàng hoá
- Tái sản xuất xã hội

- Tái sản xuất vốn, giá thành, tiền lương và lợi nhuận trong doanh nghiệp
- Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam
- Cơ cấu thành phần kinh tế và xu hướng vận động cơ bản của nền kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- Xây dựng cơ sơ vật chất- kỹ thuật trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- Cơ chế kinh tế trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm)

Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (tự luận hoặc trắc nghiệm).

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

*1. Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề

*2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
- Giáo viên trước khi giảng cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

*3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:* Từ chương 2 đến chương 8

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- *Giáo trình kinh tế chính trị* (Dùng trong các trường trung học kinh tế) - NXB giáo dục, năm 2005
- Bộ GDĐT, *Giáo trình kinh tế chính trị* (Dùng trong các trường đại học và cao đẳng)- NXB chính trị quốc gia, năm 2006
- ĐHKTQD, *Giáo trình lịch sử các học thuyết kinh tế* - NXB thống kê, năm 1995
- *Văn kiện Đại hội VIII, IX, X của Đảng cộng sản Việt Nam*
- GS.TS Vũ Đình Bách, *Một số vấn đề kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam*- NXB Chính trị quốc gia, năm 2000
- TS Trần Đình Thiện (chủ biên), *Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở Việt Nam. Phác thảo lộ trình,* năm 2005

- PGS. TS. Nguyễn Đình Kháng (chủ biên), *Một số vấn đề cơ bản phát triển nhận thức KTCT Mac-Lênin trong quá trình đổi mới của nước ta,* năm 2000.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học:Luật kinh tế

## Mã số môn học: MH 08

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LUẬT KINH TẾ

Mã số môn học: MH 08
Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn khoa học cơ sở trong nội dung chương trình đào tạo của nghề tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau khi học các môn chung và trước khi học các môn cơ sở của nghề.
- Tính chất: Luật kinh tế là môn học bắt buộc nghiên cứu những kiến thức cơ bản về hành vi kinh doanh của các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được những nội dung cơ bản của pháp luật kinh tế như hành vi kinh doanh, phương thức thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Phát hiện các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

+ Vận dụng các chế tài với hành vi vi phạm pháp luật kinh tế và vi phạm hợp đồng kinh tế.

- Kỹ năng:

+ Viết được hợp đồng kinh tế đúng quy định pháp luật.

+ Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.

+ Thực hiện được trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp.

+ Giải quyết các tranh chấp kinh tế phát sinh trong hoạt động kinh doanh.

- Thái độ:

+ Tuân thủ pháp luật kinh tế trong thực hiện hành vi kinh doanh.

+ Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên trong quan hệ kinh tế.

+ Có thái độ nghiêm túc trong học tập, xác định đúng đắn động cơ và mục đích học tập.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Những vấn đề lý luận chung về Luật kinh tế** | 6 | 3 | 3 | |
| | Khái niệm luật kinh tế | | 1 | | |
| | Chủ thể của Luật kinh tế | | 1 | | |
| | Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân | | 1 | 3 | |
| II | **Chế định pháp lý của các loại hình doanh nghiệp** | 22 | 11 | 10 | 1 |
| | Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước | | 4 | | |
| | Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX) | | 2 | | |
| | Chế định pháp lý về Công ty | | 2 | | |
| | Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân | | 1 | | |
| | Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | | 2 | 10 | 1 |
| III | **Chế định pháp lý về hợp đồng kinh tế** | 12 | 6 | 6 | |
| | Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế | | 1 | | |
| | Ký kết hợp đồng kinh tế | | 1 | | |
| | Thực hiện hợp đồng kinh tế | | 2 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu | | 1 | | |
| | Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế | | 1 | 6 | |
| IV | **Chế định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế** | 10 | 5 | 5 | |
| | Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh | | 2 | | |
| | Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay | | 3 | 5 | |
| V | **Chế định pháp lý về phá sản doanh nghiệp** | 10 | 5 | 4 | 1 |
| | Khái quát về phá sản và quy định về phá sản | | 2 | | |
| | Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp | | 3 | 4 | 1 |
| | **Tổng số** | **60** | **30** | **28** | **2** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Những vấn đề lý luận chung về luật kinh tế

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm Luật kinh tế
- Trình bày được lịch sử hình thành và phát triển của Luật kinh tế
- Nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của Luật kinh tế đối với hoạt động kinh doanh của xã hội
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 6 giờ*

1. Khái niệm luật kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Đối tượng, phương pháp điều chỉnh của Luật kinh tế

1.2. Khái niệm Luật kinh tế

2. Chủ thể của Luật kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

2.1. Khái niệm về chủ thể kinh tế

2.2. Phân loại chủ thể kinh tế

3. Vai trò của Luật kinh tế đối với nền kinh tế quốc dân *Thời gian: 1 giờ*

3.1. Nguồn của Luật kinh tế

3.2. Vai trò của Luật kinh tế trong quản lý kinh tế

Bài thực hành *Thời gian: 3 giờ*

Nội dung thảo luận:

Đối tượng điều chỉnh của Luật kinh tế.

So sánh giữa pháp nhân và thể nhân.

Điều kiện trở thành chủ thể của Luật kinh tế.

## Chương 2: Chế định pháp lý của các loại hình doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Mô tả được mô hình kinh doanh tập trung phổ biến hiện nay là các doanh nghiệp.
- Trình bày được quy định pháp lý về các loại hình doanh nghiệp.
- Phân biệt được sự khác nhau giữa các loại hình doanh nghiệp
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 22giờ*

1. Chế định pháp lý của doanh nghiệp nhà nước *Thời gian: 4giờ*

1.1. Khái niệm doanh nghiệp nhà nước

1.2. Đặc điểm và vai trò của doanh nghiệp nhà nước

1.3. Thành lập và giải thể DNNN

1.4. Tổ chức và quản lý DNNN

1.5. Quyền và nghĩa vụ của DNNN

2. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tập thể (HTX) *Thời gian: 2giờ*

2.1. Khái niệm và đặc điểm của HTX

2.2. Thành lập và giải thể HTX

2.3. Tổ chức và quản lý HTX

2.4. Quyền và nghĩa vụ của HTX

3. Chế định pháp lý về Công ty *Thời gian: 2giờ*

3.1. Địa vị pháp lý của Công ty hợp danh

3.2. Địa vị pháp lý của Công ty TNHH

3.3. Địa vị pháp lý của Công ty Cổ phần

4. Chế định pháp lý về doanh nghiệp tư nhân *Thời gian: 1giờ*

4.1. Khái niệm, đặc điểm của doanh nghiệp tư nhân

4.2. Thành lập và giải thể doanh nghiệp tư nhân

4.3. Quyền và nghĩa vụ của DN tư nhân

5. Chế định pháp lý về doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài *Thời gian: 2giờ*

5.1. Khái quát các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam

5.2. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp liên doanh

5.3. Địa vị pháp lý của doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài

6. Thực hành *Thời gian: 10 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Phân biệt giữa công ty đối nhân và công ty đối vốn.
- Mỗi nhóm học sinh tự soạn thảo giấy đề nghị đăng ký kinh doanh; thủ tục thành lập doanh nghiệp; dự thảo điều lệ công ty…

7.Kiểm tra *Thời gian:1giờ*

## Chương 3: Chế định pháp lý về hợp đồng kinh tế

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, nội dung của hợp đồng kinh tế.
- Lập được hợp đông kinh tế theo nội dung đã học.
- Phân loại được các hình thức trách nhiệm pháp lý khi vi phạm hợp đồng kinh tế.
- Tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hợp đồng kinh tế

*Nội dung:* *Thời gian: 12 giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của hợp đồng kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

1.1.Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Vai trò

2. Ký kết hợp đồng kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

2.1. Nguyên tắc ký hợp đồng kinh tế

2.2. Nội dung của hợp đồng kinh tế

3. Thực hiện hợp đồng kinh tế *Thời gian: 2 giờ*

3.1. Nguyên tắc thực hiện hợp đồng kinh tế

3.2. Các biện pháp đảm bảo về tài sản cho việc thực hiện hợp đồng kinh tế

3.3. Thực hiện hợp đồng kinh tế

4. Hợp đồng kinh tế vô hiệu và xử lý hợp đồng kinh tế vô hiệu *Thời gian: 1 giờ*

4.1. Hợp đồng kinh tế vô hiệu toàn bộ

4.2. Hợp đồng kinh tế vô hiệu từng phần

5. Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

5.1. Căn cứ phát sinh trách nhiệm tài sản

5.2. Các hình thức trách nhiệm tài sản

Bài thực hành *Thời gian: 6 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Sinh viên tự soạn thảo một hợp đồng kinh tế (ví dụ: Hợp đồng mua bán hàng hóa…) theo nội dung đã học.
- Sinh viên tự đặt ra những trường hợp vi phạm hợp đồng kinh tế và đề xuất biện pháp xử lý.

## Chương 4: Chế định pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh tế

*Mục tiêu:*

- Trình bày được bản chất của các tranh chấp kinh tế phát sinh trong quá trình kinh doanh.
- Nhận biết được các trường hợp hợp đồng kinh tế bị vô hiệu.
- Áp dụng được các hình thức giải quyết tranh chấp kinh tế theo quy định của pháp luật

- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái quát chung về tranh chấp kinh tế trong kinh doanh *Thời gian: 2 giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

2. Các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế ở Việt Nam hiện nay *Thời gian: 3giờ*

2.1. Thương lượng

2.2. Hòa giải

2.3. Tòa án

2.4. Trọng tài thương mại

3.Thực hành: *Thời gian:5giờ*

Nội dung thảo luận:

- Đưa ra các tình huống tranh chấp kinh tế.
- Thảo luận các phương thức giải quyết tranh chấp kinh tế trong hoạt động kinh doanh

## Chương 5: Chế định pháp lý về phá sản doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được các hình thức phá sản trong kinh doanh. Phá sản như một hậu quả phổ biến xảy ra trong hoạt động kinh doanh.
- Phân biệt được các hình thức phá sản.
- Vận dụng được các trình tự và thủ tục pháp lý để giải quyết phá sản trong kinh doanh
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái quát về phá sản và quy định về phá sản *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm phá sản

1.2. Phân loại phá sản

1.3. Phân biệt phá sản và giải thể

2. Trình tự thủ tục giải quyết phá sản doanh nghiệp *Thời gian: 3giờ*

2.1. Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản

2.2. Tổ chức hội nghị chủ nợ và tổ chức lại hoạt động kinh doanh

2.3. Thủ tục thanh lý tài sản và thanh toán nợ

2.4. Tuyên bố phá sản

3.Thực hành *Thời gian:4giờ*

Nội dung thảo luận:

- Sinh viên tự đưa ra các điều kiện cần và đủ để một doanh nghiệp lâm vào tình trạng phá sản và tiến hành trình tự, thủ tục để giải quyết phá sản doanh nghiệp đó.
- Sinh viên tập viết đơn yêu cầu phá sản doanh nghiệp theo nội dung đã học

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: Máy tính, máy chiếu
- Tạp chí, sách, báo, văn bản pháp luật
- Câu hỏi, bài tập thảo luận
- Bộ ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn luật kinh tế

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết các nội dung về các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Kiểm tra bài tập thực hành về thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH

*1. Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề. .

*2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

*3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế quốc dân.
- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, nội dung hợp đồng kinh tế
- Tranh chấp kinh tế và phá sản doanh nghiệp

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- ĐH Luật Hà nội, ***Giáo trình Luật kinh tế***
- TS. Nguyễn Hợp Toàn, ***Giáo trình Luật kinh tế***, NXB Thống kê, 2005.
- Luật doanh nghiệp, 2005
- Luật doanh nghiệp nhà nước, 2003
- Luật hợp tác xã, 2003
- Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (Sửa đổi bổ xung năm 2000)
- Luật phá sản, 2004
- Luật tổ chức Tòa án nhân dân, 2002
- Bộ luật dân sự, 2005
- Nghị định 03/2000/NĐ-CP Hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 109/2004/NĐ-CP về đăng ký kinh doanh

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Toán Tài Chính

## Mã số môn học: MH 09

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: TOÁN TÀI CHÍNH

Mã số môn học: MH 09
Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí môn học: Kiến thức cơ sở ngành
- Tính chất môn học: Môn học bắt buộc

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

Cung cấp các kiến thức cơ bản về việc sử dụng các công cụ, mô hình tính toán nhằm phục vụ cho việc quản lý tài chính nói riêng và việc ra quyết định cho công tác quản lý nói chung trong doanh nghiệp.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian(giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Lãi đơn** | 12 | 6 | 6 | |
| | Các định nghĩa về lãi và giá trị đạt được | | 2 | | |
| | Tỷ suất lợi tức bình quân | | 2 | | |
| | Lãi suất thực | | 2 | 6 | |
| II | **Lãi kép** | 12 | 6 | 6 | |
| | Khái niệm lãi kép | | 1 | | |
| | Công thức cơ bản tính lãi kép | | 1 | | |
| | Lãi suất ngang giá | | 1 | | |
| | Lãi suất bình quân trong lãi kép | | 2 | | |
| | So sánh lãi kép với lãi đơn | | 1 | 6 | |
| III | **Chuỗi tiền tệ** | 12 | 6 | 6 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Định nghĩa và phân loại chuỗi tiền tệ | | 1 | | |
| | Giá trị cuối cùng (giá trị tương lai) của chuỗi tiền tệ | | 1.5 | | |
| | Giá trị hiện tại (hiện giá) của chuỗi tiền tệ | | 1.5 | | |
| | Chuỗi tiền tệ biến đổi đặc biệt | | 1 | | |
| | Kỳ hạn trung bình của một chuỗi tiền tệ | | 1 | 6 | |
| IV | **Đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp** | 12 | 6 | 6 | |
| | Hoạt động đầu tư | | 4 | | |
| | Phương pháp lựa chọn dự án đầu tư | | 2 | 6 | |
| V | **Định giá chứng khoán** | 12 | 6 | 3 | 3 |
| | Các khái niệm về chứng khoán | | 2 | | |
| | Định giá trái phiếu | | 2 | | |
| | Định giá cổ phiếu | | 2 | 3 | 3 |
| | **Tổng số** | **60** | **30** | **27** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Lãi đơn

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất và cách tính toán lãi đơn
- Lãi suất thực trong hoạt động tài chính

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Các định nghĩa về lãi và giá trị đạt được *Thời gian: 2 giờ*

1.1. Định nghĩa

1.2. Các công thức cơ bản

2. Tỷ suất lợi tức bình quân *Thời gian: 2 giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Minh họa về tỷ suất lợi tức bình quân

3. Lãi suất thực *Thời gian: 2 giờ*

3.1. Khái niệm lãi suất thực

3.2. Công thức tính lãi suất thực

Bài thực hành *Thời gian: 6 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 2: Lãi kép

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức cơ bản về lãi kép và phân tích sự khác biệt giữa lãi kép với lãi đơn.
- Qua đó giúp người học hình dung cách tính toán và sử dụng các hình thức lãi đơn, lãi kép, lãi suất ngang giá và lãi suất bình quân trong lãi kép.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Khái niệm lãi kép *Thời gian: 1 giờ*
2. Công thức cơ bản tính lãi kép *Thời gian: 1 giờ*
3. Lãi suất ngang giá *Thời gian: 1 giờ*
4. Lãi suất bình quân trong lãi kép *Thời gian: 2 giờ*
5. So sánh lãi kép với lãi đơn *Thời gian: 1 giờ*
6. Thực hành *Thời gian: 6 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 3: Chuỗi tiền tệ

*Mục tiêu:*

- Trang bị kiến thức liên quan đến chuỗi tiền tệ.
- Qua đó, giúp người học nắm bắt cách thức tính toán và so sánh giá trị tiền tệ theo thời gian với hai khái niệm cốt lõi là hiện giá và giá trị tương lai của chuỗi tiền tệ

*Nội dung:* *Thời gian: 12 giờ*

1. Định nghĩa và phân loại chuỗi tiền tệ *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Chuỗi tiền tệ

1.2. Phân loại chuỗi tiền tệ

1.3. Sơ đồ chuỗi tiền tệ

2. Giá trị cuối cùng (giá trị tương lai) của chuỗi tiền tệ *Thời gian: 1,5 giờ*

2.1. Giá trị cuối của chuỗi tiền tệ cuối kỳ

2.2. Giá trị cuối của chuỗi tiền tệ đầu kỳ

2.3. Giá trị cuối của chuỗi tiền tệ cố định

3. Giá trị hiện tại (hiện giá) của chuỗi tiền tệ *Thời gian: 1,5 giờ*

3.1. Hiện giá của chuỗi tiền tệ cuối kỳ

3.2. Hiện giá của chuỗi tiền tệ đầu kỳ

4. Chuỗi tiền tệ biến đổi đặc biệt *Thời gian: 1 giờ*

4.1. Chuỗi tiền tệ biến đổi theo cấp số cộng

4.2. Chuỗi tiền tệ biến đổi theo cấp số nhân

5. Kỳ hạn trung bình của một chuỗi tiền tệ *Thời gian: 1 giờ*

6. Bài thực hành: *Thời gian: 6 giờ*

Nội dung thảo luận

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 4: Đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trang bị các kiến thức liên quan đến hoạt động đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp trên cơ sở tiếp cận của toán tài chính
- Qua đó giúp người học có khả năng phân tích và ra quyết định lựa chọn dự án đầu tư hiệu quả

*Nội dung:* *Thời gian: 12 giờ*

1. Hoạt động đầu tư *Thời gian: 4 giờ*

1.1. Khái niệm đầu tư

1.2. Phân loại đầu tư

1.3. Nguồn vốn đầu tư

1.4. Dự án đầu tư

2. Phương pháp lựa chọn dự án đầu tư *Thời gian: 2 giờ*

2.1. Phương pháp đơn giản

2.2. Phương pháp hiện tại hóa

3.Thực hành: *Thời gian:6 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 5: Định giá chứng khoán

*Mục tiêu:*

- Cung cấp cho người học kiến thức nền tảng về các loại chứng khoán và các loại giá trị trong định giá chứng khoán
- Trong đó, trang bị cụ thể các phương pháp đa dạng trong định giá trái phiếu và định giá cổ phiếu.

*Nội dung:* *Thời gian: 12 giờ*

1. Các khái niệm về chứng khoán *Thời gian: 2 giờ*

1.1. Trái phiếu

1.2. Cổ phiếu

1.3. Mệnh giá

1.4. Thị giá

1.5. Giá trị sổ sách

2. Định giá trái phiếu *Thời gian:2 giờ*

2.1. Định giá trái phiếu có kỳ hạn được hưởng lãi

2.2. Định giá trái phiếu có kỳ hạn không hưởng lãi

2.3. Định giá trái phiếu nửa năm trả lãi một lần

2.4. Phân tích sự biến động giá trái phiếu

3. Định giá cổ phiếu *Thời gian:2 giờ*

3.1. Định giá cổ phiếu ưu đãi

3.2. Định giá cổ phiếu thường

4.Thực hành *Thời gian: 3 giờ*

Nội dung thảo luận:

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
- Ôn tập một số nội dung đã học

4. Kiểm tra *Thời gian: 3 giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: Máy tính, máy chiếu
- Phòng học với đủ trang thiết bị: bảng, máy chiếu, âm thanh
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Sự am hiểu về kinh tế và sự kết hợp giữa toán tài chính và các hoạt động quản lý, phân tích tài chính trong doanh nghiệp. Phương pháp giảng sôi nổi, sinh động.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Đánh giá thang điểm 10, điểm quá trình 30%, điểm thi cuối kỳ 70%
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:*
   - Chương trình môn học Toán tài chính được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề Tài chính doanh nghiệp
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học*
   - Các bài học chủ yếu được giảng dạy bằng phương pháp thuyết trình lý thuyết, diễn giải công thức toán kèm minh họa bằng bài toán cụ thể và thực hành bằng hình thức làm bài tập.
3. *Tài liệu tham khảo*
   - Toán tài chính, TS. Bùi Hữu Phước, Nhà xuất bản Thống kê, 2008
   - Toán tài chính, TS. Nguyễn Ngọc Định, NXB Thống kê, 2001
   - Toán tài chính, PGS. Mai Siêu, NXB Thanh niên, 1996

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Nguyên Lý Thống Kê

## Mã số môn học: MH 10

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ

Mã số môn học: MH 10
Thời gian môn học: 45giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 15giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Nguyên lý thống kê nằm trong nhóm kiến thức cơ sở được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học kinh tế chính trị và kinh tế vi mô.
- Tính chất: Môn học Nguyên lý thống kê là môn học bắt buộc, cung cấp những kiến thức cơ bản về thống kê các hiện tượng kinh tế- xã hội, làm cơ sở cho học sinh nhận thức môn học thống kê doanh nghiệp và các môn chuyên môn của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức

+ Trình bày được các vấn đề cơ bản của Nguyên lý thống kê

+ Trình bày được trình tự nghiên cứu thống kê, các phương pháp tính sử dụng trong thống kê học

- Kỹ năng

+ Thu thập được tài liệu về hiện tượng cần nghiên cứu

+ Tổng hợp và dự báo được các hiện tượng kinh tế có thể xảy ra

+ Ứng dụng được kiến thức lý thuyết thống kê vào môn học Thống kê doanh nghiệp

- Thái độ

+ Xác định được đúng mục tiêu của môn học

+ Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Một số vấn đề chung về thống kê học** | 4 | 4 | | |
| | Sự ra đời và phát triển của thống kê học | | 0.5 | | |
| | Đối tượng nghiên cứu của thống kê học | | 0.5 | | |
| | Cơ sở lý luận của thống kê học | | 0.5 | | |
| | Cơ sở phương pháp luận của thống kê | | 0.5 | | |
| | Nhiệm vụ của thống kê học | | 0.25 | | |
| | Một số khái niệm thường dùng trong thống kê học | | 1.25 | | |
| | Bảng thống kê và đồ thị thống kê | | 0.5 | | |
| II | **Quá trình nghiên cứu thống kê** | 13 | 8 | 4 | 1 |
| | Điều tra thống kê | | 3.5 | | |
| | Tổng hợp thống kê | | 1.5 | | |
| | Phân tích và dự báo thống kê | | 3 | 4 | 1 |
| III | **Phân tổ thống kê** | 9 | 6 | 3 | |
| | Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê | | 1 | | |
| | Tiêu thức phân tổ | | 0.5 | | |
| | Xác định số tổ cần thiết | | 1.5 | | |
| | Chỉ tiêu giải thích | | 0.5 | | |
| | Phân tổ liên hệ | | 2.5 | 3 | 1 |
| IV | **Các mức độ của hiện tượng kinh tế - xã hội** | 9 | 6 | 2 | 1 |
| | Số tuyệt đối trong thống kê | | 1.5 | | |
| | Số tương đối trong thống kê | | 2.5 | | |
| | Số bình quân trong thống kê | | 2 | 2 | 1 |
| V | **Sự biến động của các hiện tượng kinh tế - xã hội** | 10 | 6 | 4 | |
| | Dãy số thời gian | | 2.5 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Chỉ số | | 3.5 | 4 | |
| | **Cộng** | **45** | **30** | **13** | **2** |

2. *Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Một số vấn đề chung về thống kê học

*Mục tiêu:*

- Trình bày được sự ra đời, phát triển và nhiệm vụ của thống kê học.
- Xác định được đối tượng nghiên cứu của thống kê học
- Giải thích được cơ sở lý luận và cơ sở phương pháp luận của thống kê học
- Định nghĩa được một số khái niệm thường dùng trong thống kê học.
- Hệ thống hoá được một số vấn đề chung về thống kê học
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, chính xác
- Có phương pháp tự học tập, nghiên cứu
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 4giờ*

1. Sự ra đời và phát triển của thống kê học *Thời gian:0.5giờ*
2. Đối tượng nghiên cứu của thống kê học *Thời gian:0.5giờ*
3. Cơ sở lý luận của thống kê học *Thời gian:0.5giờ*
4. Cơ sở phương pháp luận của thống kê học *Thời gian:0.5giờ*
5. Nhiệm vụ của thống kê học *Thời gian:0.25giờ*
6. Một số khái niệm thường dùng trong thống kê học *Thời gian: 1.25 giờ*

6.1. Tổng thể thống kê và đơn vị tổng thể

6.2. Tiêu thức thống kê

6.3. Chỉ tiêu thống kê

7. Bảng thống kê và đồ thị thống kê *Thời gian: 0.5giờ*

7.1. Bảng thống kê

7.2. Đồ thị thống kê

## Chương 2: Quá trình nghiên cứu thống kê

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung của điều tra thống kê
- Trình bày được nội dung của tổng hợp thống kê
- Trình bày được nội dung của phân tích và dự báo thống kê
- Thu thập được tài liệu ban đầu về hiện tượng kinh tế cần nghiên cứu
- Tổng hợp được các tài liệu đã thu thập được
- Phân tích được số liệu thu thập và tổng hợp được; Dự báo các hiện tượng kinh tế có thể xảy ra.
- Cẩn thận, tỉ mỉ, có phương pháp học tập
- Tuân thủ các bước trong quá trình nghiên cứu thống kê

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Điều tra thống kê *Thời gian:3.5giờ*

1.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của điều tra thống kê

1.2. Các loại điều tra thống kê

1.3. Các phương pháp điều tra thống kê

1.4. Hình thức tổ chức điều tra thống kê

1.5. Sai số trong điều tra thống kê

2. Tổng hợp thống kê *Thời gian:1.5giờ*

2.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của tổng hợp thống kê

2.2. Những vấn đề chủ yếu của tổng hợp thống kê

3. Phân tích và dự báo thống kê *Thời gian: 3giờ*

3.1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tích và dự báo thống kê

3.2. Những vấn đề chủ yếu của phân tích và dự báo thống kê

4. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Điều tra, tổng hợp và phân tích các hiện tượng kinh tế xã hội

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Phân tổ thống kê

*Mục tiêu:*

- Mô tả được khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê
- Phân tích được nội dung tiêu thức phân tổ

- Xác định được số tổ cần thiết trong phân tổ thống kê
- Xác định được chỉ tiêu giải thích trong phân tổ thống kê
- Trình bày được nội dung phân tổ liên hệ
- Tính toán được số tổ cần thiết trong phân tổ thống kê
- Ứng dụng đúng chỉ tiêu giải thích trong phân tổ thống kê
- Tổng hợp được số liệu đã thu thập được phục vụ công tác phân tích và dự đoán các hiện tượng kinh tế xã hội.
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, chính xác

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái niệm, ý nghĩa, nhiệm vụ của phân tổ thống kê *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa

1.3. Nhiệm vụ

2. Tiêu thức phân tổ *Thời gian: 0.5giờ*

3. Xác định số tổ cần thiết *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Phân tổ theo tiêu thức thuộc tính

3.2. Phân tổ theo tiêu thức số lượng

4. Chỉ tiêu giải thích *Thời gian: 0.5giờ*

5. Phân tổ liên hệ *Thời gian: 2.5giờ*

5.1. Phân tổ để nghiên cứu mối liên hệ giữa một tiêu thức nguyên nhân và một tiêu thức kết quả

5.2. Phân tổ để nghiên cứu mối liên hệ giữa nhiều tiêu thức nguyên nhân và tiêu thức kết quả

6. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

Phân tổ thống kê. Trình bày kết quả phân tổ bằng bảng thống kê

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 4: Các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung của số tuyệt đối
- Trình bày được nội dung của số tương đối

- Trình bày được nội dung của số bình quân
- Tính được số tuyệt đối, số tương đối, số bình quân trong thống kê
- Xác định được quy mô, khối lượng của hiện tượng kinh tế xã hội
- So sánh được mức độ của các hiện tượng kinh tế xã hội từ đó phân tích và dự đoán được hiện tượng kinh tế - xã hội sẽ xảy ra trong tương lai.
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập
- Tích cực, chủ động, chính xác trong luyện tập
- Tạo mối quan hệ tốt với bạn bè trong quá trình thảo luận, học tập
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Số tuyệt đối trong thống kê *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Khái niệm số tuyệt đối

1.2. Ý nghĩa số tuyệt đối

1.3. Đặc điểm của số tuyệt đối

1.4. Đơn vị đo lường số tuyệt đối

1.5. Các loại số tuyệt đối

2. Số tương đối trong thống kê *Thời gian: 2.5giờ*

2.1. Khái niệm số tương đối

2.2. Ý nghĩa số tương đối

2.3. Đặc điểm số tương đối

2.4. Hình thức biểu hiện số tương đối

2.5. Các loại số tương đối

2.6. Điều kiện vận dụng số tương đối, số tuyệt đối

3. Số bình quân trong thống kê *Thời gian: 2giờ*

3.1. Khái niệm số bình quân

3.2. Ý nghĩa số bình quân

3.3. Đặc điểm số bình quân

3.4. Các loại số bình quân

3.5. Điều kiện vận dụng số bình quân

4. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Tính số tuyệt đối, tương đối
- Tính số bình quân

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Sự biến động của hiện tượng kinh tế - xã hội

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung dãy số thời gian
- Trình bày được nội dung chỉ số dùng trong thống kê
- Xác định được sự biến động của các hiện tượng kinh tế xã hội
- So sánh được mức độ của các hiện tượng kinh tế xã hội
- Phân tích được sự biến động của các hiện tượng kinh tế xã hội và dự đoán được các hiện tượng có thể xảy ra.
- Có ý thức học tập nghiêm túc, tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác
- Xác định được phương pháp, mục tiêu học tập
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Dãy số thời gian *Thời gian: 2.5giờ*

1.1. Khái niệm, ý nghĩa

1.2. Các loại dãy số thời gian

1.3. Các chỉ tiêu phân tích dãy số thời gian

2. Chỉ số *Thời gian: 3.5giờ*

2.1. Khái niệm, ý nghĩa

2.2. Phân loại chỉ số

- Căn cứ vào phạm vi tính toán
- Căn cứ theo tính chất của chỉ tiêu nghiên cứu

2.3. Ký hiệu thường dùng khi tính chỉ số

2.4. Phương pháp tính chỉ số

2.5. Hệ thống chỉ số

3. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Tính các chỉ tiêu kinh tế phân tích dãy số thời gian
- Tính chỉ tiêu lượng tăng (giảm) tuyệt đối liên hoàn, định gốc; tốc độ phát triển liên hoàn, định gốc; Tốc độ tăng (giảm) liên hoàn, định gốc; giá trị tuyệt đối 1% tăng (giảm)
- Tính giá trị bình quân
- Tính chỉ số đơn; Tính chỉ số chung; Phân tích các nhân tố ảnh hưởng.

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết thống kê
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

*1. Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.

*2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

*3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Điều tra thống kê
- Các phương pháp điều tra thống kê
- Phân tổ thống kê
- Các mức độ của hiện tượng kinh tế xã hội

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- Học viện Tài chính, *Giáo trình lý thuyết thống kê*
- Đại học Kinh tế Quốc dân, *Giáo trình lý thuyết thống kê*
- Đại học kinh tế TP.HCM, *Giáo trình lý thuyết thống kê*
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Anh Văn Chuyên Ngành

## Mã số môn học: MH 11

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH

Mã số môn học: MH 11

Thời gian của môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 40 giờ ; Thực hành: 20 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là một trong những môn học chuyên ngành được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học chung.
- Tính chất: Là một môn học bắt buộc, với vai trò công cụ tạo điều kiện cho đất nước hoà nhập với cộng đồng quốc tế và khu vực, hoà nhập kinh tế thị trường thế giới, tiếp cận với những thông tin khoa học kỹ thuật và các nền văn hoá trên thế giới, đồng thời giới thiệu nền văn hoá Việt Nam với thế giới giúp sinh viên nâng cao chuyên môn thông qua đọc, dịch tài liệu chuyên ngành bằng Tiếng Anh.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Sử dụng được những thuật ngữ chuyên ngành liên quan đến tài chính và kế toán.
  + Sử dụng một số cấu trúc ngữ pháp hay dùng trong tiếng Anh chuyên ngành như: thể bị động, mệnh đề quan hệ, câu mong ước, câu điều kiện, tính từ so sánh, liên từ, câu mục đích, giới từ…
- Kỹ năng:
  + Đọc, hiểu và dịch được một số tài liệu liên quan đến chuyên ngành tài chính và kế toán từ Tiếng Anh sang Tiếng Việt.
- Thái độ:
  + Người học có thái độ học tập nghiêm túc, cố gắng tiếp thu kiến thức hiệu quả nhất để sau này vận dụng kiến thức đã học vào dịch tài liệu chuyên ngành nhằm nâng cao chuyên môn trong công việc.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) |
|---|---|---|

| TT | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Marketing economy** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| II | **Microeconomics and Macroeconomics** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| III | **Supply and demand** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| IV | **Money and its functions** | 3 | 3 | 0 | |
| | Vocabulary | | 1 | | |
| | Reading | | 1 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | | |
| V | **Banks and Business** | 4 | 2 | 1 | 1 |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Dialogue | | 1 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | 1 |
| VI | **Marketing, Analysis of marketing** | 3 | 2 | 1 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | **opportunities** | | | | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| VII | **Pricing** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Dialogue and reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| VIII | **Finance** | 4 | 2 | 2 | |
| | Vocabulary | | 0.25 | | |
| | Reading | | 0.25 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Language focus | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 2 | |
| IX | **Funding the business** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.25 | | |
| | Reading | | 0.25 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Language focus | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| X | **Taxation** | 4 | 2 | 1 | 1 |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 1 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | 1 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| XI | **Insurance** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 1 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| XII | **Management of working capital** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| XIII | **The Foreign Exchange Market** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| XIV | **The Stock Exchange** | 4 | 2 | 1 | 1 |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | 1 |
| XV | **Accounting, the Balance Sheet** | 4 | 3 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 1 | | |
| | Comprehension | | 1 | | |
| | Language focus | | 0.5 | 1 | |
| XVI | **The role of Auditors** | 3 | 2 | 1 | |
| | Vocabulary | | 0.25 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Reading | | 0.25 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Language focus | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | 1 | |
| XVII | **Project Planning** | 3 | 3 | 0 | |
| | Vocabulary | | 0.5 | | |
| | Reading | | 0.5 | | |
| | Comprehension | | 1 | | |
| | Language focus | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | | |
| XVIII | **International Business** | 4 | 3 | 0 | 1 |
| | Vocabulary | | 1 | | |
| | Reading | | 1 | | |
| | Comprehension | | 0.5 | | |
| | Word- study | | 0.5 | | |
| | **Total** | **60** | **40** | **16** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Unit 1: Marketing Economy

*Mục tiêu*:

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến nền kinh tế, nền kinh tế thị trường, nền kinh tế lập kế hoạch, thu nhập quốc nội.
- Đọc, hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến nền kinh tế, nền kinh tế thị trường, nền kinh tế kế hoạch, thu nhập quốc nội.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Translate into Vietnamese: What is economics?

## Unit 2: Microeconomics and Macroeconomics

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến kinh tế vi và mô kinh tế vĩ mô.
- Đọc, hiểu và dịch được các tài liệu liên quan đến kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Translate into Vietnamese: What is Macroeconomics?

## Unit 3: Supply and demand

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được những thuật ngữ liên quan đến cung và cầu
- Đọc, hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến cung và cầu.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Translate into Vietnamese: What is Demand

## Unit 4: Money and its functions

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được những thuật ngữ liên quan đến tiền tệ, chức năng của tiền.
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến tiền và chức năng của tiền.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 1 giờ*
2. Reading *Thời gian: 1 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word – study *Thời gian: 0,5 giờ*

## Unit 5: Banks and Businesses

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến ngân hang, các cụm từ hay dùng khi đi giao dịch ngân hàng, trạng từ tần suất, thể bị động.
- Đọc, hiểu ngôn ngữ giao dịch ngân hàng, biết cách dung trạng từ chỉ tần suất. biết biến đổi câu sang thể bị động.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Dialogue *Thời gian: 1 giờ*
3. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành *Thời gian: 1 giờ*

Do exercises: Change the active sentences into passive sentences

Test1 *Thời gian: 1 giờ*

## Unit 6: Marketing, Analysis of market opportunities

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến nghiên cứu thị trường, đồng thời sử dụng được các động từ khuyết thiếu như: should, can, must.
- Đọc, hiểu và dịch được bản nghiên cứu thị trường. Làm được các bài tập sử dụng động từ khuyết thiếu.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*
Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*
Do exercises using: can, could, should, shouldn't, must, mustn't.

## Unit 7: Pricing

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đế giá cả, dung đúng 2 động từ raise and rise.
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến giá cả. Làm bài tập phân biệt được cách dung 2 động từ raise and rise.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*
Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*
Do exercises to distinguish raise and rise; Translate into Vietnamese: Pricing

## Unit 8: Finance

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến tài chính và kinh doanh. Ôn lại thể bị động, 3 loại câu điều kiện.
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến tài chính và kinh doanh. Làm được các bài tập về thể bị động và câu điều kiện.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,25 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,25 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*
5. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 2 giờ*

Do exercises about passive voice and conditional clause; Translate into Vietnamese: Corperate finance.

## Unit 9: Funding the business

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến vốn, cấp vốn, tính từ so sánh
- Đọc hiểu, dịch được các tài liệu liên quan đến vốn, cáp vốn.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,25 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,25 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4.Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*
5. Word - study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Do exercises about comparative adjectives.

## Unit 10: Taxation

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến thuế (thuế hợp tác,thuế thu nhập hợp tác, thuế tận thu…..) much, many, few, little.

- Đọc hiểu, dịch được tài liệu liên quan đến thuế,làm được bài tậpvề kết hợp các từ: much, many, few, little với các danh từ.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 1 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*
Do exercises about much, many, few, little
Test2 *Thời gian: 1 giờ*

## Unit11: Insurance

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến bảo hiểm
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến bảo hiểm.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0.5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 1 giờ*
3. Word study *Thời gian: 0,5 giờ*
Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*
Translate into Vietnamese: The riskest job of all.

## Unit 12: Management of working Capital

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến vốn lưu động
- Đọc dịch được tài liệu liên quan đến vốn lưu động
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*

3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*

4.Word- study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Language focus: describe structures and systems.

**Unit 13: The Foreign Exchange Market**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến thị trường trao đổi ngoại tệ, liên từ whereas, while, so that.
- Đọc dịch được tài liệu liên quan đến trao đổi ngoại tệ, làm được bài tập liên quan đến liên từ whereas, while, so that để nối câu đơn thành câu phức.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*

3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*

4.Word- study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Do exercises: combine 2 sentences by using so that, whereas, while.

**Unit 14: The Stock Exchange**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được các thuật ngữ liên quan đến chứng khoán (trao đổi chứng khoán , chức năng của thị trường chứng khoán), câu mục đích.
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến thị trường chứng khoán,làm được bài tập sử dụng so that để nói câu mục đích.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*

3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*

4.Word- study *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Do exercises: Use so that to combine 2 sentences;

Translate into Vietnamase: Functions of the stock exchange.

Test 3 *Thời gian: 1 giờ*

## Unit 15: Accounting ,the Balance Sheet

*Mục tiêu:*

- Sử dụng được thuật ngữ liên quan đến kế toán, bảng cân đối.
- Đọc hiểu và dịch được tài liệu liên quan đến kế toán, bảng cân đối.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*

2. Reading *Thời gian: 1 giờ*

3. Comprehension *Thời gian: 1 giờ*

4. Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*

Bài tập thực hành: *Thời gian: 1 giờ*

Translate into Vietnamese: Accouting.

## Unit 16: The role of Auditors

*Mục tiêu:*

- Sử dụng dược các thuật ngữ liên quan đến kiểm toán. Dùng được must, have to, should.
- Đọc hiểu và dịch được các tài liệu liên quan đến kiểm toán. Làm được bài tập dùng must, have to, should.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*

1. Vocabulary *Thời gian: 0,25 giờ*

2. Reading *Thời gian: 0,25 giờ*

3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*

4. Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*
5. Word- study *Thời gian: 0,5 giờ*
6.Thực hành *Thời gian: 1 giờ*

**Unit 17: Project planning**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến dự án( quản lý dự án, các lĩnh vực chung, lập kế hoạch).
- Đọc hiểu và dịch được các tài liệu liên quan đến dự án.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 3 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 0,5 giờ*
2. Reading *Thời gian: 0,5 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 1 giờ*
4. Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*
5. Word- study *Thời gian: 0,5 giờ*

**Unit 18: International business**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng các thuật ngữ liên quan đến doanh nghiệp, kinh doanh, câu hỏi láy.
- Đọc hiểu và dịch được các tài liệu liên quan đến kinh doanh, doanh nghiệp, biết đặt câu hỏi láy.
- Nghiêm túc, cùng hợp tác với giáo viên để hoàn thành bài học.

Nội dung: *Thời gian: 4 giờ*
1. Vocabulary *Thời gian: 1 giờ*
2. Reading *Thời gian: 1 giờ*
3. Comprehension *Thời gian: 0,5 giờ*
4. Language focus *Thời gian: 0,5 giờ*
Test 4 *Thời gian: 1 giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Giáo trình, đề cương, giáo án, tài liệu tham khảo

- Từ điển Anh-Việt, từ điển chuyên nghành (thuật ngữ chuyên nghành)
- Máy tính, máy chiếu, phòng học chuyên dụng

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra các nội dung sau:
  + Kinh tế thị trường, kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô
  + Cung cầu
  + Tiền, ngân hàng và doanh nghiệp
  + Thị trường, giá cả, cấp vốn, thị trường trao đổi chứng khoán
  + Thuế
  + Bảo hiểm
  + Vốn lưu động
  + Kế toán
  + Vai trò người kiểm toán
  + Lập đồ án doanh nghiệp, doanh nghiệp quốc tế
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức : Viết: Dịch sang tiếng Việt làm bài tập về từ vựng liên quan đến bài dịch.
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết: Dịch sang tiếng Việt, làm bài tập về từ vựng liên quan đến bài dịch

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

- *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
- *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
  - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm.
  - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
- *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:* Những nội dung đã học thông qua 4 vấn đề:
  - Vocabulary
  - Dialogue
  - Reading

- Comprehension

- *Tài liệu cần tham khảo:*
  - Hanoi University of Finance, *English for Finance and Accounting*
  - Hanoi University of Techniques, *English for Finance and Accounting*
  - Hanoi Ecnomics University, *English for Finance and Accounting*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Kinh Tế Vi Mô

## Mã số môn học: MH 12

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ VI MÔ

Mã số môn học: MH 12
Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 40 giờ; Thực hành 20 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kinh tế học vi mô là một môn khoa học thuộc khối kiến thức cơ sở của nghề kế toán doanh nghiệp, môn học này được bố trí giảng dạy sau môn kinh tế chính trị và trước các môn cơ sở khác của nghề.
- Tính chất: Kinh tế học vi mô là môn học bắt buộc, nghiên cứu cách thức ra quyết định của các chủ thể kinh tế cũng như sự tương tác của họ trên các thị trường cụ thể, là cơ sở để học các môn chuyên môn của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Trình bày được các vấn đề kinh tế cơ bản của các chủ thể trong nền kinh tế; cung cầu và sự hình thành giá cả hàng hóa trên thị trường; các yếu tố sản xuất; cạnh tranh và độc quyền.
- Kỹ năng:
  + Phân tích được các vấn đề kinh tế cơ bản của doanh nghiệp;
  + Xác định được cung cầu, giá cả hàng hóa;
  + Giải thích được hành vi của người tiêu dùng và doanh nghiệp;
  + So sánh được thị trường cạnh tranh và độc quyền;
  + Xác định được thị trường các yếu tố sản xuất;
- Thái độ:
  + Chủ động, tích cực trong việc học tập, nghiên cứu môn học; tiếp cận và giải quyết các vấn đề kinh tế hiện đại phù hợp với xu thế phát triển hiện nay.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Tổng quan về kinh tế học** | 6 | 5 | 1 | |
| | Nền kinh tế | | 1 | | |
| | Kinh tế học | | 2 | | |
| | Lựa chọn kinh tế tối ưu | | 2 | 1 | |
| II | **Cung - cầu** | 18 | 12 | 5 | 1 |
| | Cầu | | 4 | | |
| | Cung | | 4 | | |
| | Mối quan hệ cung - cầu | | 2 | | |
| | Sự co giãn của cung - cầu | | 2 | 5 | 1 |
| III | **Lý thuyết hành vi người tiêu dung** | 6 | 4 | 2 | |
| | Lý thuyết về lợi ích | | 2 | | |
| | Lựa chọn tiêu dùng tối ưu | | 2 | 2 | |
| IV | **Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp** | 10 | 6 | 3 | 1 |
| | Lý thuyết về sản xuất | | 2 | | |
| | Lý thuyết về chi phí | | 2 | | |
| | Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận | | 2 | 3 | 1 |
| V | **Cấu trúc thị trường** | 14 | 9 | 4 | 1 |
| | Thị trường cạnh tranh hoàn hảo | | 2.5 | | |
| | Thị trường độc quyền | | 2 | | |
| | Thị trường cạnh tranh độc quyền | | 2.5 | | |
| | Độc quyền tập đoàn | | 2 | 4 | 1 |
| VI | **Thị trường yếu tố sản xuất** | 6 | 4 | 2 | |
| | Thị trường lao động | | 2 | | |
| | Thị trường vốn | | 1 | | |
| | Thị trường đất đai | | 1 | 2 | |
| | **Cộng** | **60** | **40** | **17** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Tổng quan về kinh tế học

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, phân loại, phương pháp nghiên cứu kinh tế học và lý thuyết lựa chọn kinh tế tối ưu.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, phân biệt chính xác kinh tế vi mô và vĩ mô.
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình nghiên cứu, học tập

*Nội dung:* *Thời gian: 6 giờ*

1. Nền kinh tế *Thời gian: 1giờ*

1.1. Các chủ thể nền kinh tế

1.2. Các yếu tố sản xuất

1.3. Ba vấn đề kinh tế cơ bản

1.4. Các mô hình kinh tế

1.5. Sơ đồ hoạt động của nền kinh tế

2. Kinh tế học *Thời gian: 2giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô

2.3. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học

3. Lựa chọn kinh tế tối ưu *Thời gian: 2giờ*

3.1. Lý thuyết lựa chọn

3.2. Đường giới hạn khả năng sản xuất

3.3. Ảnh hưởng của các qui luật kinh tế đối với sự lựa chọn kinh tế tối ưu

4. Thực hành *Thời gian: 1giờ*

- Các vấn đề về kinh tế học
- So sánh giữa kinh tế học vĩ mô và kinh tế học vi mô
- Lý thuyết lựa chọn

## Chương 2: Cung - cầu

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm cung cầu và các vấn đề liên quan đến cung cầu.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán, xác định cân bằng cung cầu; Xác định ảnh hưởng của các yếu tố đến cung cầu, co giãn cung cầu.
- Tích cực, chủ động trong quá trình học tập, nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Cầu *Thời gian: 4giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Cầu cá nhân và cầu thị trường

1.3. Luật cầu

1.4. Các yếu tố hình thành cầu

1.5. Sự thay đổi của lượng cầu và của cầu

2. Cung *Thời gian: 4giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Cung cá nhân và cung thị trường

2.3. Luật cung

2.4. Các yếu tố hình thành cung

2.5. Sự thay đổi của lượng cung và của cung

3. Mối quan hệ cung - cầu *Thời gian: 2giờ*

3.1. Trạng thái cân bằng

3.2. Dư thừa và thiếu hụt

3.3. Sự thay đổi trạng thái cân bằng và kiểm soát giá

4. Sự co giãn của cung - cầu *Thời gian: 2giờ*

4.1. Co giãn của cầu

4.2. Sự co giãn của cung theo giá

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Tiến hành thảo luận các nội dung đã học trong chương (cung cầu, cân bằng cung cầu, co giãn cung cầu)
- Bài tập tính toán lượng cung, lượng cầu; Xác định cung - cầu, điểm cân bằng mới.

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng

*Mục tiêu:*

- Trình bày được lý thuyết về lợi ích tiêu dùng; Phân tích được sự lựa chọn tối ưu trong hành vi của người tiêu dùng.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán liên quan đến lựa chọn tối ưu trong tiêu dùng.
- Nghiêm túc, chủ động, tích cực trong quá trình học tập, nghiên cứ
-

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Lý thuyết về lợi ích *Thời gian: 2giờ*

1.1. Một số khái niệm

1.2. Qui luật của lợi ích cận biên giảm dần

1.3. Lợi ích cận biên và đường cầu

2. Lựa chọn tiêu dùng tối ưu *Thời gian: 2giờ*

2.1. Sở thích của người tiêu dùng

2.2. Đường bàng quan

2.3. Đường ngân sách

2.4. Sự lựa chọn của người tiêu dùng

2.5. Ảnh hưởng của các nhân tố đến sự lựa chọn tối ưu

3. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Dùng các câu hỏi trắc nghiệm, đúng sai để củng cố kiến thức
- Đưa ra chủ đề liên quan để chia nhóm thảo luận
- Bài tập xác định lợi ích, tổng lợi ích, lợi ích cận biên; Xác định điểm tiêu dùng tối ưu trên đồ thị.

## Chương 4: Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được lý thuyết về sản xuất, chi phí, doanh thu và lợi nhuận.
- Thực hiện được các bài tập tình huống và tính toán về xác định doanh thu, doanh thu cận biên, lợi nhuận và tối đa hóa lợi nhuận.
- Chủ động, tích cực trong quá trình học tập và nghiên cứu môn học

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Lý thuyết về sản xuất *Thời gian: 2giờ*

1.1. Hàm sản xuất

1.2. Sản xuất trong ngắn hạn

1.3. Sản xuất trong dài hạn

2. Lý thuyết về chi phí *Thời gian: 2giờ*

2.1. Chi phí sản xuất

2.2. Chi phí ngắn hạn

2.3. Chi phí dài hạn

3. Lý thuyết về doanh thu và lợi nhuận *Thời gian: 2giờ*

3.1. Doanh thu

3.2. Lợi nhuận

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Các kiến thức về sản xuất, chi phí, doanh thu và lợi nhuận; Xác định điểm tối đa hoá doanh thu
- Bài tập xác định chi phí, tổng chi phí, chi phí cận biên; Xác định tổng doanh thu và doanh thu cận biên.

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Cấu trúc thị trường

*Mục tiêu:*

- Phân biệt được các cấu trúc thị trường (cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền, cạnh tranh độc quyền và độc quyền tập đoàn) từ đó đưa ra được sự so sánh ưu, nhược điểm của từng loại thị trường.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán. Nhận định chính xác được thị trường trong thực tiễn.
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong việc học tập, nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 14giờ*

1. Cạnh tranh hoàn hảo *Thời gian: 2.5giờ*

1.1. Khái niệm, đặc điểm của thị trường và doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo

1.2. Lựa chọn sản lượng trong ngắn hạn

1.3. Đường cung trong ngắn hạn

1.4. Lựa chọn sản lượng trong dài hạn

2. Độc quyền *Thời gian: 2giờ*

2.1. Độc quyền bán

2.2. Độc quyền mua

3. Cạnh tranh độc quyền *Thời gian: 2.5giờ*

3.1. Khái niệm và đặc điểm

3.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

3.3. Lựa chọn sản lượng của doanh nghiệp

3.4. Cân bằng ngắn hạn và cân bằng dài hạn

3.5. Phân biệt giá của doanh nghiệp cạnh tranh độc quyền

4. Độc quyền tập đoàn *Thời gian: 2giờ*

4.1. Khái niệm và đặc điểm

4.2. Đường cầu và doanh thu cận biên

4.3. Lựa chọn của doanh nghiệp

4.4. Cân bằng trong độc quyền tập đoàn

5. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Các cấu trúc thị trường (cạnh tranh, độc quyền, cạnh tranh độc quyền, độc quyền tập đoàn)
- Các bài tập xác định điểm cân bằng cung cầu trong từng loại thị trường
- So sánh ưu nhược điểm của từng loại thị trường; Lấy một thị trường cụ thể trong thực tiễn để phân tích, thảo luận.

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 6: Thị trường yếu tố sản xuất

*Mục tiêu:*

- Trình bày được cung cầu các yếu tố phục vụ cho quá trình sản xuất (lao động, vốn, đất đai); Xác định được lượng lao động, vốn, đất đai cần thiết để tổ chức sản xuất có hiệu quả.
- Thực hiện được các bài tập tình huống, bài tập tính toán xác định lượng lao động, vốn hiệu quả nhất, xác định mức giá thuê đất.
- Nghiêm túc, tích cực, chủ động trong hoạt động học tập, nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 7giờ*

1. Thị trường lao động *Thời gian: 2giờ*

1.1. Cầu về lao động

1.2. Cung về lao động

1.3. Cân bằng về cung cầu lao động

2. Thị trường vốn *Thời gian: 1giờ*

2.1. Giá của tài sản và quyết định đầu tư

2.2. Cầu về vốn

2.3. Cung về vốn

2.4. Cân bằng cung cầu về vốn

3. Thị trường đất đai *Thời gian: 1giờ*

3.1. Cung - cầu về đất đai

3.2. Cân bằng trên thị trường đất đai

4. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Cầu về lao động, vốn, đất đai; Cân bằng trên thị trường lao động, thị trường vốn, thị trường đất đai.
- Bài tập xác định lượng lao động, vốn cần thiết để hiệu quả sản xuất là tối đa.
- Bài tập tính giá thuê đất

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ: bảng biểu, sơ đồ, đồ thị,…
- Máy tính, máy chiếu
- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác…
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn kinh tế vi mô
- Bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   + Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
   + Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   + Cầu - cung hàng hoá
   + Lý thuyết hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp
   + Cấu trúc thị trường
   + Thị trường các yếu tố sản xuất
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   + N. Gregory Mankiw, *Nguyên lý kinh tế học tập 1,2* , NXB Thống kê, 2003;
   + TS. Nguyễn Kim Dũng, *Nguyên lý kinh tế học vi mô*, NXB Thống kê, 2005;
   + Ths Trần Thúy Lan, *Giáo trình Kinh tế vi mô*, NXB Hà Nội, 2005;
   + TS. Hoàng Thị Tuyết, TS. Đỗ Phi Hoài, *Kinh tế học vi mô Lý thuyết và thực hành*, NXB Tài chính, 2004;
   + TS. Nguyễn Văn Dần, *Những vấn đề cơ bản về Kinh tế học vi mô*, NXB Lao động - Xã hội, 2006.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Kinh Tế Vĩ Mô
## Mã số môn học: MH 13

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh )*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KINH TẾ VĨ MÔ

Mã số môn học: MH 13
Thời gian môn học: 45giờ (Lý thuyết: 30giờ; Thực hành:15giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học kinh tế vĩ mô nằm trong nhóm kiến thức cơ sở, được bố trí trước khi học các môn chuyên môn.
- Tính chất: Môn học kinh tế vĩ mô cung cấp những kiến thức làm cơ sở cho học sinh nhận thức và phát triển kỹ năng học các môn chuyên môn của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Vận dụng các kiến thức cơ bản về kinh tế học nói chung và kinh tế vĩ mô nói riêng để phân tích các vấn đề cụ thể như : Tổng cầu, tổng cung, các chính sách kinh tế vĩ mô, tổng sản phẩm quốc dân, thị trường lao động, thị trường tiền tệ, lạm phát thất nghiệp.....
- Kỹ năng:
  + Sử dụng một số phương pháp phân tích tối ưu, phân tích cân bằng để đánh giá tình kinh tế xã hội ở tầm vĩ mô.
  + Ứng dụng nguyên lý kinh tế để so sánh và phân tích tác động của các chính sách vĩ mô đối với nền kinh tế.
- Thái độ:
  + Có phẩm chất đạo đức, kỷ luật tốt, đoàn kết thân ái với mọi người,có ý thức tự rèn luyện để nâng cao trình độ.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Khái quát kinh tế học và kinh tế học** | 10 | 8 | 2 | - |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | **vĩ mô** | | | | |
| | Khái niệm về kinh tế học và những đặc trưng của kinh tế học | | 0.75 | | |
| | Đối tượng và phương pháp nghiên cứu môn học | | 0.75 | | |
| | Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp | | 1 | | |
| | Một số khái niệm liên quan cơ bản | | 1 | | |
| | Hệ thống kinh tế vĩ mô | | 1.5 | | |
| | Mục tiêu và công cụ trong kinh tế vĩ mô | | 3 | 2 | |
| II | **Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân** | 7 | 4 | 2 | 1 |
| | Tổng sản phẩm quốc dân, thước đo thành tựu của nền kinh tế | | 1 | | |
| | Các phương pháp xác định GDP | | 2 | | |
| | Các đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản | | 1 | 2 | 1 |
| III | **Tổng cầu và chính sách tài khoá** | 7 | 5 | 2 | |
| | Tổng cầu và sản lượng cân bằng của nền kinh tế | | 3 | | |
| | Chính sách tài khoá | | 2 | 2 | |
| IV | **Tiền tệ và chính sách tiền tệ** | 9 | 6 | 2 | 1 |
| | Chức năng của tiền tệ | | 1 | | |
| | Thị trường tiền tệ | | 2 | | |
| | Mô hình IS – LM | | 1.5 | | |
| | Sự kết hợp của chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ | | 1.5 | 2 | 1 |
| V | **Tổng cung và chu kỳ kinh doanh** | 5 | 3 | 2 | |
| | Thị trường lao động | | 1 | | |
| | Tổng cung và các mô hình tổng cung | | 1.5 | | |
| | Chu kỳ kinh doanh | | 0.5 | 2 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| VI | **Thất nghiệp và lạm phát** | 7 | 4 | 2 | 1 |
| | Thất nghiệp | | 1.5 | | |
| | Lạm phát | | 1.5 | | |
| | Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp | | 1 | 2 | 1 |
| | **Cộng** | **45** | **30** | **12** | **3** |

2. *Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Khái quát về kinh tế học và kinh tế học vĩ mô

*Mục tiêu:*

- Nhận biết được các kiến thức cơ bản về kinh tế học nói chung và kinh tế vĩ mô nói riêng
- Mô tả một cách khái quát các hoạt động của các tác nhân trong nền kinh tế
- Thu thập được các kiến thức cơ bản về kinh tế học vĩ mô, cơ chế vận hành của một nền kinh tế
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái niệm về kinh tế học và những đặc trưng của kinh tế học *Thời gian:0.75giờ*

1.1. Khái niệm về kinh tế học

1.2. Những đặc trưng của kinh tế học

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu môn học *Thời gian: 0.75giờ*

2.1. Đối tượng nghiên cứu của kinh tế học vĩ mô

2.2. Phương pháp nghiên cứu kinh tế học

3. Tổ chức kinh tế của một nền kinh tế hỗn hợp *Thời gian: 1giờ*

3.1. Ba chức năng cơ bản của một nền kinh tế

3.2. Tổ chức kinh tế của nền kinh tế hỗn hợp

4. Một số khái niệm liên quan cơ bản *Thời gian: 1giờ*

4.1. Yếu tố sản xuất

4.2. Giới hạn khả năng sản xuất

4.3. Chi phí cơ hội

4.4. Một số khái niệm khác

5. Hệ thống kinh tế vĩ mô *Thời gian: 1.5giờ*

5.1. Tổng cung (AS)

5.2. Tổng cầu (AD)

5.3. Cân bằng tổng cung, tổng cầu

6. Mục tiêu và công cụ trong kinh tế vĩ mô *Thời gian: 3giờ*

6.1. Các mục tiêu kinh tế vĩ mô

6.2. Các chính sách kinh tế vĩ mô chủ yếu

- Chính sách tài khoá
- Chính sách tiền tệ
- Chính sách kinh tế đối ngoại
- Chính sách kinh tế đối ngoại

7. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

+ Bài 1 Vận dụng kiến thức đã học để đánh giá ưu nhược điểm của các mô hình kinh tế.

+ Bài 2 Đánh giá sự tác động của các chính sách vĩ mô đối với nền kinh tế.

## Chương 2: Tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân

*Mục tiêu :*

- Trình bày nội dung ý nghĩa tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội
- Giải thích được các đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản
- Sử dụng một số phương pháp tính toán tổng sản phẩm và thu nhập quốc dân
- Phân biệt tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và tổng sản phẩm quốc dân (GNP)
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 7 giờ*

1. Tổng sản phẩm quốc dân, thước đo thành tựu của nền kinh tế *Thời gian: 1 giờ*

1.1. Các khái niệm cơ bản
1.2. Biến danh nghĩa và biến thực tế
1.3. Mỗi quan hệ giữa GDP và GNP
2. Các phương pháp xác định GDP *Thời gian: 2 giờ*
2.1. Vòng chu chuyển kinh tế vĩ mô
2.2. Ba phương pháp xác định GDP
- Phương pháp xác định GDP theo luồng sản phẩm
- Phương pháp xác định GDP theo luồng chi phí
- Phương pháp xác định GDP theo giá trị gia tăng
3. Các đồng nhất thức kinh tế vĩ mô cơ bản *Thời gian: 1 giờ*
3.1. Trong nền kinh tế giản đơn
3.2. Trong nền kinh tế đóng
3.3. Trong nền kinh tế mở
4. Thực hành *Thời gian: 2 giờ*
- Xác định tổng sản phẩm quốc dân theo các phương pháp đã học
5. Kiểm tra *Thời gian: 1 giờ*

**Chương 3: Tổng cầu và chính sách tài khoá**

*Mục tiêu :*

- Giải thích được các yếu tố ảnh hưởng đến tổng cầu của nền kinh tế
- Trình bày được các chính sách vĩ mô của Chính phủ
- Phân tích vai trò và tác động của chính sách vĩ mô đối với nền kinh tế
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 7giờ*
1. Tổng cầu và sản lượng cân bằng của nền kinh tế *Thời gian: 3giờ*
1.1. Tổng cầu trong nền kinh tế *Thời gian: 1.5giờ*
1.2. Cách xây dựng hàm tổng cầu và xác định sản lượng cân bằng của nền kinh tế *Thời gian: 1.5giờ*
2. Chính sách tài khoá *Thời gian: 2giờ*
2.1. Khái niệm
2.2. Cách thức và tác động của chính sách tài khoá

2.3. Vấn đề thâm hụt ngân sách và các biện pháp tài trợ

3. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tổng cầu của nền kinh tế
- Xác định sản lượng cân bằng của nền kinh tế mở, vẽ đồ thị minh họa

## Chương 4: Tiền tệ và chính sách tiền tệ

*Mục tiêu:*

- Trình bày được vai trò của Chính phủ trong việc kiểm soát tiền tệ
- Giải thích được lượng tiền cơ sở và lượng cung tiền, hệ số nhân chi tiêu trong nền kinh tế
- Xác định được vị trí và vai trò của Chính phủ trong việc kiểm soát tiền
- Phân biệt ngân hàng Nhà nước và ngân hàng thương mại
- Phân tích vai trò và tác động của chính sách tiền tệ đối với nền kinh tế
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Chức năng của tiền tệ *Thời gian: 1giờ*

1.1. Định nghĩa

1.2. Chức năng của tiền tệ

1.3. Các loại tiền tệ

2. Thị trường tiền tệ *Thời gian: 2giờ*

2.1. Cầu tiền

2.2. Cung tiền

2.3. Sự cân bằng trên thị trường tiền tệ

2.4. Ngân hàng trung ương và vai trò kiểm soát tiền tệ

3. Mô hình IS – LM *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Đường IS

3.2. Đường LM

3.3. Sự kết hợp của đường IS – LM

4. Sự kết hợp của chính sách tài khoá và chính sách *Thời gian: 1.5giờ*

tiền tệ

4.1. Chính sách tiền tệ

4.2. Sự phối hợp giữa chính sách tài khoá và chính sách tiền tệ

5. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

+ Vận dụng chính sách tiền tệ thu hẹp và mở rộng trong việc điều chỉnh nền kinh tế quốc dân

+ Xác định hệ số nhân tiền và khả năng tạo tiền của ngân hàng thương mại.

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Tổng cung và chu kỳ kinh doanh

*Mục tiêu :*

- Trình bày được tổng cung và chu kỳ kinh doanh
- Trình bày cung cầu lao động và sự cân bằng của thị trường lao động
- Xác định được các mô hình tổng cung trong nền kinh tế
- Ứng dụng để phân tích quá trình tự điều chỉnh nền kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1. Thị trường lao động *Thời gian: 1giờ*

1.1. Cầu lao động

1.2. Cung lao động

1.3. Sự cân bằng của thị trường lao động

2. Tổng cung và các mô hình tổng cung *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Tổng cung

2.2. Các mô hình tổng cung

2.3. Quá trình điều chỉnh của nền kinh tế trong ngắn hạn và dài hạn

3. Chu kỳ kinh doanh *Thời gian: 0.5giờ*

3.1. Định nghĩa

3.2. Cơ chế của chu kỳ kinh doanh

4. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

+ Phân tích sự cân bằng của thị trường lao động

+ Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tổng cung và quá trình tự điều chỉnh nền kinh tế.

## Chương 6: Thất nghiệp và lạm phát

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nguồn gốc và nguyên nhân gây ra thất nghiệp và lạm phát
- Phân tích các yếu tố dẫn đến thất nghiệp và lạm phát
- Trình bày mối quan hệ giữa thất nghiệp và lạm phát.
- Nghiêm túc trung nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 7giờ*

1. Thất nghiệp

1.1. Khái niệm

1.2. Phân loại thất nghiệp

1.3. Phân tích thị trường lao động

2. Lạm phát *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Phân loại lạm phát

3. Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp *Thời gian: 1giờ*

3.1. Đường Phillip

3.2. Trường hợp lạm phát do cầu kéo

3.3. Trường hợp lạm phát do chi phí đẩy

3.4. Trường hợp lạm phát dự kiến

4. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

+ Bài 1 Xác định các nguyên nhân chính gây ra thất nghiệp

+ Bài 2 Phân tích mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn kinh tế vĩ mô
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH::

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng  nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương páhp giảng dạy*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Khái quát về kinh tế học và kinh tế học vĩ mô, các yếu tố ảnh hưởng đến tổng cầu, tổng cung, tác động của chính sách vĩ mô đối với nền kinh tế, thất nghiệp và lạm phát
- Tổng sản phẩm quốc nội, tổng sản phẩm quốc dân; Sản lượng cân bằng của nền kinh tế; Chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ đối với nền kinh tế.

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Đại học Kinh tế quốc dân, *Giáo trình Kinh tế học vĩ mô*, 2006.
- TS. Trần Văn Đức, *Bài giảng Kinh tế vĩ mô*.
- Học viện Tài chính, *Giáo trình Kinh tế học vĩ mô*, 2005.
- Đại học Nông nghiệp I HN, *Giáo trình Kinh tế học vĩ mô*, 1996.

- *Nguyên lý kinh tế*, sách dịch, 1998
- Hiệp hội kinh tế Nông lâm, *Kinh tế học*, 1998.
- Bộ giáo dục và đào tạo, *Giáo trình Kinh tế học vĩ mô*, năm 1999.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Lý Thuyết Tài Chính
## Mã số môn học: MH 14

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH

Mã số môn học: MH 14
Thời gian môn học: 90 giờ (Lý thuyết: 60giờ; Thực hành:30giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí môn học:
- Môn học lý thuyết tài chính là môn học lý luận cơ sở ngành có vị trí như cầu nối giữa các môn học lý luận cơ bản và các môn học nghiệp vụ.
- Tính chất môn học:
- Môn học bắt buộc đối với các sinh viên ngành tài chính để có được cái nhìn tổng quan về tài chính – tiền tệ, làm nền tảng cho việc nghiên cứu và học tập các môn học tiếp theo.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản, tổng quan về tài chính và những nội dung chủ yếu của các hoạt động tài chính trong các lĩnh vực khác nhau của nền KTQD.
- Trang bị cho sinh viên những nhận thức đúng đắn về vị trí quan trọng và vai trò to lớn của tài chính đối với các hoạt động kinh tế xã hội.
- Trang bị cho sinh viên những tư tưởng quan điểm cơ bản của Đảng và Nhà nước về công tác tài chính, những định hướng lớn về tổ chức và sử dụng tài chính trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam.
- Tạo cơ sở cho sinh viên học tập nghiên cứu các môn học nghiệp vụ như: Quản lý tài chính nhà nước, Thuế, Bảo hiểm, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán...
- Giúp sinh viên có được những nhận thức cơ bản, có phương hướng đúng đắn và tự tin trong công tác tài chính thực tiễn sau khi tốt nghiệp ra trường.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Bản chất, chức năng và vai trò của tài chính** | 5 | 3 | 2 | |
| | Bản chất của tài chính | | 1 | | |
| | Chức năng của tài chính | | 0.5 | | |
| | Vai trò của tài chính | | 0.5 | | |
| | Cấu trúc của hệ thống tài chính | | 1 | 2 | |
| II | **Ngân sách nhà nước** | 9 | 6 | 3 | |
| | Những vấn đề chung về NSNN | | 1 | | |
| | Thu Ngân sách Nhà nước | | 1.5 | | |
| | Chi Ngân sách Nhà nước | | 1.5 | | |
| | Tổ chức hệ thống NSNN và phân cấp quản lý NSNN | | 1 | | |
| | Chu trình quản lý Ngân sách Nhà nước | | 1 | 3 | |
| III | **Tài chính doanh nghiệp** | 16 | 9 | 7 | |
| | Những vấn đề chung về tài chính doanh nghiệp | | 2 | | |
| | Những nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính doanh nghiệp | | 4 | | |
| | Quản lý Nhà nước đối với hoạt động tài chính doanh nghiệp | | 3 | 7 | |
| IV | **Thị trường tài chính** | 9 | 3 | 3 | 3 |
| | Những vấn đề chung về thị trường tài chính | | 0.5 | | |
| | Thị trường tiền tệ | | 0.75 | | |
| | Thị trường vốn | | 0.75 | | |
| | Thị trường chứng khoán | | 0.5 | | |
| | Vai trò của Nhà nước trong hình thành và | | 0.5 | 3 | 3 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | phát triển thị trường tài chính | | | | |
| V | **Tài chính quốc tế** | 9 | 6 | 3 | |
| | Những vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế | | 1 | | |
| | Các hình thức chủ yếu của tài chính quốc tế | | 2 | | |
| | Cán cân thanh toán quốc tế và an toàn tài chính quốc gia | | 2 | | |
| | Các tổ chức tài chính quốc tế | | 1 | 3 | |
| VI | **Tín dụng và lãi suất** | 9 | 6 | 3 | |
| | Những vấn đề về chung về tín dụng | | 2 | | |
| | Các hình thức tín dụng trong nền kinh tế thị trường | | 2 | | |
| | Lãi suất | | 2 | 3 | |
| VII | **Tiền tệ và hệ thống tiền tệ** | 9 | 6 | 3 | |
| | Tiền tệ | | 3 | | |
| | Hệ thống tiền tệ | | 3 | 3 | |
| VIII | **Công tác kiểm tra tài chính** | 9 | 3 | 3 | 3 |
| | Những vấn đề chung về công tác kiểm tra tài chính | | 1 | | |
| | Nội dung và phương pháp kiểm tra tài chính | | 1 | | |
| | Các chủ thể kiểm tra tài chính | | 1 | 3 | 3 |
| | **Cộng** | **90** | **57** | **27** | **6** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Bản chất, chức năng và vai trò của tài chính

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên tìm hiểu lịch sử ra đời và quá trình phát triển của tài chính. Sinh viên hiểu rõ bản chất, chức năng của tài chính cũng như mối quan hệ giữa các chức năng, các chủ thể trong nền tài chính.
- Đồng thời, giúp cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về hệ thống tài chính Việt Nam và thấy được vai trò của tài chính trong nền kinh tế thị trường

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1.Bản chất của tài chính. *Thời gian: 1giờ*

1.1Sự ra đời và phát triển của tài chính

1.2Bản chất của tài chính

2.Chức năng của tài chính *Thời gian: 0,5giờ*

2.1Chức năng phân phối

2.2Chức năng giám đốc

2.3Mối quan hệ giữa chức năng phân phối và chức năng giám đốc

3.Vai trò của tài chính *Thời gian: 0,5giờ*

4.Cấu trúc của hệ thống tài chính *Thời gian: 1giờ*

4.1Ngân sách nhà nước

4.2Tài chính doanh nghiệp

4.3Tài chính trung gian

4.4Tài chính dân cư

5. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 2: Ngân sách Nhà nước (NSNN)

*Mục tiêu :*

- Hiểu khái quát về khu vực công và tài chính công
- Tìm hiểu sâu về thu – chi ngân sách nhà nước cũng như cách cân đối thu chi
- Nắm bắt được việc quản lý và phân cấp ngân sách nhà nước

- Thông quá những kiến thức trên và kiến thức đã học trong môn kinh tế vĩ mô, sinh viên sẽ nắm được công tác thực thi chính sách tiền tệ và các công cụ mà nhà nước dùng để thực thi các chính sách đó.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Những vấn đề chung về NSNN *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm.

1.3. Vai trò của Ngân sách Nhà nước trong nền kinh tế thị trường

2. Thu Ngân sách Nhà nước *Thời gian: 1,5giờ*

2.1. Những vấn đề chung về thu NSNN

2.2. Thuế - nguồn thu chủ yếu của NSNN

2.3. Bồi dưỡng nguồn thu NSNN

3. Chi Ngân sách Nhà nước *Thời gian: 1,5giờ*

3.1. Những vấn đề chung về chi NSNN

3.2. Những vấn đề chung về chi NSNN

4. Tổ chức hệ thống NSNN và phân cấp quản lý NSNN *Thời gian: 1giờ*

4.1. Tổ chức hệ thống Ngân sách Nhà nước

4.2. Phân cấp quản lý Ngân sách Nhà nước

5. Chu trình quản lý Ngân sách Nhà nước *Thời gian: 1giờ*

5.1. Lập Ngân sách Nhà nước

5.2. Chấp hành Ngân sách Nhà nước

5.3. Quyết toán Ngân sách Nhà nước

6. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 3: Tài chính doanh nghiệp

*Mục tiêu :*

- Mục tiêu của chương này chủ yếu là giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp cụ thể như: Phân biệt được các chi phí, thu nhập và lợi nhuận trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nguyên tắc phân phối lợi nhuận của doanh nghiệp.
- Đồng thời, kiến thức của chương này sẽ làm nền tảng cho sinh viên học tốt môn quản trị tài chính sau này.
-

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Những vấn đề chung về tài chính doanh nghiệp *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Tổ chức tài chính doanh nghiệp

1.4. Vai trò

2. Những nội dung chủ yếu của hoạt động tài chính doanh nghiệp *Thời gian: 4giờ*

2.1. Quản lý và sử dụng vốn của doanh nghiệp

2.2. Quản lý chi phí và thu nhập của doanh nghiệp

3. Quản lý Nhà nước đối với hoạt động tài chính doanh nghiệp *Thời gian: 3giờ*

3.1. Sự cần thiết

3.2. Nội dung quản lý Nhà nước

4. Thực hành *Thời gian: 7giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 4: Thị trường tài chính

*Mục tiêu:*

- Hiểu được các cách phân loại thị trường tài chính
- Trình bày những nét cơ bản về thị trường tài chính hiện nay: các công cụ tài chính trên thị trường tiền tệ và thị trường vốn
- Hiểu sâu về thị trường tiền tệ và thị trường vốn nay

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Những vấn đề chung về thị trường tài chính *Thời gian: 0,5giờ*

1.1. Sự hình thành thị trường tài chính

1.2. Đối tượng, công cụ của thị trường tài chính

1.3. Phân loại thị trường tài chính

1.4. Chức năng, vai trò của thị trường tài chính

1.5. Điều kiện hình thành thị trường tài chính

2. Thị trường tiền tệ *Thời gian: 0,75giờ*

2.1. Đối tượng, công cụ của thị trường tiền tệ

2.2. Các chủ thể tham gia thị trường tiền tệ

2.3. Các bộ phận chủ yếu của thị trường tiền tệ

3. Thị trường vốn *Thời gian: 0.75giờ*

3.1. Đối tượng, công cụ của thị trường vốn

3.2. Cơ cấu thị trường vốn

4. Thị trường chứng khoán *Thời gian: 0,5giờ*

4.1. Thị trường chứng khoán sơ cấp

4.2. Thị trường chứng khoán thứ cấp

5. Vai trò của Nhà nước trong hình thành và phát triển thị trường tài chính *Thời gian: 0,5giờ*

6. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

7. Kiểm tra *Thời gian:3giờ*

## Chương 5: Tài chính quốc tế

*Mục tiêu :*

- Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về tài chính quốc tế, vai trò và những đặc trưng của tài chính quốc tế.
- Đồng thời sinh viên nhận biết được các hình thức chủ yếu của tài chính quốc tế là những hình thức nào và chúng có vai trò, ảnh hưởng như thế nào trong cán cân thanh toán quốc tế và an ninh tài chính của mỗi quốc giá.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Những vấn đề cơ bản về tài chính quốc tế
    1.1. Khái niệm
    1.2. Đặc trưng của tài chính quốc tế
    1.3. Phân loại tài chính quốc tế
    1.4. Nguyên tắc cơ bản của tài chính quốc tế
    1.5. Vai trò của tài chính quốc tế

2. Các hình thức chủ yếu của tài chính quốc tế *Thời gian: 2giờ*
    2.1. Đầu tư quốc tế trực tiếp
    2.2. Tín dụng quốc tế
    2.3. Viện trợ quốc tế không hoàn lại

3. Cán cân thanh toán quốc tế và an toàn tài chính quốc gia *Thời gian: 2giờ*
    3.1. Cán cân thanh toán quốc tế
    3.2. An toàn tài chính quốc gia

4. Các tổ chức tài chính quốc tế *Thời gian: 1giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*
    - Làm một số bài tập tiêu biểu
    - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 6: Tín dụng và lãi suất

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên nắm được các phương pháp xác định mức lãi suất, nắm được các nguyên nhân làm thay đổi lãi suất và tác động của việc thay đổi lãi suất đến các khía cạnh của nền kinh tế thị trường.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Những vấn đề về chung về tín dụng *Thời gian: 2giờ*

1.1 Khái niệm.

1.2 Đặc điểm của tín dụng.

1.3. Nguyên tắc của hoạt động tín dụng

1.4. Vai trò của tín dụng

2. Các hình thức tín dụng trong nền kinh tế thị trường *Thời gian: 2giờ*

2.1. Tín dụng thương mại

2.2. Tín dụng ngân hàng

2.3. Tín dụng thuê mua

2.4. Tín dụng tiêu dùng

2.5. Tín dụng quốc tế

2.6. Tín dụng Nhà nước

3. Lãi suất *Thời gian: 2giờ*

3.1. Khái niệm lợi tức tín dụng và lãi suất tín dụng

3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến lãi suất

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 7: Tiền tệ và hệ thống tiền tệ

*Mục tiêu:*

- Thông qua kiến thức của chương này, sinh viên sẽ hệ thống lại được quá trình hình thành và phát triển của tiền tệ từ trước đến nay, các hình thức tiền tệ theo thời gian, nắm được vai trò chức năng của tiền tệ trong nền kinh tế thị trường và các khối tiền tệ trong lưu thông.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Tiền tệ *Thời gian: 3giờ*

1.1 Nguồn gốc và bản chất của tiền tệ

1.2 Chức năng và vai trò của tiền tệ

1.3 Quy luật lưu thông của tiền tệ

1.4 Cung và cầu tiền tệ

2. Hệ thống tiền tệ *Thời gian: 3giờ*

2.1 Những vấn đề chung của hệ thống tiền tệ

2.2 Hệ thống tiền đúc bằng kim loại

2.3 Hệ thống tiền giấy

2.4 Hệ thống tiền tệ ở Việt Nam

3. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 8: Công tác kiểm tra tài chính

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên nắm được các nguyên tắc trong kiểm tra tài chính, nắm được các nội dung và phương pháp kiểm tra tài chính để vận dụng vào công việc kiểm tra tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Những vấn đề chung về công tác kiểm tra tài chính *Thời gian: 1giờ*

1.1 Khái niệm

1.2. Đặc điểm của kiểm tra tài chính

1.3. Tác dụng của kiểm tra tài chính

1.4. Nguyên tắc kiểm tra tài chính

2. Nội dung và phương pháp kiểm tra tài chính *Thời gian: 1giờ*

2.1. Nội dung kiểm tra tài chính

2.2. Phương pháp kiểm tra tài chính

3. Các chủ thể kiểm tra tài chính *Thời gian: 1giờ*

3.1. Kiểm tra NSNN

3.2. Kiểm tra đối với các đơn vị cơ sở

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

5. Kiểm tra: *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo

- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kiến thức chuyên môn về tài chính doanh nghiệp để kết nối nội dung môn học với chuyên ngành mà sinh viên học tập. Phương pháp giảng sôi nổi, sinh động.
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH::

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
   - Khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
   - Để giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản cần thiết, sau mỗi chương cần giao các câu hỏi, bài tập để học sinh tự làm ngoài giờ. Các câu hỏi, bài tập chỉ cần ở mức độ đơn giản, trung bình phù hợp với phần lý thuyết đã học,dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Nội dung các chương có vai trò quan trọng như nhau
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Lý thuyết tài chính tiền tệ, Đại học Kinh tế TP.HCM, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, TP. HCM.
   - Nhập môn tài chính – tiền tệ, TS Sử Đình Thành & TS Vũ Minh Hằng, NXB ĐHQG Tp.HCM, năm 2006

- Thị trường tài chính, PGS.TS Bùi Kim Yến & TS Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống Kê, năm 2009
- Tiền tệ ngân hàng, TS Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống Kê, năm 2008

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Lý Thuyết Tiền Tệ - Tín Dụng
## Mã số môn học: MH 15

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LÝ THUYẾT TIỀN TỆ-TÍN DỤNG

Mã số môn học: MH 15
Thời gian môn học: 45giờ (Lý thuyết: 30giờ; Thực hành:15giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí môn học: Kiến thức đại cương
- Tính chất môn học: Môn học bắt buộc

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về tiền tệ, tín dụng như: bản chất của tiền tệ, hệ thống tài chính; bản chất của tín dụng, các quan hệ tín dụng.
- Khái quát những nội dung cơ bản của các khâu trong hệ thống tài chính gồm tài chính công, tài chính doanh nghiệp, các tổ chức tài chính trung gian, thị trường tiền tệ và tài chính quốc tế.
- Giúp sinh viên có được những nhận thức cơ bản, có phương hướng đúng đắn và tự tin trong công tác tài chính thực tiễn sau khi tốt nghiệp ra trường.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Lý luận cơ bản về tài chính** | 9 | 6 | 3 | |
| | Sự ra đời và phát triển của tài chính | | 1 | | |
| | Tài chính và chức năng của tài chính | | 2 | | |
| | Hệ thống tài chính | | 1 | | |
| | Chính sách tài chính quốc gia | | 2 | 3 | |
| II | **Thị trường tài chính** | 9 | 6 | 3 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Khái niệm và vai trò của thị trường tài chính | | 1 | | |
| | Cấu trúc thị trường tài chính | | 2 | | |
| | Các công cụ của thị trường tài chính | | 2 | | |
| | Chủ thể tham gia thị trường tài chính | | 1 | 3 | |
| III | **Các tổ chức tài chính trung gian** | 9 | 6 | 3 | |
| | Khái niệm và vai trò của các định chế tài chính trung gian | | 2 | | |
| | Các loại hình tổ chức tài chính trung gian | | 2 | | |
| | Ngân hàng thương mại | | 2 | 3 | |
| IV | **Tin dụng và lãi suất tín dụng** | 9 | 6 | 3 | |
| | Tín dụng | | 2 | | |
| | Lãi suất tín dụng | | 4 | 3 | |
| V | **Tiền tệ quốc tế** | 9 | 6 | | 3 |
| | Cơ sở hình thành và phát triển của tiền tệ quốc tế | | 1 | | |
| | Tỷ giá hối đoái | | 2 | | |
| | Cán cân thanh toán quốc tế | | 2 | | |
| | Thị trường tài chính quốc tế | | 1 | | 3 |
| | **Cộng** | **45** | **30** | **12** | **3** |

2. *Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Lý luận cơ bản về tài chính

*Mục tiêu:*

- Được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên hiểu được những khái niệm cơ bản về tiền hệ tín dụng và vai trò của hệ thống, chính sách tài chính của một quốc gia

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Sự ra đời và phát triển của tài chính *Thời gian: 1giờ*
2. Tài chính và chức năng của tài chính *Thời gian: 2giờ*
3. Hệ thống tài chính *Thời gian: 1giờ*
4. Chính sách tài chính quốc gia *Thời gian: 2giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 2: Thị trường tài chính

*Mục tiêu :*

- Giúp cho sinh viên nắm và vận dụng chính xác các công cụ của thị trường tài chính vào trong công việc

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Khái niệm và vai trò của thị trường tài chính *Thời gian: 1giờ*
2. Cấu trúc thị trường tài chính *Thời gian: 2giờ*
3. Các công cụ của thị trường tài chính *Thời gian: 2giờ*
4. Chủ thể tham gia thị trường tài chính *Thời gian: 1giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
  Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 3: Các tổ chức tài chính trung gian

*Mục tiêu :*

- Giúp giới thiệu cho sinh viên biết về chức năng, trách nhiệm và nhiệm của các tổ chức tài chính trung gian trên thị trường

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Khái niệm và vai trò của các định chế tài chính trung *Thời gian: 2giờ*

gian

2. Các loại hình tổ chức tài chính trung gian *Thời gian: 2giờ*

3. Ngân hàng thương mại *Thời gian: 2giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

Làm một số bài tập tiêu biểu

Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Chương 4: Tín dụng và lãi suất tín dụng

*Mục tiêu:*

Giúp cho sinh viên hiểu các khái niệm trong lĩnh vực tín dụng và cách thức tính toán về lãi suất để có sự lựa chọn đầu tư chuẩn xác nhất

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Tín dụng *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm, bản chất và vai trò của tín dụng

1.2. Các hình thức tín dụng

2. Lãi suất tín dụng *Thời gian: 4giờ*

2.1. Khái niệm lãi suất tín dụng

2.2. Vai trò của lãi suất

2.3. Các loại lãi suất

2.4. Phương pháp xác định lãi suất

2.5. Các nhân tố ảnh hưởng tới lãi suất

3. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã

## Chương 5: Tiền tệ quốc tế

*Mục tiêu :*

- Giúp cho sinh viên hiểu về tiền tệ quốc tế - một chức năng khá quan trọng trong thị trường tài chính quốc tế

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Cơ sở hình thành và phát triển của tiền tệ quốc tế *Thời gian: 1giờ*
2. Tỷ giá hối đoái *Thời gian: 2giờ*
3. Cán cân thanh toán quốc tế *Thời gian: 2giờ*
4. Thị trường tài chính quốc tế *Thời gian: 1giờ*
5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kiến thức chuyên môn về tài chính ngân hàng để kết nối nội dung môn học với chuyên ngành mà sinh viên học tập. Phương pháp giảng sôi nổi, sinh động.
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Để giúp sinh viên nắm vững những kiến thức cơ bản cần thiết, sau mỗi chương cần giao các câu hỏi, bài tập để học sinh tự làm ngoài giờ. Các câu hỏi, bài tập chỉ cần ở mức độ đơn giản, trung bình phù hợp với phần lý thuyết đã học.
- dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Nội dung các chương có vai trò quan trọng như nhau

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Lý thuyết tài chính tiền tệ, Đại học Kinh tế TP.HCM, NXB Đại học Quốc gia TP. HCM, TP. HCM.
- Nhập môn tài chính – tiền tệ, TS Sử Đình Thành & TS Vũ Minh Hằng, NXB ĐHQG Tp.HCM, năm 2006
- Thị trường tài chính, PGS.TS Bùi Kim Yến & TS Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống Kê, năm 2009
- Tiền tệ ngân hàng, TS Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống Kê, năm 2008

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Nguyên Lý Kế Toán
## Mã số môn học: MH 16

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

Mã số môn học: MH 16
Thời gian của môn học: 75giờ (Lý thuyết 50giờ; Thực hành 25giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Nguyên lý kế toán thuộc nhóm các môn học cơ sở bắt buộc được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học Kinh tế chính trị; nguyên lý thống kê; Lý thuyết tài chính tiền tệ.
- Tính chất: Môn học nguyên lý kế toán là môn học cơ sở bắt buộc để thực hiện các môn học liên quan đến kế toán. môn học này khái quát những lý thuyết cơ bản về kế toán trong doanh nghiệp.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Trình bày được những kiến thức cơ bản của lĩnh vực kế toán: Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, yêu cầu, đối tượng của kế toán.
  + Phân loại được tài sản của đơn vị kế toán và hệ thống phương pháp kế toán.
  + Phân biệt được các hình thức kế toán và xác định được các loại sổ sách cần thiết cho từng hình thức kế toán.
- Kỹ năng:
  + Sử dụng được các phương pháp kế toán để thực hành ghi chép các hoạt động chủ yếu trong đơn vị kế toán.
  + Vận dụng được những kiến thức đã được học vào nghiên cứu môn học chuyên môn cuả nghề và ứng dụng có hiệu quả vào hoạt động thực tiễn sau này.
- Thái độ:
  + Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
  + Tuân thủ những yêu cầu về phẩm chất của nghề kế toán là trung thực, chính xác, khoa học.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Vai trò, chức năng, đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán** | 6 | 5 | 1 | |
| | Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán | | 1.5 | | |
| | Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán | | 0.5 | | |
| | Đối tượng của hạch toán kế toán | | 2 | | |
| | Phương pháp hạch toán kế toán | | 1 | 1 | |
| II | **Phương pháp chứng từ kế toán** | 6 | 3 | 2 | 1 |
| | Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán | | 0.25 | | |
| | Các loại chứng từ kế toán | | 1.75 | | |
| | Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán | | 0.5 | | |
| | Kiểm kê | | 0.5 | 2 | 1 |
| III | **Phương pháp tài khoản kế toán** | 17 | 13 | 3 | 1 |
| | Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán | | 0.5 | | |
| | Tài khoản kế toán | | 1.5 | | |
| | Cách ghi chép vào tài khoản | | 3 | | |
| | Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán | | 3 | | |
| | Phân loại tài khoản kế toán | | 4 | | |
| | Hệ thống tài khoản kế toán | | 1 | 3 | 1 |
| IV | **Phương pháp tính giá và kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu** | 22 | 15 | 6 | 1 |
| | Phương pháp tính giá | | 3 | | |
| | Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu | | 12 | 6 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| V | **Phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán** | 10 | 5 | 4 | 1 |
| | Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán | | 0.25 | | |
| | Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán | | 0.5 | | |
| | Những công việc chuẩn bị trước khi lập các Bảng tổng hợp – cân đối kế toán | | 0.25 | | |
| | Bảng cân đối kế toán | | 4 | 4 | 1 |
| VI | **Sổ kế toán và hình thức kế toán** | 11 | 6 | 4 | 1 |
| | Sổ kế toán | | 3 | | |
| | Hình thức kế toán | | 3 | 4 | 1 |
| VII | **Tổ chức công tác hạch toán kế toán** | 3 | 3 | | |
| | Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán | | 0.5 | | |
| | Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán | | 2.5 | | |
| | **Cộng** | **75** | **50** | **20** | **5** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Vai trò, chức năng, đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán.
- Xác định được đối tượng của hạch toán kế toán.
- Phân loại được toàn bộ tài sản của đơn vị kế toán.
- Phân tích được khái niệm của từng phương pháp trong hệ thống phương pháp kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của hạch toán kế toán *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Hạch toán kế toán và tính tất yếu khách quan của hạch toán kế toán

1.2. Vai trò của hạch toán kế toán trong nền kinh tế thị trường

1.3. Chức năng và nhiệm vụ của hạch toán kế toán

1.4. Phân loại hạch toán kế toán

2. Một số khái niệm và nguyên tắc kế toán *Thời gian: 0.5giờ*

3. Đối tượng của hạch toán kế toán

3.1. Đối tượng chung của hạch toán kế toán

3.2. Đối tượng cụ thể của hạch toán kế toán trong các đơn vị

4. Phương pháp hạch toán kế toán *Thời gian: 1giờ*

4.1. Phương pháp chứng từ kế toán

4.2. Phương pháp tài khoản kế toán

4.3. Phương pháp tính giá

4.4. Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

5. Thực hành *Thời gian: 1giờ*

- Phân tích tài sản của đơn vị kế toán
- Xác định đối tượng chung của hạch toán kế toán
- Phân loại tài sản của đơn vị theo 2 cách phân loại
- Tính tổng giá trị tài sản và nguồn hình thành tài sản của đơn vị

## Chương 2: Phương pháp chứng từ kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán; chứng từ kế toán.
- Trình bày được nội dung cụ thể và tác dụng của từng cách phân loại chứng từ kế toán.
- Xác định được một chứng từ hợp pháp, hợp lệ.
- Vận dụng đúng trình tự luân chuyển chứng từ kế toán.
- Phân loại được các loại chứng từ kế toán, các loại kiểm kê.
- Lập được các chứng từ kế toán theo đúng mẫu quy định của chế độ kế toán hiện hành.

- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
-

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán *Thời gian: 0.25giờ*
2. Các loại chứng từ kế toán *Thời gian: 1.75giờ*

2.1. Khái niệm và ý nghĩa của chứng từ kế toán

2.2. Các loại chứng từ kế toán

2.3. Các yếu tố cơ bản của chứng từ

3. Trình tự luân chuyển chứng từ kế toán *Thời gian: 0.5giờ*
4. Kiểm kê *Thời gian: 0.5giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Xác định các yếu tố của chứng từ kế toán.
- Phân loại chứng từ kế toán của đơn vị theo nội dung.
- Lập các chứng từ kế toán: Phiếu thu, phiếu chi, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, hoá đơn giá trị gia tăng

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Phương pháp tài khoản kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm phương pháp tài khoản kế toán, tài khoản kế toán, định khoản kế toán.
- Mô tả được kết cấu chung của tài khoản kế toán.
- Vận dụng được cách ghi chép vào tài khoản kế toán trên các tài khoản kế toán trong hệ thống tài khoản kế toán.
- Mô tả được hệ thống tài khoản kế toán.
- Phân loại được kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu.
- Lập được định khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- Thực hiện được việc kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết và tài khoản kế toán tổng hợp.
- Phân loại được các tài khoản phản ảnh trong hệ thống tài khoản kế toán
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán *Thời gian: 0.5giờ*

2. Tài khoản kế toán *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Khái niệm tài khoản kế toán

2.2. Kết cấu chung của tài khoản kế toán

2.3. Nội dung và kết cấu chung của một số loại tài khoản kế toán chủ yếu

3. Cách ghi chép vào tài khoản *Thời gian: 3giờ*

3.1. Ghi đơn vào tài khoản kế toán

3.2. Ghi kép vào tài khoản kế toán

4. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán *Thời gian: 3giờ*

4.1. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản tổng hợp

4.2. Kiểm tra số liệu ghi chép trên tài khoản kế toán chi tiết với tài khoản kế toán tổng hợp tương ứng

5. Phân loại tài khoản kế toán *Thời gian: 4giờ*

5.1. Phân loại tài khoản theo nội dung kinh tế

5.2. Phân loại tài khoản theo công dụng và kết cấu

5.3. Phân loại theo mối quan hệ tài khoản kế toán với các báo cáo tài chính

5.4. Phân loại tài khoản kế toán theo mức độ khái quát của đối tượng kế toán phản ảnh trong tài khoản

6. Hệ thống tài khoản kế toán *Thời gian: 1giờ*

7. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Xác định nội dung, kết cấu của từng loại tài khoản
- Định khoản kế toán
- Phản ánh vào sơ đồ chữ T, cộng số phát sinh, tính số dư cuối tháng.
- Lập Bảng đối chiếu số phát sinh.
- Lập bảng chi tiết số phát sinh.

8. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 4: Phương pháp tính giá và kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tính giá tài sản, nội dung của các bước tính giá tài sản.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của các tài khoản sử dụng trong qúa trình mua hàng, qúa trình sản xuất, quá trình bán hàng.
- Xác định được nội dung chi phí cấu thành giá của từng loại tài sản.
- Phân tích được các yêu cầu của việc tính giá tài sản.
- Vận dụng cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Thực hiện được việc ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào tài khoản kế toán.
- Vẽ được sơ đồ khái quát và giải thích trình tự ghi chép các nghiệp vụ kinh tế quá trình mua hàng, quá trình sản xuất, quá trình bán hàng vào tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 22giờ*

1. Phương pháp tính giá *Thời gian: 3giờ*

1.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tính giá

1.2. Yêu cầu của việc tính giá tài sản

1.3. Nguyên tắc tính giá của tài sản

1.4. Trình tự tính giá tài sản

2. Kế toán các quá trình kinh tế chủ yếu *Thời gian: 12giờ*

2.1. Kế toán qúa trình mua hàng *Thời gian: 4giờ*

- Nhiệm vụ kế toán quá trình mua hàng
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.2. Kế toán quá trình sản xuất *Thời gian: 4giờ*

- Nhiệm vụ kế toán quá trình sản xuất
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

2.3. Kế toán quá trình bán hàng *Thời gian: 4giờ*

- Nhiệm vụ kế toán quá trình bán hàng
- Tài khoản kế toán sử dụng
- Cách ghi chép một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu vào tài khoản kế toán

3. Thực hành *Thời gian: 6giờ*

- Xác định các bước tính giá và quy tắc tính giá tài sản theo chế độ kế toán hiện hành.
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình mua hàng
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình sản xuất.
- Ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc quá trình bán hàng

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán; Bảng cân đối kế toán.
- Mô tả được nội dung, kết cấu của Bảng cân đối kế toán.
- Nêu lên được nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán.
- Xác định được tính chất "cân đối" của Bảng cân đối kế toán.
- Phân loại được các trường hợp tăng, giảm tài sản hoặc nguồn vốn làm ảnh hưởng đến Bảng cân đối kế toán.
- Phân biệt được số dư trên các tài khoản để ghi vào các chỉ tiêu bên tài sản hoặc nguồn vốn cho phù hợp.
- Phân tích được mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ các quy định trong chế độ kế toán doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái niệm, ý nghĩa của phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán *Thời gian: 0.25giờ*

2. Hệ thống bảng tổng hợp – cân đối kế toán *Thời gian:0.5giờ*

3. Những công việc chuẩn bị trước khi lập các Bảng tổng hợp – cân đối kế toán *Thời gian: 0.25giờ*

4. Bảng cân đối kế toán *Thời gian: 4giờ*

4.1. Khái niệm và ý nghĩa của Bảng cân đối kế toán

4.2. Nội dung và kết cấu của Bảng cân đối kế toán

4.3. Tính chất "cân đối" của Bảng cân đối kế toán

4.4. Nguyên tắc và phương pháp chung lập Bảng cân đối kế toán

4.5. Mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán với tài khoản kế toán

5. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Sử dụng số liệu về số dư đầu kỳ trên tài khoản kế toán và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ để lập bảng cân đối kế toán.
- Sử dụng số liệu trên bảng cân đối kế toán để mở tài khoản kế toán

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 6: Sổ kế toán và hình thức kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của sổ kế toán.
- Phân biệt được các loại sổ kế toán
- Vận dụng được các quy tắc ghi sổ kế toán để ghi sổ kế toán.
- Chỉ ra được các phương pháp chữa sổ kế toán.
- Phân biệt được các hình thức kế toán
- Trình bày được đặc điểm, sổ kế toán sử dụng, trình tự và phương pháp ghi sổ theo từng hình thức.
- Tổ chức được hệ thống sổ kế toán
- Lựa chọn được hình thức kế toán phù hợp cho từng loại hình doanh nghiệp.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Sổ kế toán *Thời gian: 3giờ*

1.1. Khái niệm và ý nghĩa sổ kế toán

1.2. Các loại sổ kế toán

1.3. Quy tắc sổ kế toán

- Ghi sổ kế toán
- Sửa chữa sai sót trong sổ kế toán
- Nguyên tắc lập và đăng ký sổ kế toán
- Nguyên tắc ghi sổ kế toán trên máy vi tính

2. Hình thức kế toán *Thời gian: 3giờ*

2.1. Khái niệm hình thức kế toán *Thời gian: 0.5giờ*

2.2. Hình thức kế toán *Thời gian: 2,5giờ*

- Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ
- Hình thức kế toán Nhật ký chung
- Hình thức kế toán Nhật ký chứng từ
- Hình thức kế toán Nhật ký Sổ cái
- Hình thức kế toán trên máy vi tính

3. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Phân loại sổ kế toán và quy trình ghi sổ kế toán
- Phân biệt các hình thức kế toán và xác định trình tự ghi sổ cho từng hình thức.
- Ghi sổ kế toán chi tiết: Nguyên liệu vật liệu, Phải trả người bán…
- Ghi sổ kế toán tổng hợp: Sổ Nhật ký chung, Sổ Cái
- Sửa chữa sai sót trên sổ kế toán.

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 7: Tổ chức công tác hạch toán kế toán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác kế toán
- Chỉ ra được những yêu cầu để tổ chức tốt công tác kế toán.
- Nêu lên được một số nội dung cơ bản của tổ chức công tác kế toán.

- Phân biệt các hình thức tổ chức công tác kế toán.
- Nêu được những nhiệm vụ của công việc kiểm tra kế toán.
- Nhận biết được kiểm toán nội bộ.
- Vẽ được sơ đồ và giải thích được chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận và mối quan hệ giữa các bộ phận trong bộ máy kế toán theo từng hình thức tổ chức công tác kế toán.
- Có ý thức tích cực, chủ động trong quá trình học tập.
- Tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 3giờ*

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Ý nghĩa tổ chức công tác hạch toán kế toán

1.2. Nhiệm vụ tổ chức công tác hạch toán kế toán

2. Nội dung tổ chức công tác hạch toán kế toán

2.1. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ kế toán

2.2. Tổ chức vận dụng hệ thống tài khoản kế toán

2.3. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán

2.4. Tổ chức hệ thống báo cáo kế toán

2.5. Tổ chức bộ máy kế toán

2.6. Tổ chức kiểm tra kế toán và kiểm toán nội bộ

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Hệ thống tài khoản kế toán; Biểu mẫu chứng từ kế toán, sổ kế toán, Bảng đối chiếu số phát sinh, Bảng cân đối kế toán
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn lý thuyết kế toán
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.

- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

*1. Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề. .

*2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

*3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Chương 2, chương 3, chương 4, chương 5, chương 6

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- Chế độ kế toán doanh nghiệp
- Chuẩn mực kế toán
- Luật kế toán
- Học viện Tài chính, *Giáo trình lý thuyết hạch toán kế toán*, NXB Tài chính, 2004
- *Giáo trình Lý thuyết hạch toán kế toán*, NXB bản Tài chính, 2006.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Quản Trị Doanh Nghiệp
## Mã số môn học: MH 17

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh )*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 17
Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 40giờ; Thực hành 20giờ)

## I.VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học quản trị doanh nghiệp thuộc nhóm các môn chuyên môn được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học cơ sở.
- Tính chất: Môn học quản trị doanh nghiệp là môn học chuyên môn bắt buộc, cung cấp những kiến thức về cung cách tổ chức, điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp trong điều kiện cạnh tranh của nền kinh tế thị trường.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Vận dụng nghiên cứu cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công tác kế toán được chính xác
  + Vận dụng các phương pháp lập kế hoạch vào công tác tài chính kế toán có hiệu quả nhất
  + Vận dụng vào thực tiễn cách thức quản trị một số nội dung trong doanh nghiệp
  + Trình bày được những kiến thức cơ bản của kinh doanh và quản trị doanh nghiệp
- Kỹ năng:
  + Lựa chọn được các cung cách tổ chức, điều hành và tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp về phương pháp, hình thức, biện pháp quản trị doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp
  + Thu thập, xử lý các thông tin kế toán làm cơ sở lập kế hoạch tài chính cho doanh nghiệp
  + Tổ chức được công tác tài chính, kế toán phù hợp với từng doanh nghiệp
  + Sử dụng kiến thức đã được nghiên cứu làm cơ sở cho việc nhận thức và ứng dụng vào hoạt động thực tiễn khi là nhân viên quản lý kinh tế tài chính của doanh nghiệp.

- Thái độ:
    + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
    + Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực quản trị doanh nghiệp

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Kiểm tra** |
| I | **Doanh nghiệp và tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp** | 14 | 9 | 4 | 1 |
| | Bản chất hoạt động kinh doanh | | 2 | | |
| | Doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp | | 4 | | |
| | Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp | | 3 | 4 | 1 |
| II | **Lập chiến lược, kế hoạch trong quản trị doanh nghiệp** | 11 | 7 | 3 | 1 |
| | Chiến lược | | 1.5 | | |
| | Lập kế hoạch | | 3.5 | | |
| | Kỹ thuật dự thảo chiến lược trong quản trị kinh doanh | | 2 | 3 | 1 |
| III | **Quản trị nhân sự, khoa học - công nghệ trong doanh nghiệp** | 8 | 6 | 2 | |
| | Nội dung của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp | | 2.5 | | |
| | Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp | | 3.5 | 2 | |
| IV | **Quản trị chi phí, kết quả và các chính sách tài chính doanh nghiệp** | 12 | 8 | 3 | 1 |
| | Quản trị chi phí, kết quả | | 4 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Quản trị các chính sách tài chính doanh nghiệp | | 4 | 3 | 1 |
| V | **Kế toán và ra quyết định** | 15 | 10 | 5 | |
| | Thông tin kế toán | | 5 | | |
| | Kế toán và ra quyết định | | 2.5 | | |
| | Kiểm soát trong doanh nghiệp | | 2.5 | 5 | |
| | **Cộng** | **60** | **40** | **17** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Doanh nghiệp và tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp
- Mô tả được các hình thức hoạt động kinh doanh
- Liệt kê được các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức doanh nghiệp
- Mô tả được các hệ thống tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp
- Nhận biết được nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn của bộ máy quản trị doanh nghiệp
- Xác định được đặc điểm của một hệ thống kinh doanh
- Giải thích được vai trò và bản chất của kinh doanh
- Giải thích được nội dung các hình thức tổ chức doanh nghiệp theo qui định của luật pháp
- Vận dụng nghiên cứu cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị trong doanh nghiệp để thực hiện công tác kế toán được chính xác
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian:14 giờ*

1. Bản chất hoạt động kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

1.1. Vai trò của kinh doanh

1.2. Bản chất của hệ thống kinh doanh

1.3. Sự cần thiết của hoạt động kinh doanh

1.4. Các hình thức hoạt động kinh doanh

1.5. Các loại tổ chức kinh doanh

1.6. Những đặc điểm của một hệ thống kinh doanh

2. Doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp *Thời gian: 4giờ*

2.1. Khái niệm doanh nghiệp

2.2. Khái niệm quản trị doanh nghiệp

2.3. Các hình thức tổ chức doanh nhiệp theo qui định của luật pháp

- Doanh nghiệp tư nhân
- Công ty trách nhiệm hữu hạn
- Công ty cổ phần
- Các tổ chức kinh tế khu vực Nhà nước
- Các loại hình tổ chức kinh doanh khác

3. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp *Thời gian: 3giờ*

3.1. Các yêu cầu chủ yếu

3.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến cơ cấu tổ chức doanh nghiệp

3.3. Các hệ thống tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

3.4. Xây dựng bộ máy quản trị doanh nghiệp

4. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Thảo luận vai trò của doanh nghiệp. Doanh nghiệp phải làm gì để đóng góp cho xã hội
- Thảo luận về ba hình thức cơ bản của hoạt động kinh doanh. Mỗi hình thức có mối liên hệ gì khác với các hình thức khác
- Thảo luận về những thay đổi chủ yếu của nền kinh tế Việt Nam trong những năm qua
- Nhà doanh nghiệp phải làm thế nào để góp phần vào sự phát triển kinh tế của đất nước
- Giải thích nội dung các hình thức tổ chức doanh nghiệp theo qui định của luật pháp
- Mô tả các cơ câu tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

# Chương 2: Lập chiến lược, kế hoạch trong quản trị doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Xác định được trình tự quá trình quản trị chiến lược
- Mô tả được các loại mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp
- Biết được các yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch
- Liệt kê được các loại kế hoạch trong doanh nghiệp
- Mô tả được quá trình dự thảo chiến lược kinh doanh
- Tóm tắt được các lĩnh vực kinh doanh
- Phân tích, dự báo được môi trường kinh doanh của doanh nghiệp
- Vận dụng được các phương pháp lập kế hoạch vào việc lập kế hoạch cho doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Chiến lược *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Vai trò của lập chiến lược

1.2. Các cấp chiến lược

1.3. Quá trình quản trị chiến lược

2. Lập kế hoạch *Thời gian: 3.5giờ*

2.1. Hoạch định mục tiêu kinh doanh

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc lập kế hoạch

2.3. Lập kế hoạch

- Khái niệm
- Các loại kế hoạch
- Phối hợp kế hoạch
- Cụ thể hoá kế hoạch
- Các phương pháp kế hoạch

3. Kỹ thuật dự thảo chiến lược trong quản trị kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

3.1. Phân tích, dự báo môi trường kinh doanh

3.2. Dự thảo chiến lược kinh doanh

3.3. Hoạch định chương trình quản trị kinh doanh

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Lập kế hoạch trong doanh nghiệp
- Phân tích, dự báo môi trường kinh doanh

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Quản trị nhân sự, học - công nghệ trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm và vai trò của quản trị nhân sự
- Biết các nguyên tắc quản trị trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung của công nghệ và quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
- Mô tả được các nội dung của hoạt động quản trị nhân sự
- Vận dụng vào thực tế công tác quản trị nhân sự và quản trị khoa học công nghệ ở doanh nghiệp.
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Nội dung của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp *Thời gian: 2.5giờ*

1.1. Khái niệm quản trị nhân sự trong doanh nghiệp

1.2. Vai trò của quản trị nhân sự trong doanh nghiệp

1.3. Nguyên tắc quản trị nhân sự trong doanh nghiệp

1.4. Hoạt động quản trị nhân sự

- Chính sách nhân sự
- Hoạch định nguồn nhân lực
- Tuyển mộ và tuyển chọn
- Các phương pháp tuyển mộ
- Huấn luyện và phát triển
- Đánh giá công việc
- Sự đãi ngộ về tài chính

2. Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp *Thời gian: 3.5giờ*

2.1. Khái quát về công nghệ và quản trị khoa học công nghệ. *Thời gian: 2giờ*

- Khái quát về công nghệ
- Quản trị khoa học công nghệ

2.2. Ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển giao công nghệ *Thời gian: 1.5giờ*

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật
- Chuyển giao công nghệ

3. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

- Những hoạt động của quản trị nhân sự
- Quản trị khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu

## Chương 4: Quản trị chi phí, kết quả và các chính sách tài chính doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Định nghĩa được doanh thu, thương vụ, chi phí và lợi nhuận
- Trình bày được các phương pháp quản trị chi phí kết quả theo hai chìa khoá: phân bổ truyền thống và mức lãi thô
- Trình bày được nội dung các chính sách tài chính quan trọng của doanh nghiệp
- Vận dụng phương pháp tính mức lãi thô để đưa ra mức giá đàm phán cho một đơn hàng
- Giải thích được thế nào là tài chính và quản trị tài chính
- Vận dụng vào thực tiễn công tác quản trị tài chính để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp.
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Quản trị chi phí, kết quả *Thời gian: 4giờ*

1.1. Các khái niệm cơ bản

- Doanh thu và hoạt động doanh thu
- Thương vụ
- Chi phí
- Lợi nhuận

1.2. Quản trị chi phí, kết quả theo phương thức sử dụng các chìa khoá phân bổ truyền thống

1.3. Quản trị chi phí, kết quả theo phương thức sử dụng

chìa khoá mức lãi thô

2. Quản trị các chính sách tài chính doanh nghiệp *Thời gian: 4giờ*

2.1. Khái niệm, vai trò và nội dung của quản trị tài chính

2.2. Một số chính sách tài chính quan trọng của doanh nghiệp *Thời gian: 3giờ*

- Chính sách nguồn vốn
- Chính sách mắc nợ của doanh nghiệp
- Chính sách thay thế tín dụng
- Chính sách khấu hao
- Chính sách quản trị dự trữ
- Chính sách bán chịu của doanh nghiệp

3. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Trình bày các phương pháp quản trị bằng 2 phương pháp truyền thống và mức lãi thô
- Tìm hiểu các chính sách tài chính của doanh nghiệp
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm dạng đúng, sai và điền khuyết
- Làm các bài tập thực hành về tính mức lãi thô

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Kế toán và ra quyết định

*Mục tiêu:*

- Xác định được vai trò và tính chất của kế toán
- Biết những ngành kế toán chủ yếu trong doanh nghiệp và những người sử dụng thông tin kế toán
- Mô tả được các báo cáo tài chính của doanh nghiệp
- Tóm tắt được nội dung của ngân sách và hoạch định ngân sách
- Giải thích được những nguyên tắc và khái niệm kế toán mà các kế toán viên thường áp dụng
- Tính được các tỷ số tài chính
- Vận dụng thu thập, xử lý các thông tin của kế toán để lập kế hoạch tài chính tương lai cho doanh nghiệp
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Thông tin kế toán *Thời gian: 5giờ*

1.1. Tính chất và vai trò của kế toán

1.2. Những ngành kế toán chủ yếu

1.3. Các báo cáo tài chính

- Báo cáo thu nhập (Báo cáo lãi - lỗ)
- Bảng cân đối tài sản
- Báo cáo luân chuyển ngân quĩ

1.4. Những người sử dụng thông tin kế toán

- Nhóm người sử dụng bên ngoài công ty
- Nhóm người sử dụng bên trong công ty

1.5. Khái niệm và nguyên tắc kế toán

2. Kế toán và ra quyết định *Thời gian: 2.5giờ*

2.1. Hoạch định và kiểm soát tài chính

2.2. Các tỷ số tài chính

- Tỷ số luân chuyển vốn lưu động
- Tỷ số hoàn vốn đầu tư
- Tỷ số lợi tức thuần biên tế
- Tỷ số thu nhập của mỗi cổ phần

2.3. Ngân sách và hoạch định ngân sách

- Khái niệm
- Qui trình hoạch định ngân sách
- Sử dụng ngân sách
- Ngân sách tiền mặt
- Thiết lập ngân sách đầu tư

3. Kiểm soát trong doanh nghiệp *Thời gian: 2.5giờ*

3.1. Vai trò và mục đích của kiểm soát

3.2. Trình tự, nội dung và phương pháp kiểm soát

3.3. Trách nhiệm của các cơ quan kiểm soát trong từng loại hình doanh nghiệp

4. Thực hành *Thời gian:4giờ*

- So sánh và đối chiếu các chức năng phục vụ và các loại thông tin mà báo cáo lãi lỗ, bảng cân đối tài sản do ban lãnh đạo một công ty cung cấp

- Giải thích một số chi tiết về tính hữu ích của các báo cáo tài chính cho những người sử dụng
- Thu thập những báo cáo tài chính ba năm vừa qua của một công ty cổ phần đại chúng đã niêm yết và tính các tỷ số tài chính của nó
- Thu thập những báo cáo tài chính của các loại doanh nghiệp cổ phần đại chúng đã niêm yết. Nghiên cứu các báo cáo tài chính để tìm ra những điểm giống nhau và khác nhau chủ yếu giữa chúng
- Có những cách nào để sử dụng một ngân sách? Một công ty có thể hoạt động mà không có kế hoạch tài chính (ngân sách) không?

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn quản trị doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
    - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Các loại hình doanh nghiệp
   - Lập kế hoạch trong doanh nghiệp
   - Quản trị nhân sự, khoa học công nghệ trong doanh nghiệp
   - Quản trị chi phí kết quả và tài chính trong doanh nghiệp
   - Kế toán và ra quyết định
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Học viện Hành chính quốc gia, *Giáo trình quản trị kinh doanh*, NXB Lao động, 2003.
   - Sở giáo dục đào tạo Hà Nội, *Giáo trình Quản trị doanh nghiệp dùng trong các trường trung học chuyên nghiệp*, 2005.
   - PGS.TS. Nguyễn Thị Liên Diệp, *Giáo trình quản trị học*, NXB thống kê, 2006.
   - Nguyễn Hải Sản, *Giáo trình Quản trị doanh nghiệp*, NXB Tài chính, 2007.
   - *Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện*
   - *Thông tin trên các tạp chí chuyên ngành như: Thời báo kinh tế, Diễn đàn doanh nghiệp*
   - *Thông tin trên truyền hình, báo, đài*
   - *Thông tin trên mạng internet.*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Thuế

## Mã số môn học: MH 18

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC ĐÀO TẠO: THUẾ

Mã số môn học: MH 18
Thời gian môn học: 60giờ (Lý thuyết 30giờ; Thực hành 30giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Môn học Thuế thuộc nhóm các môn học chuyên môn được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn học cơ sở. Môn học có vị trí quan trọng trong khoa học kinh tế quản lý
- Tính chất: Môn học Thuế là môn học chuyên môn bắt buộc, có tính chất hỗ trợ cho các môn học nghiệp vụ của nghề và vận dụng vào công tác thực tiễn của doanh nghiệp.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:

+ Trình bày được nội dung cơ bản của từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay

+ Phân biệt được từng sắc thuế đang áp dụng tại các doanh nghiệp trong nền kinh tế hiện nay.

+ Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp

- Kỹ năng:

+ Tính toán được số tiền phải nộp ngân sách nhà nước của từng sắc thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp theo chế độ hiện hành.

- Thái độ: Tuân thủ đúng luật thuế nhà nước ban hành

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu** | 3 | 3 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế | | 0.5 | | |
| | Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế | | 1 | | |
| | Phân loại thuế | | 0.75 | | |
| | Các tiêu chí để xây dựng hệ thống thuế | | 0.5 | | |
| | Đối tượng nghiên cứu | | 0.25 | | |
| II | **Thuế xuất khẩu, nhập khẩu** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế xuất khẩu, nhập khẩu | | 0.5 | | |
| | Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu | | 4.5 | 5 | 1 |
| III | **Thuế Tiêu thụ đặc biệt** | 10 | 5 | 5 | |
| | Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt | | 1 | | |
| | Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt | | 4 | 5 | |
| IV | **Thuế Giá trị gia tăng** | 14 | 7 | 6 | 1 |
| | Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế GTGT | | 1.5 | | |
| | Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng | | 5.5 | 6 | 1 |
| V | **Thuế thu nhập doanh nghiệp** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp | | 4 | 5 | 1 |
| VI | **Các khoản thuế và lệ phí khác** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất | | 1 | | |
| | Thuế thu nhập cá nhân | | 1 | | |
| | Thuế tài nguyên | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Thuế nhà, đất | | 1 | | |
| | Phí, lệ phí và thuế môn bài | | 1 | 5 | 1 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **26** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết*

**Chương mở đầu: Đối tượng nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu**

*Mục tiêu:*

- Nhận biết được tính tất yếu khách quan của sự ra đời và phát triển cũng như vai trò của thuế đối với nền kinh tế, từ đó thấy được tầm quan trọng của nó đối với mọi hoạt động của nền kinh tế.
- Trình bày được các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế
- Phân biệt được các sắc thuế trong nền kinh tế hiện nay
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 3giờ*

1. Thuế và vai trò của thuế trong nền kinh tế *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Sự ra đời và phát triển của thuế

1.2. Khái niệm và đặc điểm của thuế

1.3. Vai trò của thuế trong nền kinh tế

2. Các yếu tố cấu thành nên một sắc thuế *Thời gian: 1giờ*

2.1. Tên gọi của sắc thuế

2.2. Đối tượng nộp thuế

2.3. Đối tượng chịu thuế

2.4. Cơ sở tính thuế

2.5. Mức thuế

2.6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế

2.7. Chế độ trách nhiệm

2.8. Thời hạn thu, thủ tục nộp thuế và các chế tài liên quan

3. Phân loại thuế *Thời gian: 0.75giờ*

3.1. Phân loại theo đối tượng chịu thuế

3.2. Phân loại theo phương thức đánh thuế

3.3. Phân loại theo mối quan hệ đối với khả năng nộp thuế

3.4. Phân loại theo phạm vi thẩm quyền về thuế

4. Các tiêu chí để xây dựng hệ thống thuế *Thời gian: 0.5giờ*

4.1. Tính công bằng

4.2. Tính hiệu quả

4.3. Tính rõ ràng, minh bạch

4.4. Tính linh hoạt

5. Đối tượng, nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu *Thời gian: 0.25giờ*

5.1. Đối tượng nghiên cứu

5.2. Nhiệm vụ nghiên cứu môn học

5.3. Phương pháp nghiên cứu môn học

## Chương 1: Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

*Mục tiêu:*

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế xuất nhập khẩu.
- Giải thích được sự ra đời của thuế xuất khẩu, nhập khẩu cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế xuất khẩu, nhập khẩu phải nộp cho NSNN
- Trung thực, Tuân thủ đúng luật thuế Nhà nước

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế xuất khẩu, nhập khẩu

1.4. Tác dụng của thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2. Nội dung cơ bản của thuế xuất khẩu, nhập khẩu *Thời gian: 4.5giờ*

2.1. Phạm vi áp dụng thuế xuất khẩu, nhập khẩu

- Đối tượng nộp thuế
- Đối tượng chịu thuế
- Đối tượng không chịu thuế

2.2. Căn cứ tính thuế

- Số lượng hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu
- Giá tính thuế
- Thuế suất thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.3. Phương pháp tính thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.4. Miễn thuế, xét miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, truy thu thuế xuất khẩu, nhập khẩu

2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế xuất khẩu, nhập khẩu

- Kê khai hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu
- Thời điểm tính và thông báo thuế
- Thời hạn nộp thuế

3. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Làm một số bài tập về thuế xuất khẩu, nhập khẩu và bài tập kết hợp tính cả thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá bài làm đó.

## Chương 2: Thuế tiêu thụ đặc biệt

*Mục tiêu:*

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt và so sánh sự giống và khác nhau giữa thuế TTĐB với thuế GTGT.
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giải thích được sự ra đời của thuế tiêu thụ đặc biệt cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp cho NSNN
- Trung thực, Tuân thủ đúng luật thuế Nhà nước

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế tiêu thụ đặc biệt

1.4. Tác dụng của thuế tiêu thụ đặc biệt

2. Nội dung cơ bản của thuế tiêu thụ đặc biệt *Thời gian: 4giờ*

2.1. Phạm vi áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt

- Đối tượng chịu thuế
- Đối tượng không chịu thuế
- Đối tượng nộp thuế tiêu thụ đặc biệt

2.2. Căn cứ tính thuế

- Giá tính thuế tiêu thụ đặc biệt
- Thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt

2.3. Phương pháp tính thuế tiêu thụ đặc biệt

2.4. Chế độ miễn, giảm, hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt

- Các trường hợp được giảm thuế, miễn thuế
- Hoàn thuế tiêu thụ đặc biệt

2.5. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

- Đăng ký thuế
- Kê khai thuế
- Hoá đơn, chứng từ
- Nộp thuế
- Quyết toán thuế tiêu thụ đặc biệt

3. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Làm một số bài tập về thuế tiêu thụ đặc biệt và bài tập kết hợp tính cả thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận

xét, đánh giá bài làm đó

## Chương 3: Thuế giá trị gia tăng

*Mục tiêu:*

- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế giá trị gia tăng
- Trình bày được những quy định cụ thể của thuế GTGT.
- Giải thích được sự ra đời của thuế GTGT cũng như tầm quan trọng của sắc thuế này đối với sự phát triển kinh tế- xã hội.
- Vận dụng những nội dung chủ yếu của thuế và kết hợp với phương pháp tính thuế hợp lý cho từng trường hợp cụ thể và cho từng doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế giá trị gia tăng phải nộp cho NSNN
- Trung thực, nghiêm túc trong nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 14giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế GTGT *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế GTGT

1.4. Tác dụng của thuế GTGT

2. Nội dung cơ bản của thuế giá trị gia tăng *Thời gian: 5.5giờ*

2.1. Phạm vi áp dụng

- Đối tượng chịu thuế, không chịu thuế GTGT
- Đối tượng nộp thuế, không nộp thuế GTGT

2.2. Căn cứ tính thuế

- Giá tính thuế
- Thuế suất thuế GTGT

2.3. Phương pháp tính thuế GTGT

- Phương pháp khấu trừ thuế
- Phương pháp trực tiếp trên giá trị gia tăng

2.4. Quy định về hoá đơn chứng từ mua, bán hàng hoá, dịch vụ

2.5. Chế độ hoàn thuế

- Đối tượng và trường hợp được hoàn thuế
- Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc hoàn thuế
- Thẩm quyền giải quyết hoàn thuế
- Thời hạn giải quyết hoàn thuế

2.6. Chế độ giảm thuế, miễn thuế

2.7. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

- Đăng ký nộp thuế GTGT
- Kê khai thuế GTGT
- Nộp thuế GTGT
- Quyết toán thuế GTGT

3. Thực hành *Thời gian: 6giờ*

- Làm một số bài tập về thuế GTGT.
- Giáo viên cho ví dụ một một bài tập cụ thể rồi phân tích hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu người học làm một số bài tập cụ thể.
- Yêu cầu sinh viên lên chữa bài tập và giáo viên nhận xét, đánh giá

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 4: Thuế thu nhập doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Nhận biết được vị trí quan trọng của thuế thu nhập doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế, đồng thời giải thích được việc Nhà nước quản lý điều tiết hoạt động kinh doanh trong từng thời kỳ thông qua sắc thiếu này.
- Trình bày được những vấn đề cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Xác định được doanh thu tính thuế, chi phí hợp lý để tính ra được thu nhập chịu thuế trong từng thời kỳ.
- Biết áp dụng thuế suất đúng quy định cho các loại hình doanh nghiệp.
- Làm được bài tập và tính ra đúng số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp cho ngân sách nhà nước
- Trung thực, Tuân thủ đúng luật thuế Nhà nước

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc thiết lập và tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm

1.3. Nguyên tắc thiết lập thuế thu nhập DN

1.4. Tác dụng của thuế thu nhập doanh nghiệp

2. Nội dung cơ bản của thuế thu nhập doanh nghiệp *Thời gian: 4giờ*

2.1. Đối tượng nộp thuế

2.2. Đối tượng chịu thuế

2.3. Căn cứ tính thuế

- Thu nhập chịu thuế
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp

2.4. Phương pháp tính thuế thu nhập DN

2.5. Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp

- Điều kiện ưu đãi thuế thu nhập DN
- Các hình thức miễn, giảm thuế thu nhập DN
- Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm thuế

2.6. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

- Đăng ký thuế thu nhập doanh nghiệp
- Kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp
- Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp
- Quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

3. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Làm một số bài tập về thuế thu nhập doanh nghiệp
- Giáo viên lấy một bài tập cụ thể rồi phân tích, hướng dẫn cách giải.
- Yêu cầu sinh viên làm bài tập.
- Yêu cầu sinh viên lên bảng chữa bài tập. Giáo viên nhận xét, đánh giá bài làm đó.

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 5: Các khoản thuế và lệ phí khác

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung khái quát của các khoản thuế và lệ phí khác.
- Phân biệt được giống và khác nhau giữa thuế nói chung và lệ phí.
- Viết được chính xác công thức tính thuế và các biểu thuế.
- Làm được bài tập và tính đúng số thuế và lệ phí phải nộp cho NSNN
- Trung thực, Tuân thủ đúng quy định của nhà nước

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất *Thời gian: 1giờ*

1.1. Đối tượng chịu thuế

1.2. Đối tượng nộp thuế

1.3. Thu nhập chịu thuế

1.4. Thuế suất thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển quyền thuê đất

1.5. Phương pháp tính thuế

2. Thuế thu nhập cá nhân *Thời gian: 1giờ*

2.1. Giới thiệu chung về thuế thu nhập cá nhân

2.2 Đối tượng nộp thuế

2.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế

2.4. Thuế suất, biểu thuế

2.5. Phương pháp tính thuế

2.6. Kê khai thuế, nộp thuế và quyết toán thuế

3. Thuế tài nguyên *Thời gian: 1giờ*

3.1. Giới thiệu chung về thuế tài nguyên

3.2. Đối tượng nộp thuế

3.3. Đối tượng chịu thuế

3.4. Căn cứ tính thuế và phương pháp tính thuế

3.5. Miễn, giảm thuế tài nguyên

3.6. Đăng ký, kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế

4. Thuế nhà, đất *Thời gian: 1giờ*

4.1. Giới thiệu chung về thuế nhà, đất

4.2. Đối tượng nộp thuế

4.3. Đối tượng chịu thuế và không chịu thuế

4.4. Phương pháp và căn cứ tính thuế

4.5. Miễn, giảm thuế đất

4.6. Thủ tục kê khai, thu nộp thuế đất

5. Phí, lệ phí và thuế môn bài *Thời gian: 1giờ*

5.1. Nội dung cơ bản của phí, lệ phí

5.2. Thuế môn bài

6. Thực hành *Thời gian : 5giờ*

- Làm bài tập liên quan đến các thuế: Thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất, chuyển nhượng quyền thuê đất; thuế thu nhập cá nhân; thuế tài nguyên và thuế nhà, đất.
- Hình thức thực hành là: Cho sinh viên làm bài tập khi dạy xong phần lý thuyết của từng sắc thuế này

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác: Luật thuế GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế tài nguyên và các loại thuế liên quan
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thuế
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Thuế giá trị gia tăng
- Thuế tiêu thụ đặc biệt
- Thuế xuất khẩu nhập khẩu
- Thuế thu nhập doanh nghiệp

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- *Giáo trình về lý thuyết thuế*, NXB Tài chính, 2005
- Các văn bản quy phạm pháp luật về thuế
- *Giáo trình nghiệp vụ thuế*, NXB Tài chính, 2005
- *Chính sách thuế 2007*, NXB Tài chính
- Các tài liệu khác liên quan tới thuế được lấy từ Internet

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN BẮT BUỘC

## Tên mô đun: Thống Kê Doanh Nghiệp
## Mã số mô đun: MĐ 19

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN: THỐNG KÊ DOANH NGHIỆP

Mã số mô đun: MĐ 19
Thời gian mô đun: 60giờ (Lý thuyết: 30giờ; Thực hành: 30giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Mô đun thống kê doanh nghiệp nằm trong nhóm kiến thức chuyên môn của nghề Tài chính doanh nghiệp
- Tính chất: Mô đun thống kê doanh nghiệp là môn học chuyên môn bắt buộc, cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về thống kê làm cơ sở cho học sinh nhận thức các môn chuyên môn của nghề.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức:
  + Trình bày và phân tích được đối tượng nghiên cứu của thống kê
  + Trình bày được nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh, thống kê nguyên liệu vật liệu, tài sản cố định, lao động tiền lương, giá thành và tình hình tài chính trong doanh nghiệp sản xuất.
- Kỹ năng:
  + Thống kê được kết quả sản xuất kinh doanh, tài sản, lao động tiền lương, giá thành, tình hình tài chính trong doanh nghiệp.
  + Ứng dụng được các kiến thức trong môn Thống kê doanh nghiệp vào thực tế sản xuất
- Thái độ:
  + Xác định đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ học tập nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp** | 2 | 2 | | |
| | Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp | | 0.25 | | |
| | Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp | | 0.5 | | |
| | Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp | | 0.25 | | |
| II | **Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp** | 8 | 4 | 3 | 1 |
| | Những khái niệm cơ bản | | 1 | | |
| | Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính | | 2 | | |
| | Thống kê chất lượng sản phẩm | | 0.5 | | |
| | Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp | | 0.5 | 3 | 1 |
| III | **Thống kê nguyên liệu vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất** | 8 | 4 | 3 | 1 |
| | Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất | | 0.5 | | |
| | Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất | | 0.5 | | |
| | Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất | | 1.5 | | |
| | Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu | | 1.5 | 3 | 1 |
| IV | **Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ | | 1 | | |
| | Thống kê thiết bị trong sản xuất | | 2 | 5 | 1 |
| V | **Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp** | 10 | 5 | 5 | |
| | Thống kê lao động trong doanh nghiệp | | 1.5 | | |
| | Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp | | 1.5 | | |
| | Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp | | 2 | 5 | |
| VI | **Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm | | 0.5 | | |
| | Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm | | 0.5 | | |
| | Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí | | 1 | | |
| | Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá | | 1 | | |
| | Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được | | 2 | 5 | 1 |
| VII | **Thống kê các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp sản xuất** | 10 | 5 | 5 | |
| | Thống kê vốn cố định | | 1.5 | | |
| | Thống kê vốn lưu động | | 1.5 | | |
| | Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh | | 2 | 5 | |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **26** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Phân tích được vai trò thông tin của thống kê đối với quản lý

- Xác định được đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê
- Trình bày được nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp
- Hệ thống hoá được những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp
- Có ý thức tự học, tự nghiên cứu tài liệu

*Nội dung:* *Thời gian: 2giờ*

1. Vai trò của thông tin thống kê đối với quản lý doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*

1.1. Vai trò của thông tin đối với quá trình hình thành và phát triển của doanh nghiệp

1.2. Nguồn thông tin phục vụ quản lý doanh nghiệp

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của thống kê doanh nghiệp *Thời gian: 0.25giờ*

3. Phương pháp luận của thống kê doanh nghiệp *Thời gian: 0.5giờ*

4. Nhiệm vụ công tác thống kê doanh nghiệp *Thời gian: 0.25giờ*

## Bài 2: Thống kê kết quả hoạt động sản xuất doanh của doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Mô tả được những khái niệm cơ bản liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Phân tích được hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính
- Trình bày được nội dụng thống kê chất lượng sản phẩm
- Giải thích được phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp
- Thống kê và tính được kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Thống kê và đánh giá được chất lượng sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đánh giá được các nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp
- Đánh giá được kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ đó có những đề xuất cụ thể cho doanh nghiệp
- Có ý thái độ nghiêm túc trong học tập

- Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Những khái niệm cơ bản *Thời gian: 1giờ*

1.1. Hoạt động sản xuất và hoạt động sản xuất kinh doanh

1.2. Khái niệm về kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp

1.3. Các dạng biểu hiện kết quả hoạt động sản xuất của doanh nghiệp

1.4. Đơn vị biểu hiện kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

1.5. Những nguyên tắc chung tính kết quả sản xuất kinh doanh

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và phương pháp tính *Thời gian: 2giờ*

2.1. Chỉ tiêu sản phẩm hiện vật của doanh nghiệp

2.2. Giá trị sản xuất

2.3. Chi phí trung gian

2.4. Chỉ tiêu giá trị gia tăng

2.5. Giá trị gia tăng thuần của doanh nghiệp

2.6. Doanh thu bán hàng

2.7. Doanh thu thuần

2.8. Lợi nhuận kinh doanh của doanh nghiệp

3. Thống kê chất lượng sản phẩm *Thời gian: 0.5giờ*

4. Phương pháp phân tích thống kê nhân tố ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 0.5giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Tính các chỉ tiêu giá trị sản xuất, giá trị gia tăng, giá trị gia tăng thuần
- Phân tích biến động giá trị sản xuất
- Tính chỉ tiêu giá trị gia tăng, giá trị gia tăng thuần theo các phương pháp
- Phân tích sự biến động của giá trị sản xuất
- Kiểm tra tình hình hoàn thành kế hoạch chất lượng sản

phẩm theo các phương pháp

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 3: Thống kê nguyên liệu vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất

*Mục tiêu:*

- Trình bày được ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đánh giá được tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất
- Phân tích được các chỉ tiêu thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất
- Trình bày được nội dung thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu
- Thống kê và phân tích được tình hình cung cấp, dự trữ và sử dụng nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Đưa các giải pháp sử dụng hợp lý nguyên vật liệu trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Ý nghĩa và nhiệm vụ của thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Khái niệm, phân loại nguyên liệu vật liệu

1.2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê nguyên vật liệu trong doanh nghiệp

2. Thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu trong doanh nghiệp sản xuất *Thời gian: 0.5giờ*

2.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình cung cấp nguyên vật liệu

2.2. Kiểm tra, phân tích tình hình thực hiện kế hoạch cung cấp nguyên vật liệu

3. Thống kê dự trữ nguyên vật liệu dùng cho sản xuất *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu còn lại cuối kỳ

3.2. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ thường xuyên

3.3. Chỉ tiêu lượng vật tư dự trữ bổ sung

3.4. Chỉ tiêu lượng dự trữ vật liệu bảo hiểm cho sản xuất

3.5. Chỉ tiêu lượng nguyên vật liệu dự trữ theo thời vụ

4. Thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu *Thời gian: 1.5giờ*

4.1. Các chỉ tiêu thống kê tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.2. Kiểm tra, phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu

4.3. Phân tích mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một đơn vị sản phẩm

5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

- Đánh giá tình hình cung ứng và dự trữ nguyên vật liệu của doanh nghiệp
- Xác định khối lượng nguyên vật liệu mà doanh nghiệp phải dự trữ
- Kiểm tra tình hình sử dụng nguyên vật liệu của doanh nghiệp
- Phân tích mức tiêu hao nguyên vật liệu cho một đơn vị sản phẩm

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 4: Thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ
- Giải thích được nội dung thống kê thiết bị trong sản xuất
- Thống kê và phân tích được tình hình tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả tài sản cố định trong doanh nghiệp
- Có ý thức học tập nghiêm túc
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định trong doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm, phân loại tài sản cố định

1.2. Ý nghĩa của thống kê tài sản cố định

1.3. Nhiệm vụ của thống kê tài sản cố định

2. Thống kê khối lượng và kết cấu TSCĐ *Thời gian: 1giờ*

2.1. Thống kế khối lượng TSCĐ

2.2. Thống kê kết cấu TSCĐ

3. Thống kê tình hình biến động và hiệu quả sử dụng TSCĐ *Thời gian: 1giờ*

3.1. Thống kê tình hình tăng, giảm TSCĐ

3.2. Thống kê hiện trạng TSCĐ

3.3. Thống kê hiệu quả sử dụng TSCĐ

4. Thống kê thiết bị trong sản xuất *Thời gian: 2giờ*

4.1. Thống kê số lượng thiết bị trong sản xuất

4.2. Thống kê thời gian thiết bị sản xuất

4.3. Thống kê năng suất thiết bị sản xuất

4.4. Thống kê sử dụng tổng hợp thiết bị sản xuất

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Xác định kết cấu của từng loại TSCĐ trong doanh nghiệp
- Xác định hệ số tăng giảm, hệ số đổi mới, hệ số loại bỏ của TSCĐ
- Xác định chỉ tiêu hao mòn TSCĐ
- Xác định hệ số sử dụng thiết bị
- Phân tích tình hình sử dụng thời gian thiết bị sản xuất của doanh nghiệp
- Phân tích sự biến động của năng suất thiết bị bình quân trong doanh nghiệp
- Phân tích tình hình sử dụng khối lượng sản phẩm do thiết bị sản xuất

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

# Bài 5: Thống kê lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được nội dung thống kê lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp
- Trình bày được nội dung thống kê tiền lương trong doanh nghiệp
- Thống kê và phân tích được tình hình lao động, năng suất lao động và tiền lương trong doanh nghiệp
- Đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả lao động trong doanh nghiệp
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1.Thống kê lao động trong doanh nghiệp *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê lao động trong doanh nghiệp

1.2. Thống kê số lượng lao động trong doanh nghiệp

1.3. Thống kê tình hình sử dụng thời gian lao động

2. Thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê năng suất lao động trong doanh nghiệp

2.2. Phương pháp xác định năng suất lao động

2.3. Thống kế sự biến động của năng suất lao động

3. Thống kê tiền lương trong doanh nghiệp *Thời gian: 2giờ*

3.1.Ý nghĩa, nhiệm vụ của thống kê tiền lương trong doanh nghiệp

3.2. Chỉ tiêu tiền lương bình quân

3.3. Phân tích sự biến động của tổng quỹ lương

3.4. Phân tích mối quan hệ giữa tốc độ tăng tiền lương bình quân và tốc độ tăng năng suất lao động *Thời gian: 0.5giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Xác định số công nhân trong danh sách bình quân
- Xác định số công nhân tạm thời bình quân

- Phân tích tổng số giờ công làm việc thức tế hoàn toàn của công nhân trong doanh nghiệp
- Tính chỉ số năng suất lao động bình quân của công nhân trong doanh nghiệp
- Phân tích năng suất lao động bình quân của doanh nghiệp
- Xác định tiền lương bình quân
- Phân tích tình hình biến động tiền lương bình quân của doanh nghiệp
- Phân tích việc sử dụng tổng quỹ tiền lương của doanh nghiệp
- Phân tích mối quan hệ giữa tốc độ tăng tiền lương bình quân và tốc độ tăng năng suất lao động bình quân

## Bài 6: Thống kê giá thành sản phẩm của doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Nêu được khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm
- Nêu được ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm
- Trình bày nội dung thống kê giá thành sản phẩm so sánh được
- Trình bày nội dung thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá
- Trình bày được nội dung phân tích giá thành theo khoản mục chi phí
- Thống kê và phân tích được giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Đưa ra được các giải pháp hạ giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch giá thành sản phẩm cho kì sau
- Có thái độ nghiêm túc trong học tập
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái niệm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Chi phí sản xuất và phân loại chi phí sản xuất

1.2. Giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm

2. Ý nghĩa, nhiệm vụ thống kê giá thành sản phẩm *Thời gian: 0.5giờ*

3. Thống kê giá thành sản phẩm so sánh được *Thời gian: 1giờ*

3.1. Chỉ số giá thành thực tế

3.2. Chỉ số giá thành kế hoạch

4. Thống kê giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá *Thời gian: 1giờ*

4.1. Khái niệm và cách xác định giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

4.2. Phân tích giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá

5. Phân tích giá thành theo khoản mục chi phí *Thời gian: 2giờ*

5.1. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí nguyên vật liệu ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.2. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí tiền lương ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

5.3. Phân tích sự biến động khoản mục chi phí sản xuất chung ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm

6. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Xác định chỉ số biến động giá thành
- Tính chỉ số chung giá thành kế hoạch, giá thành thực tế
- Phân tích sự biến động giá thành cho một đồng sản lượng hàng hoá của doanh nghiệp
- Phân tích sự biến động khoản mục chi phí nguyên vật liệu ảnh hưởng đến giá thành
- Phân tích sự biến động của khoản mục chi phí tiền lương ảnh hưởng đến giá thành
- Phân tích sự biến động của khoản mục chi phí sản xuất chung ảnh hưởng đến giá thành

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 7: Thống kê các hoạt động tài chính trong doanh nghiệp sản xuất

*Mục tiêu:*

- Trình bày nội dung thống kê vốn cố định
- Trình bày nội dung thống kê vốn lưu động
- Trình bày nội dung thống kê kết quả sản xuất kinh doanh
- Thống kê và phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp

- Đề xuất được các giải pháp nhằm sử dụng hiệu quả vốn trong doanh nghiệp, làm tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp
- Lập được kế hoạch tài chính của doanh nghiệp kì sau
- Có ý thức nghiêm túc trong học tập
- Cẩn thận, chính xác trong luyện tập

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Thống kê vốn cố định *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Chỉ tiêu mức vốn cố định

1.2. Chỉ tiêu hiệu suất vốn cố định

2. Thống kê vốn lưu động *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Chỉ tiêu mức vốn lưu động

2.2. Chỉ tiêu hiệu quả sử dụng vốn lưu động

3. Thống kê kết quả sản xuất kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

3.1. Thống kê tổng doanh thu của doanh nghiệp

3.2. Thống kê lợi nhuận của doanh nghiệp

3.3. Thống kê doanh lợi của doanh nghiệp

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Xác định mức vốn cố định bình quân
- Tính hiệu suất vốn cố định
- Xác định mức vốn lưu động
- Tính số ngày luân chuyển của vốn lưu động
- Tính hàm lượng vốn lưu động trong một đồng sản lượng hàng hoá thực hiện
- Phân tích doanh thu tiêu thụ của doanh nghiệp
- Phân tích tình hình lợi nhuận của doanh nghiệp
- Tính tỷ suất lợi nhuận
- Tính doanh lợi vốn chung

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Thống kê doanh nghiệp

- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Thống kê kết quả kinh doanh
- Thống kê nguyên liệu vật liệu
- Thống kê tài sản cố định
- Thống kê giá thành sản phẩm

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Học viện Tài chính, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2005*
- Đại học kinh tế quốc dân, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2006*
- Đại học mở bán công TP.HCM, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2007*
- Đại học kinh tế TP.HCM, *Giáo trình Thống kê doanh nghiệp, năm 2007*
- Một số tài liệu liên quan khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Phân Tích Hoạt Động Kinh Doanh
## Mã số môn học: MH 20

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Mã số môn học: MH 20
Thời gian môn học: 60giờ (Lý thuyết: 30giờ; Thực hành: 30giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Mô đun Phân tích hoạt động kinh doanh thuộc nhóm các môn chuyên môn của nghề Tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy sau khi đã học xong các môn chuyên môn của nghề.
- Tính chất: Mô đun Phân tích hoạt động kinh doanh là môn học chuyên môn bắt buộc có tính chất tổng hợp, vận dụng các công cụ phân tích kinh tế để phân tích và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhằm cung cấp cho nhà quản lý các thông tin cần thiết trong việc ra các quyết định tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
  + Nhận biết được các đối tượng nghiên cứu của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp.
  + Xác định được những nội dung cần phân tích, các phương pháp phân tích và tiến trình tổ chức phân tích.
  + Vận dụng được các kiến thức cơ sở và chuyên môn của kinh tế, kế toán, tài chính thống kê để phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến đối tượng cần phân tích.
- Kỹ năng
  + Xây dựng được các phương trình kinh tế khoa học phù hợp với từng đối tượng cần phân tích.
  + Lựa chọn đúng các phương pháp để phân tích, đánh giá và xác định chính xác mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến đối tượng phân tích.
  + Tổ chức được việc phân tích tình hình kinh doanh của doanh nghiệp ở từng khâu, từng giai đoạn. Từ đó, tìm các nguyên nhân và đề xuất giải pháp phù hợp.
- Thái độ

+ Có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động sáng tạo, có kỷ luật và tác phong công nghiệp.
+ Có khả năng tìm kiếm việc làm và học lên trình độ cao hơn hoặc tự tổ chức kinh doanh

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1.Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Khái quát chung của phân tích hoạt động kinh doanh** | 5 | 5 | | |
| | Khái niệm, nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh | | 2 | | |
| | Các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh | | 2 | | |
| | Tổ chức và phân loại phân tích kinh doanh | | 1 | | |
| II | **Phân tích môi trường kinh doanh, thị trường và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp** | 10 | 4 | 5 | 1 |
| | Chức năng và vai trò của doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Phân tích môi trường kinh doanh của doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Phân tích thị trường | | 0.5 | | |
| | Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp | | 0.5 | | |
| | Lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh | | 1 | 5 | 1 |
| III | **Phân tích tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất của doanh nghiệp** | 11 | 5 | 5 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Phân tích tính cân đối của các yếu tố sản xuất | | 1 | | |
| | Phân tích tính hình sử dụng lao động | | 2 | | |
| | Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định | | 1 | | |
| | Phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu | | 1 | 5 | 1 |
| IV | **Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản xuất sản phẩm** | 10 | 5 | 5 | |
| | Ý nghĩa, nội dung phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm | | 0.5 | | |
| | Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá | | 1 | | |
| | Phân tích chi phí cho 1.000 đồng sản phẩm hàng hoá | | 1.5 | | |
| | Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành của sản phẩm so sánh được | | 2 | 5 | |
| V | **Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | | 2 | | |
| | Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá | | 1.5 | | |
| | Phân tích điểm hoà vốn | | 1.5 | 5 | 1 |
| VI | **Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp** | 13 | 6 | 6 | 1 |
| | Mục tiêu, ý nghĩa và công cụ phân tích báo cáo tài chính | | 1.5 | | |
| | Đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp | | 1.5 | | |
| | Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu | | 3 | 6 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | **Cộng** | **60** | **30** | **26** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết*

## Bài 1: Khái quát chung của phân tích hoạt động kinh doanh

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh trong hệ thống quản lý doanh nghiệp
- Nhận biết được đối tượng nghiên cứu của phân tích hoạt động kinh doanh
- Vận dụng được 4 phương pháp phân tích chủ yếu nhất của phân tích hoạt động kinh doanh vào phân tích hoạt động kinh doanh cụ thể của doanh nghiệp
- Phân loại được các hình thức phân tích hoạt động kinh doanh để vận dụng vào tổ chức phân tích hoạt động kinh doanh ở doanh nghiệp
- Trung thực, nhanh nhẹn nắm bắt hoạt động của doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1. Khái niệm, nội dung và ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Đối tượng của phân tích hoạt động kinh doanh

1.3. Ý nghĩa của phân tích hoạt động kinh doanh

1.4. Nhiệm vụ của phân tích hoạt động kinh doanh

1.5. Nội dung của phân tích hoạt động kinh

2. Các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

2.1. Phương pháp so sánh

2.2. Phương pháp liên hệ cân đối

2.3. Phương pháp phân tích chi tiết

2.4. Phương pháp loại trừ

3. Tổ chức và phân loại phân tích kinh doanh *Thời gian: 1giờ*

3.1. Các loại hình phân tích kinh doanh

3.2. Tổ chức công tác phân tích kinh doanh

## Bài 2: Phân tích môi trường kinh doanh, thị trường và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Phân biệt được sự ảnh hưởng của môi trường vi mô và môi trường vĩ mô đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Trình bày được ý nghĩa, nội dung của phân tích thị trường.
- Xây dựng và đánh giá được các chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.
- Tổ chức thực hiện việc điều tra thăm dò thị trường theo nhóm để xác định thái độ của người tiêu dùng đến sản phẩm của doanh nghiệp.
- Phân tích hướng tăng trưởng và khả năng thâm nhập thị trường trong tương lai của doanh nghiệp.
- Tổ chức nhóm lập một số chiến lược kinh doanh với quy mô nhỏ để phân tích đánh giá
- Trung thực, nhanh nhẹn nắm bắt hoạt động của daong nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Chức năng và vai trò của doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm về doanh nghiệp

1.2. Chức năng của doanh nghiệp

1.3. Vai trò của doanh nghiệp

2. Phân tích môi trường kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*

2.1. Phân tích môi trường vi mô

- Phân tích khách hàng
- Phân tích đối thủ canh tranh
- Phân tích các nhà cung ứng và đối tác
- Phân tích công chúng trực tiếp

2.2. Phân tích môi trường vĩ mô

3. Phân tích thị trường *Thời gian: 0.5giờ*

3.1. Ý nghĩa của phân tích thị trường

3.2. Nội dung của phân tích thị trường

4. Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp *Thời gian: 0.5giờ*

4.1. Yêu cầu và căn cứ khi xây dựng chiến lược kinh doanh

4.2. Nội dung cơ bản của chiến lược kinh doanh

5. Lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh *Thời gian: 1giờ*

5.1. Những nguyên tắc thẩm định và đánh giá chiến lược kinh doanh

5.2. Tiêu chuẩn thẩm định và đánh giá chiến lược kinh doanh

5.3. Phương pháp lựa chọn và quyết định chiến lược kinh doanh

6. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Giáo viên hướng dẫn 0,5 tiết SV tổ chức theo nhóm điều tra thị trường 1 số sản phẩm để đánh giá mức độ quan tâm của người tiêu dùng đối với 1 sản phẩm do nhiều doanh nghiệp khác nhau sản xuất.

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

**Bài 3: Phân tích tình hình sử dụng các yếu tố sản xuất của doanh nghiệp**

*Mục tiêu:*

- Nêu được các yếu tố sản xuất chủ yếu của doanh nghiệp, những mặt cân đối và mất cân đối giữa các yếu tố sản xuất này.
- Phân biệt và tính được các loại năng suất lao động
- Vận dụng các phương pháp phân tích của phân tích hoạt động kinh doanh để đánh giá và xác định mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến về lao động, tài sản cố định và nguyên vật liệu đến kết quả sản xuất của doanh nghiệp.
- Làm được thành thạo các bài tập ứng dụng

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Phân tích tính cân đối của các yếu tố sản xuất *Thời gian:1giờ*

2. Phân tích tình hình sử dụng lao động *Thời gian: 2giờ*

2.1. Phân tích tình hình sử dụng số lượng lao động

2.2. Phân tích tình hình tăng (giảm) năng suất lao động

2.3. Phương hướng nâng cao năng suất lao động

3. Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định *Thời gian: 1giờ*

3.1. Phân tích tình hình trang bị kỹ thuật

3.2. Phân tích tình hình sử dụng tài sản cố định

4. Phân tích tình hình sử dụng nguyên vật liệu *Thời gian: 1giờ*

4.1. Phân tích hiệu suất sử dụng nguyên vật liệu

4.2. Phân tích thường xuyên tình hình cung cấp nguyên vật liệu

4.3. Phân tích định kỳ tình hình cung cấp nguyên vật liệu

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Làm bài tập phân tích tình hình sử dụng số lượng lao động.
- Phân tích tình hình tăng (giảm) năng suất lao động
- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng của thiết bị đến kết quả sản xuất
- Phân tích định kỳ tình hình cung cấp nguyên vật liệu

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 4: Phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản xuất sản phẩm

*Mục tiêu:*

- Trình bày được ý nghĩa và nội dung của phân tích chi phí và giá thành sản phẩm
- Nêu phương pháp chung để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá.
- Trình bày phương pháp phân tích tình hình thực hiện kế hoạch chi phí sản phẩm và kế hoạch hạ giá thành của sản phẩm so sánh được.
- Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch chi phí sản phẩm hàng hoá và kế hoạch hạ giá thành sản phẩm của doanh nghiệp.
- Làm được các bài tập ứng dụng

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Ý nghĩa, nội dung phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Ý nghĩa

1.2. Nội dung

2. Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch giá thành của toàn bộ sản phẩm hàng hoá *Thời gian: 1giờ*

2.1. Đánh giá tình hình biến động giá thành đơn vị

2.2. Đánh giá tình hình biến động tổng giá thành

3. Phân tích chi phí cho 1.000 đồng sản phẩm hàng hoá *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Đánh giá chung tình hình thực hiện kế hoạch chỉ tiêu chi phí 1.000 đồng giá trị sản phẩm hàng hoá

3.2. Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí

3.3. Tổng hợp ảnh hưởng của các nhân tố, rút ra nhận xét và kiến nghị

4. Phân tích tình hình thực hiện kế hoạch hạ thấp giá thành của sản phẩm so sánh được *Thời gian: 2giờ*

4.1. Xác định nhiệm vụ hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.2. Xác định tình hình thực tế hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.3. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

4.4. Xác định các nhân tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến mức hạ và tỷ lệ hạ giá thành của sản phẩm so sánh được

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến chi phí sản phẩm hàng hoá
- Phân tích mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố đến chỉ tiêu mức hạ và tỷ lệ hạ giá thành sản phẩm so sánh được

## Bài 5: Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

*Mục tiêu:*

- Trình bày các hướng phân tích khái quát quy mô sản xuất của doanh nghiệp
- Trình bày ý nghĩa và phương pháp phân tích chất lượng sản phẩm, kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá.
- Ứng dụng các phương pháp phân tích để làm các bài tập cụ thể.
- Đưa ra được các nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá của doanh nghiệp
- Trung thực, nhanh nhẹn nắm bắt hoạt động của daong nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Phân tích kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh *Thời gian: 2giờ*

1.1. Phân tích kết quả khối lượng sản xuất *Thời gian: 1giờ*

- Nội dung, ý nghĩa của chỉ tiêu phản ánh
- Phân tích quy mô của kết quả sản xuất

1.2. Phân tích tình hình đảm bảo chất lượng sản phẩm *Thời gian: 1giờ*

- Phân tích thứ hạng sản phẩm
- Phân tích tình hình sai hỏng sản phẩm trong sản xuất

2. Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Nhiệm vụ và ý nghĩa của tiêu thụ sản phẩm hàng hoá

2.2. Các nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá của doanh nghiệp

3. Phân tích điểm hoà vốn *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Khái niệm về điểm hoà vốn

3.2. Phương pháp xác định điểm hoà vốn

3.3. Đồ thị điểm hoà vốn

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Làm bài tập về phân tích quy mô của kết quả sản xuất
- Phân tích kết quả tiêu thụ sản phẩm hàng hoá

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 6: Phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Nêu được khái niệm, ý nghĩa và nội dung của phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- Xác định được các tài liệu sử dụng để phục vụ cho việc phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp.
- Vận dụng các phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh để đánh giá khái quát tình hình tài chính và các tỷ số tài chính chủ yếu của doanh nghiệp.
- Thực hiện được việc phân tích đánh giá tình hình tài chính của một doanh nghiệp để đưa ra các quyết định tài chính tối ưu từ kết quả của quá trình phân tích
- Trung thực, nhanh nhẹn nắm bắt hoạt động tài chính của daong nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 13giờ*

1. Mục tiêu, ý nghĩa và công cụ phân tích báo cáo tài chính. *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa

1.3. Nhiệm vụ, nội dung và công cụ phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp

2. Đánh giá khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp. *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Đánh giá chung

2.2. Phân tích cơ cấu tài sản

2.3. Phân tích cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp

3. Phân tích các tỷ số tài chính chủ yếu *Thời gian: 3giờ*

3.1. Các tỷ số kết cấu

- Các tỷ số kết cấu vốn/ tài sản
- Các tỷ số kết cấu nguồn vốn

3.2. Các tỷ số phản ánh khả năng thanh toán

3.3. Các tỷ số phản ánh khả năng thánh toán các khoản phải thu

3.4. Các tỷ số phản ánh tốc độ chu chuyển vốn hàng hoá của doanh nghiệp

3.5. Các tỷ số phản ánh khả năng sinh lời của hoạt động kinh doanh

3.6. Phân tích khả năng độc lập tài chính của doanh nghiệp

4.Thực hành *Thời gian: 6giờ*

- Sinh viên tự sưu tầm các báo cáo tài chính về tổ chức theo nhóm để phân tích các tỷ số tài chính trong báo cáo đó để đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo

- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Phân tích hoạt động kinh doanh
- Bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Chương 2,3,4,5,6

4. *Tài liệu cần tham khảo:*


- Pham Văn Được, Đặng Kim Cương, *Phân tích hoạt động kinh doanh*, NXB Thống kê, 1997
- PGS. TS. Nghiêm Văn Lợi, 2006, *Nguyên lý kế toán*, NXB Tài chính
- Nguyễn Tấn Bình, 2003, *Phân tích hoạt động doanh nghiệp*, NXB Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh
- TS. Vũ Duy Hào, 1998, *Giáo trình quản trị doanh nghiệp*, ĐHKTQD, NXB Giáo dục
- Josette Peyrard (Đỗ Văn Thận dịch 1999), *Phân tích tài chính doanh nghiệp*, NXB Thống kê

- Trường Đại học Nông nghiệp I – Hà Nội, *Bài giảng phân tích hoạt động kinh doanh*
- Phan Quang Niệm, *Phân tích hoạt động kinh doanh*, NXB Thống kê,2002.
- Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật – Hà Nội, *Đề cương môn học: Hạch toán và phân tích hoạt động kinh doanh.*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Lập Và Phân Tích Dự Án
## Mã số môn học: MH 21

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LẬP VÀ PHÂN TÍCH DỰ ÁN

Mã số môn học: MH 21
Thời gian môn học: 90 giờ (Lý thuyết: 12giờ; Thực hành: 78giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Mô đun được bố trí học sau khi sinh viên hoàn thành xong các môn học chung và các môn cơ bản trong nhóm các môn học, mô đun chuyên môn nghề
- Tính chất: Mô đun cung cấp cho sinh viên các quan điểm về đầu tư và dự án đầu tư; phân tích các yếu tố về thị trường đầu ra, đầu vào, nguồn nhân lực và phân tích tài chính của một dự án đầu tư; cách thức tiến hành lập dự án và nội dung thẩm định dự án đầu tư thông qua các chỉ tiêu tài chính và thẩm định hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Hiểu được các khái niệm cơ bản về dự án, các bước thiết lập dự án & thẩm định dự án đầu tư một cách chi tiết & cụ thể.
- Xây dựng & rèn luyện thói quen-tư duy logic trong việc phân tích, trình bày & thẩm định dự án

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1.Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư** | 1 | 1 | | |
| | Đầu tư và hoạt động đầu tư vốn | | 0.25 | | |
| | Khái niệm dự án và dự án đầu tư | | 0.25 | | |
| | Quản trị dự án đầu tư | | 0.5 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| II | **Nghiên cứu phân tích thị trường sản phẩm và dịch vụ của dự án** | 17 | 2 | 15 | |
| | Tổng quan về phân tích thị trường sản phẩm và dịch vụ của dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Lựa chọn sản phẩm, dịch vụ của dự án | | 0.5 | | |
| | Phân tích thị trường sản phẩm dịch vụ của dự án | | 1 | 15 | |
| III | **Nghiên cứu phân tích tài chính của dự án đầu tư** | 14 | 2 | 12 | |
| | Mục đích và tác dụng của nghiên cứu tài chính | | 0.25 | | |
| | Xác định tỷ suất tính toán và thời điểm tính toán | | 0.25 | | |
| | Nội dung nghiên cứu tài chính dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Lập bảng thông số cơ bản của dự án | | 0.5 | | |
| | Lập các báo cáo tài chính dự kiến cho từng năm hoặc từng giai đoạn của đời dự án | | 0.5 | 12 | |
| IV | **Thẩm định dự án đầu tư - Phương pháp và kỹ thuật thẩm định** | 20 | 2 | 15 | 3 |
| | Các vấn đề chung về thẩm định dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Phương pháp thẩm định dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Kỹ thuật thẩm định | | 1 | 15 | 3 |
| V | **Dự toán ngân sách và quản lý chi phí dự án đầu tư** | 17 | 2 | 15 | |
| | Khái niệm, tác dụng và đặc điểm của dự toán ngân sách | | 0.5 | | |
| | Phương pháp dự toán ngân sách | | 1 | | |
| | Quản lý chi phí dự án đầu tư | | 0.5 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| VI | **Quản lý chất lượng và rủi ro dự án đầu tư** | 21 | 3 | 15 | 3 |
| | Khái niệm và ý nghĩa của quản lý chất lượng | | 0.5 | | |
| | Nội dung chủ yếu của quản lý chất lượng dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Chi phí làm chất lượng | | 0.5 | | |
| | Các công cụ quản lý chất lượng dự án đầu tư | | 0.5 | | |
| | Khái niệm, phân loại, đo lường, quản lý rủi ro | | 0.5 | | |
| | Chương trình quản lý rủi ro | | 0.5 | 15 | 3 |
| | **Cộng** | **90** | **12** | **72** | **6** |

*2. Nội dung chi tiết*

## Bài 1: Một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư

*Mục tiêu:*

- Hiểu được khái niệm cơ bản về một số vấn đề chung về đầu tư và dự án đầu tư, các loại đầu tư & quản trị dự án đầu tư.

*Nội dung:* *Thời gian: 1giờ*

1. Đầu tư và hoạt động đầu tư vốn *Thời gian: 0.25giờ*

1.1 Khái niệm đầu tư

1.2 Các loại đầu tư

1.3 Các giai đoạn đầu tư

2. Khái niệm dự án và dự án đầu tư *Thời gian: 0.25giờ*

2.1 Dự án và những quan niệm về dự án

2.2 Dự án đầu tư

3. Quản trị dự án đầu tư *Thời gian: 0.5 giờ*

## Bài 2: Nghiên cứu phân tích thị trường sản phẩm và dịch vụ của dự án

*Mục tiêu:*

- Hiểu được các vấn đề trong nghiên cứu & phân tích thị trường, sản phẩm & dịch vụ của dự án.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1.Tổng quan về phân tích thị trường sản phẩm và dịch vụ của dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*

1.1 Khái niệm

1.2 Ý nghĩa của việc nghiên cứu thị trường sản phẩm, dịch vụ

2 Lựa chọn sản phẩm, dịch vụ của dự án *Thời gian: 0.5giờ*

2.1 Phân tích định tính

2.2 Phân tích định lượng

2.3 Mô tả sản phẩm

3 Phân tích thị trường sản phẩm dịch vụ của dự án *Thời gian: 1giờ*

3.1 Xác định quy mô thị trường hiện tại và tương lai

3.2 Xác định vùng thị trường tiêu thụ sản phẩm

3.3 Xác định thị phần của dự án

3.4 Khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường

4. Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

**Bài 3: Nghiên cứu phân tích tài chính của dự án đầu tư**

*Mục tiêu:*

- Hiểu được các mục tiêu & tác dụng của nghiên cứu tài chính, các công cụ tài chính dùng để phẩn tích ngân lưu dự án.

*Nội dung:* *Thời gian: 14giờ*

1. Mục đích và tác dụng của nghiên cứu tài chính
2. Xác định tỷ suất tính toán và thời điểm tính toán *Thời gian: 0.5giờ*

2.1 Xác định tỷ suất tính toán

2.2 Chọn thời điểm tính toán

3 Nội dung nghiên cứu tài chính dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*

3.1 Xác định tổng mức vốn đầu tư và cơ cấu nguồn vốn của dự án

3.2 Dự kiến doanh thu hàng năm của dự án

3.3 Dự tính các loại chi phí hàng năm của dự án

3.4 Xác định các thông số khác của dự án

4 Lập bảng thông số cơ bản của dự án *Thời gian: 0.5giờ*

5 Lập các báo cáo tài chính dự kiến cho từng năm hoặc từng giai đoạn của đời dự án *Thời gian: 0.5giờ*

5.1 Các công cụ tài chính dùng phân tích ngân lưu dự án

5.2 Các quan điểm khác nhau trong việc xây dựng kế hoạch ngân lưu

5.3 Tính các chỉ tiêu phản ánh mặt tài chính của dự án

5.4 So sánh lựa chọn dự án đầu tư

6. Thực hành *Thời gian: 12giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

**Bài 4: Thẩm định dự án đầu tư - Phương pháp và kỹ thuật thẩm định**

*Mục tiêu:*

- Hiểu được các vấn đề chung về thẩm định dự án, phương pháp, trình tự & thủ tục thẩm định dự án.

*Nội dung:* *Thời gian: 20 giờ*

1. Các vấn đề chung về thẩm định dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*

1.1 Khái niệm

1.2 Sự cần thiết phải thẩm định dự án đầu tư

1.3 Ý nghĩa của việc thẩm định dự án đầu tư

1.4 Yêu cầu của việc thẩm định dự án đầu tư

1.5 Mục đích của thẩm định dự án đầu tư

1.6 Nguyên tắc thẩm định dự án đầu tư

2. Phương pháp thẩm định dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*

2.1 Phương pháp so sánh các chỉ tiêu

2.2 Phương pháp thẩm định theo trình tự

2.3 Thẩm định dựa trên phân tích rủi ro

3. Kỹ thuật thẩm định *Thời gian: 1giờ*

3.1 Thẩm định các văn bản pháp lý

3.2 Thẩm định mục tiêu của dự án đầu tư

3.3 Thẩm định về thị trường

3.4 Thẩm định về kỹ thuật công nghệ

3.5 Thẩm định về tài chính

3.6 Thẩm định về kinh tế - xã hội

3.7 Thẩm định về môi trường sinh thái

4. Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

**Bài 5: Dự toán ngân sách và quản lý chi phí dự án đầu tư**

*Mục tiêu:*

- Hiểu và biết cách thức dự toán ngân sách cũng như cách thức quản lý chi phí dự án đầu tư

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Khái niệm, tác dụng và đặc điểm của dự toán ngân sách *Thời gian: 0.5giờ*

1.1 Khái niệm, phân loại

1.2 Tác dụng của dự toán ngân sách

1.3 Đặc điểm của dự toán ngân sách dự án.

2. Phương pháp dự toán ngân sách *Thời gian: 1giờ*

2.1 Phương pháp dự toán ngân sách từ cao xuống thấp

2.2 Phương pháp dự toán ngân sách từ thấp đến cao

2.3 Phương pháp kết hợp
2.4 Dự toán ngân sách theo dự án
2.5 Dự toán ngân sách theo khoản mục và công việc
3. Quản lý chi phí dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*
3.1 Phân tích dòng chi phí dự án
3.2 Kiểm soát chi phí dự án
4. Thực hành *Thời gian: 15giờ*
- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 6: Quản lý chất lượng và rủi ro dự án đầu tư

*Mục tiêu:*

- Hiểu được những vấn đề cơ bản trong quản lý chất lượng đầu tư dự án, chi phí thực hiện quản lý chất lượng dự án.
- Hiểu được các vấn đề về phân loại, nhận diện các loại rủ ro trong dự án & cách quản trị, đo lường.

*Nội dung:* *Thời gian: 21giờ*
1. Khái niệm và ý nghĩa của quản lý chất lượng *Thời gian: 0.5giờ*
1.1 Khái niệm chất lượng
1.2 Quản lý chất lượng dự án
1.3 Tác dụng của quản lý chất lượng dự án
2. Nội dung chủ yếu của quản lý chất lượng dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*
2.1 Lập kế hoạch chất lượng dự án
2.2 Đảm bảo chất lượng dự án
2.3 Kiểm tra, kiểm soát chất lượng dự án
3. Chi phí làm chất lượng *Thời gian: 0.5giờ*
3.1 Tổn thất nội bộ
3.2 Tổn thất bên ngoài
3.3 Chi phí ngăn ngừa
3.4 Chi phí thẩm định, đánh giá, kiểm tra chất lượng
4. Các công cụ quản lý chất lượng dự án đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*

4.1 Lưu đồ hay biểu đồ quá trình:

4.2 Biểu đồ hình xương cá (biểu đồ nhân quả)

4.3 Biểu đồ kiểm soát thực hiện

5. Khái niệm, phân loại, đo lường, quản lý rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*

5.1 Khái niệm quản lý rủi ro

5.2 Phân loại

5.3 Phương pháp đo lường rủi ro

6. Chương trình quản lý rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*

6.1 Xác định rủi ro

6.2 Đánh giá và đo lường khả năng thiệt hại

6.3 Phân tích và đánh giá mức độ rủi ro

6.4 Các phương pháp quản lý rủi ro

7.Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
- Ôn Tập

8. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Chương 2,3,4,5,6

4. *Tài liệu cần tham khảo:*


- Nguyễn Quốc Ấn, Phạm Thị Hà, Phan Thị Thu Hương, Nguyễn Quang Thu. 2007. *Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư* : Lý thuyết và bài tập. Ấn bản thứ 4. NXB Thống Kê.
- Bùi Xuân Phong. 2006. *Quản trị dự án đầu tư*. NXB Bưu chính viễn thông.
- Trần Thanh Phong. 2004. *Excel ứng dụng trong kinh tế*: Phần 2. Kho học liệu mở Chương trình giảng dạy kinh tế Fullbright – Chương trình đào tạo một năm về kinh tế ứng dụng cho chính sách công.
- Nguyễn Xuân Thủy. 1998. *Quản trị dự án đầu tư*. NXB Giáo Dục.
- Vũ Công Tuấn. 2007. *Phân tích kinh tế dự án đầu tư*. Ấn bản thứ 5. NXB Tài Chính.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Kế Toán Tài Chính
## Mã số môn học: MH 22

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh )*

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**

Mã số m ôn học: MH 22

Thời gian m ôn học: 90giờ (Lý thuyết: 15giờ; Thực hành: 75giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí:
  + Là mô đun nâng cao để sinh viên có thể học tập và nghiên cứu các môn học liên quan đến kế toán, tài chính
  + Là phần tiếp theo bộ môn nguyên lý kế toán nhằm hạch toán và xử lý các nghiệp vụ kế toán hàng ngày tại doanh nghiệp.
- Tính chất:
  + Giúp sinh viên có khả năng phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến công tác kế toán, tài chính trong doanh nghiệp.
  + Giúp sinh viên có khả năng tự học để giải quyết các vấn đề thay đổi về chế độ kế toán phát sinh trong thực tế sau khi tốt nghiệp

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Cung cấp cho sinh viên kiến thức nghiệp vụ kế toán tài chính trong doanh nghiệp qua các phần hành kế toán như: nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, TSCĐ, lao động tiền lương, các định kết quả kinh doanh,..
- Qua đó, giúp sinh viên có khả năng phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến công tác kế toán trong doanh nghiệp.
- Giúp sinh viên có khả năng tự học để giải quyết các vấn đề thay đổi về chế độ kế toán phát sinh trong thực tế sau khi tốt nghiệp

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1.Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Bài mở đầu** | 1 | 1 | | |
| | Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. | | 0.25 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. | | 0.25 | | |
| | Khái quát tổng thể chương trình môn học | | 0.5 | | |
| II | **Kế toán tài sản cố định.** | 17 | 2 | 15 | |
| | Khái niệm, đặc điểm, phân Loại và đánh giá TSCĐ | | 0.5 | | |
| | Kế toán tình hình tăng giảm TSCĐ | | 0.5 | | |
| | Kế toán khấu hao TSCĐ | | 0.5 | | |
| | Kế toán sửa chữa TSCĐ | | 0.5 | 15 | |
| III | **Kế toán vật liệu và CCDC** | 18 | 3 | 15 | |
| | Kế toán vật liệu | | 1.5 | | |
| | Kế toán công cụ dụng cụ | | 1.5 | 15 | |
| IV | **Hạch toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương** | 18 | 3 | 15 | |
| | Những vấn đề chung | | 0.5 | | |
| | Một số điều kiện cần thiết để hạch toán lao động tiền lương | | 0.5 | | |
| | Hạch toán chi tiết tiền lương | | 0.5 | | |
| | Hạch toán tổng hợp tiền lương | | 0.5 | | |
| | Hạch toán các khoản trích theo lương | | 1 | 15 | |
| V | **Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm** | 18 | 3 | 15 | |
| | Những vấn đề chung | | 0.5 | | |
| | Kế toán chi phí sản xuất | | 1 | | |
| | Kế toán tính giá thành sản phẩm | | 1 | | |
| | Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp | | 0.5 | 15 | |
| **VI** | **Kế toán thành phẩm, tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh** | 18 | 3 | 9 | 6 |
| | Kế toán thành phẩm | | 1 | | |
| | Hạch toán tiêu thụ thành phẩm | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Kế toán xác định kết quả tiêu thụ | | 1 | 9 | 6 |
| | **Cộng** | **90** | **15** | **75** | **6** |

*2. Nội dung chi tiết*

## Bài 1: Bài mở đầu

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học

*Nội dung:* *Thời gian: 1giờ*

Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. *Thời gian: 0.25 giờ*

Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. *Thời gian: 0.25 giờ*

Khái quát tổng thể chương trình môn học. *Thời gian: 0.5 giờ*

## Bài 2: Kế toán tài sản cố định

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hạch toán và xử lý được các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến Tài sản cố định.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Khái niệm, đặc điểm, phân Loại và đánh giá TSCĐ *Thời gian:0.5giờ*

1.1 Nguyên tắc hạch toán TSCĐ

1.2 Nhiệm vụ kế toán TSCĐ

1.3 Phân loại TSCĐ

1.4 Đánh giá TSCĐ

2. Kế toán tình hình tăng giảm TSCĐ *Thời gian:0.5giờ*

2.1 Chứng từ kế toán

2.2 Kế toán chi tiết TSCĐ hữu hình

2.3 Kế toán tổng hợp TSCĐ hữu hình

2.4 Sổ sách kế toán

3. Kế toán khấu hao TSCĐ *Thời gian:0.5giờ*

3.1 Hao mòn TSCĐ và khấu hao TSCĐ

3.2 Các nguyên tắc và phương pháp hạch toán hao mòn TSCĐ

3.3 Chứng từ và tài khoản áp dụng

3.4 Phương pháp một số nghiệp vụ chủ yếu

4. Kế toán sửa chữa TSCĐ *Thời gian:0.5giờ*

4.1 Kế toán sửa chữa nhỏ TSCĐ

4.2 Kế toán sửa chữa lớn TSCĐ

4.3 Kế toán sửa chữa, nâng cấp TSCĐ

5. Thực Hành *Thời gian:15 giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 3: Kế toán vật liệu và Công cụ dụng cụ

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hạch toán và xử lý được các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Kế toán vật liệu *Thời gian:1,5giờ*

1.1 Những vấn đề chung

1.2 Phân loại và tính giá vật liệu

1.3 Chứng từ kế toán

1.4 Hạch toán chi tiết vật liệu

1.5 Hạch toán tổng hợp vật liệu

1.6 Kế toán dự phòng giảm giá hàng tồn kho

2. Kế toán công cụ dụng cụ *Thời gian:1,5giờ*

2.1 Những vấn đề chung

2.2 Chứng từ kế toán

2.3 Tài khoản kế toán

2.4 Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ

yếu

3. Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

**Bài 4: Hạch toán lao động tiền lương và các khoản trích theo lương**

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hạch toán và xử lý được các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền lương.

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Những vấn đề chung *Thời gian:0.5giờ*

2. Một số điều kiện cần thiết để hạch toán lao động tiền lương *Thời gian: 0.5giờ*

2.1 Phân loại lao động

2.2 Phân loại tiền lương

2.3 Các hình thức trả lương

3. Hạch toán chi tiết tiền lương *Thời gian:0.5giờ*

3.1 Hạch toán số lượng lao động

3.2 Hạch toán thời gian lao động

3.3 Hạch toán kết quả lao động

3.4 Tính lương, lập bảng thanh toán lương

4. Hạch toán tổng hợp tiền lương *Thời gian:0.5giờ*

4.1 Chứng từ và tài khoản sử dụng

4.2 Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

5. Hạch toán các khoản trích theo lương *Thời gian:1giờ*

5.1 Chứng từ và tài khoản sử dụng

5.2 Phương pháp hạch toán một số nghiệp vụ kinh tế chủ yếu

6. Thực hành *Thời gian:15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu

- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 5: Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hạch toán và xử lý được các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Những vấn đề chung *Thời gian:0.5giờ*

1.1 Chi phí sản xuất và phân loại chi phí sản xuất

1.2 Giá thành sản phẩm

1.3 Phân biệt chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

1.4 Mối quan hệ chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

1.5 Nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

2. Kế toán chi phí sản xuất *Thời gian:1giờ*

2.1 Đối tượng kế toán tập hợp CPSX

2.2 Phương pháp tập hợp CPSX

2.3 Kế toán CPSX tại DN hạch toán HTK theo Phương Pháp KKTX ( Kê khai thường xuyên)

2.4 Kế toán CPSX tại DN hạch toán HTK theo Phương Pháp KKĐK ( Kiểm Kê Định Kỳ)

3. Kế toán tính giá thành sản phẩm *Thời gian:1giờ*

3.1 Đối tượng tính giá thành sản phẩm

3.2 Các phương pháp tính giá thành sản phẩm

4. Kế toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp *Thờigian:0.5giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

**Bài 6: Kế toán thành phẩm, tiêu thụ và xác định kết quả hoạt động kinh doanh**

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể hạch toán và xử lý được các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến thành phẩm, xác định tiêu thụ qua đó xác định được kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ của doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Kế toán thành phẩm *Thời gian:1giờ*

1.1 Khái niệm thành phẩm và nhiệm vụ kế toán thành phẩm

1.2 Đánh giá thành phẩm

1.3 Kế toán thành phẩm

2. Hạch toán tiêu thụ thành phẩm *Thời gian:1giờ*

2.1 Khái niệm và nhiệm vụ kế toán

2.2 Kế toán doanh thu bán hàng

2.3 Kế toán hàng bán bị trả lại

2.4 Kế toán giảm giá hàng bán

2.5 Kế toán chiết khấu thương mại

2.6 Kế toán thuế TTĐB, thuế xuất khẩu

3. Kế toán xác định kết quả tiêu thụ *Thời gian:1giờ*

3.1 Phương pháp xác định kết quả tiêu thụ

3.2 Tài khoản kế toán

3.3 Phương pháp hạch toán

4.Thực hành *Thời gian:9giờ*

- Làm một số bài tập tổng hợp tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
- Ôn tập

5. Kiểm tra *Thời gian: 6giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo

- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Kế toán tài chính
- Bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm và làm các bài tập thực hành
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Chương 2,3,4,5,6

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Giáo trình *kế toán tài chính* do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
- Giáo trình *kế toán tài chính*, *bài tập kế toán tài chính* do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
- Giáo trình *bài tập kế toán tài chính* của các trường biên soạn

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN BẮT BUỘC

## Tên mô đun: Tin Học Ứng Dụng Trong Tài Chính
## Mã số mô đun: MĐ 23

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN:
# TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG TÀI CHÍNH

Mã số mô đun: MĐ 23
Thời gian mô đun: 60giờ (Lý thuyết: 16giờ; Thực hành: 44giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Là mô đun thực tế nhằm giúp sinh viên thực hành tính toán các chỉ số tài chính và các mô hình tài chính trên excel
- Tính chất: Tính toán tự động các chỉ số tài chính và phân tích các chỉ số liên quan. Cung cấp nhanh chóng cho người đọc những thông tin chỉ số tài chính chính xác.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

Mô đun này được thiết kế nhằm giúp sinh viên sử dụng excel để thiết lập các mô hình hỗ trợ cho việc giải quyết các vấn đề về tài chính như: bài toán tối ưu hóa, tìm điểm hoà vốn, thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư, đo lường rủi ro danh mục đầu tư....Ngoài ra mô đun còn cung cấp cho sinh viên nhìn nhận tổng thể về hệ thống quản lý bằng các số liệu kế toán trong doanh nghiệp.

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Bài mở đầu** | 5 | 5 | | |
| | Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. | | 1 | | |
| | Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. | | 2 | | |
| | Khái quát tổng thể chương trình môn học. | | 2 | | |
| II | **Mô hình tối ưu hóa đơn biến** | 10 | 5 | 5 | |
| | Giới thiệu bài toán tối ưu hóa đơn biến | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa đơn biến trên bảng tính | | 1 | | |
| | Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa đơn biến | | 1 | | |
| | Bài toán tối ưu hóa đơn biến: bài toán phân tích điểm hòa vốn | | 2 | 5 | |
| III | **Mô hình tối ưu hóa đa biến** | 10 | 6 | 4 | |
| | Giới thiệu bài toán tối ưu hóa tuyến tính | | 2 | | |
| | Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa tuyến tính trên bảng tính | | 2 | | |
| | Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa tuyến tính | | 2 | 4 | |
| IV | **Dòng tiền** | 5 | | 5 | |
| | Cơ bản về dòng tiền | | | 1 | |
| | Bài toán tính giá trị tiền tệ theo thời gian | | | 1 | |
| | Xây dựng mô hình dự án đầu tư trên bảng tính | | | 1 | |
| | Sử dụng Excel tính toán các chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư | | | 2 | |
| V | **Phân tích hiệu quả tài chính dự án đầu tư** | 5 | | 5 | |
| | Bài toán | | | 1 | |
| | Xây dựng mô hình dự án đầu tư trên bảng tính | | | 2 | |
| | Sử dụng Excel tính toán các chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư | | | 2 | |
| VI | **Mô hình dự báo tài chính** | 5 | | 5 | |
| | Dựa trên bài đã làm từ các buổi trước, thực hiện lập dự báo dòng tiền, dự báo tài chính. | | | 1 | |
| | Sử dụng các hàm trong Excel để thực hành và so sánh với kết quả làm thủ công. | | | 2 | |
| | Đưa ra nhận xét về dự báo tài chính | | | 2 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| VII | **Mô hình danh mục đầu tư cô phiếu** | 20 | | 16 | 4 |
| | Các đại lượng thống kê cơ bản đặc trưng cho mỗi cổ phiếu | | | 5 | |
| | Mô hình danh mục mẫu với 2 cổ phiếu | | | 5 | |
| | Mô hình danh mục N cổ phiếu | | | 6 | 4 |
| | **Cộng** | **60** | **16** | **40** | **4** |

2. *Nội dung chi tiết:*

**Bài 1: Những vấn đề cơ bản của thống kê doanh nghiệp**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1. Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. *Thời gian: 1giờ*
2. Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. *Thời gian: 2giờ*
3. Khái quát tổng thể chương trình môn học. *Thời gian: 2giờ*

**Bài 2: Mô hình tối ưu hóa đơn biến**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu bài toán tối ưu hóa đơn biến, xây dựng và xử lý bài toán phân tích điểm hòa vốn.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Giới thiệu bài toán tối ưu hóa đơn biến *Thời gian: 1giờ*
2. Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa đơn biến trên bảng tính *Thời gian: 1giờ*
3. Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa đơn biến *Thời gian: 1giờ*
4. Bài toán tối ưu hóa đơn biến: bài toán phân tích điểm hòa vốn *Thời gian: 2giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

## Bài 3: Mô hình tối ưu hóa đa biến

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu bài toán tối ưu hóa tuyến tính, xây dựng và xử lý bài toán tối ưu hóa tuyến tính.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Giới thiệu bài toán tối ưu hóa tuyến tính *Thời gian: 2 giờ*
2. Xây dựng mô hình bài toán tối ưu hóa tuyến tính trên bảng tính *Thời gian: 2 giờ*
3. Sử dụng Excel giải bài toán tối ưu hóa tuyến tính *Thời gian: 2 giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 4 giờ*

## Bài 4: Dòng tiền

*Mục tiêu:*

- Xây dựng bài toán về dòng tiền và xử lý bài toán bằng công cụ tin học ứng dụng.

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1.Cơ bản về dòng tiền *Thời gian: 1giờ*
2.Bài toán tính giá trị tiền tệ theo thời gian *Thời gian: 1giờ*
3.Xây dựng mô hình bài toán tính giá trị tiền tệ theo thời gian *Thời gian: 1giờ*
4.Sử dụng các hàm tài chính của Excel để tính giá trị tiền tệ theo thời gian *Thời gian: 2 giờ*

## Bài 5: Phân tích hiệu quả tài chính dự án đầu tư

*Mục tiêu:*

- Xây dựng mô hình dự án đầu tư trên bảng tính và xử lý bảng tính để thẩm định hiệu quả dự án đầu tư

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1.Bài toán *Thời gian: 1giờ*

2.Xây dựng mô hình dự án đầu tư trên bảng tính *Thời gian: 1giờ*

*3.*Sử dụng Excel tính toán các chỉ tiêu thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư *Thời gian: 2 giờ*

**Bài 6: Mô hình dự báo tài chính**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng mô hình tài chính để lập dự báo tài chính

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

- Dựa trên bài đã làm từ các buổi trước, thực hiện lập dự báo dòng tiền, dự báo tài chính. *Thời gian: 1 giờ*
- Sử dụng các hàm trong Excel để thực hành và so sánh với kết quả làm thủ công. *Thời gian: 2 giờ*
- Đưa ra nhận xét về dự báo tài chính *Thời gian: 2 giờ*

**Bài 7: Mô hình danh mục đầu tư cô phiếu**

*Mục tiêu:*

- Sử dụng mô hình tài chính để thống kê danh mục đầu tư cổ phiếu nhằm phân tích chỉ số cổ phiếu

*Nội dung:* *Thời gian: 20 giờ*

1. Các đại lượng thống kê cơ bản đặc trưng cho mỗi cổ phiếu *Thời gian: 5 giờ*

2. Mô hình danh mục mẫu với 2 cổ phiếu *Thời gian: 5 giờ*

3. Mô hình danh mục N cổ phiếu *Thời gian: 6 giờ*

4. Kiểm tra *Thời gian: 4 giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Phòng học với đủ trang thiết bị: bảng, máy chiếu, âm thanh
- Phòng máy tính (tối thiểu 2 sinh viên/ 1 máy tính), nếu được có kết nối internet
- Giảng viên thành thạo kỹ năng mát tính và có kiến thức chuyên ,môn sâu về tài chính nhằm huấn luyện sinh viên thực tế nhất

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Làm bài tập thực hành mỗi buổi học
  + Điểm trung bình kết quả bài thực hành
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Thực hành trên máy

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Các hàm cơ bản về tài chính
   - Lập mô hình tài chính và xử lý mô hình bằng các hàm đã học
   - Phân tích hoạt động tài chính qua mô hình tài chính.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - PGS.TS Trần Ngọc Thơ, Vũ Việt Quảng (2007), *Lập mô hình tài chính*, NXB Lao động – Xã hội.
   - Th.S Đinh Thế Hiển (2004), *Dự án đầu tư – Lập và thẩm định hiệu quả tài chính*, NXB Thống kê.
   - Đỗ Thiên Anh Tuấn (2009), *Định giá các lợi ích tài chính qua các hàm tài chính Excel*, NXB Thống kê

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN BẮT BUỘC

## Tên mô đun: Tài Chính Doanh Nghiệp 1
## Mã số mô đun: MĐ 24

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1

Mã số mô đun: MĐ 24
Thời gian mô đun: 90giờ (Lý thuyết 15giờ; Thực hành 75giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: là mô đun trang bị những kiến thức cơ bản về tài chính doanh nghiệp cho sinh viên.
- Tính chất: Mô đun bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức: Giới thiệu cho sinh viên những khái niệm, công cụ, kỹ thuật cơ bản về tài chính, giới thiệu cho sinh viên về khung phân tích tài chính, cơ sở cho hoạch định chính sách và ra quyết định.
- Kỹ năng: Thực hiện các phân tích tài chính đơn giản dành cho nhà quản trị để quản lý tài chính của doanh nghiệp.
- Thái độ: Phân tích khả năng có thể xảy ra về tài chính tại doanh nghiệp hợp lý.

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về tài chính doanh nghiệp** | 1 | 1 | | |
| | Doanh nghiệp và các hình thức tổ chức doanh nghiệp | | 0.25 | | |
| | Chức năng của TCDN | | 0.25 | | |
| | Nguyên tắc tổ chức TCDN | | 0.25 | | |
| | Nội dung công tác TCDN | | 0.25 | | |
| II | **Giá trị của tiền tệ theo thời gian** | 18 | 3 | 15 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Lãi suất và các phương pháp tính lãi | | 0.5 | | |
| | Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một số tiền (món tiền) | | 0.5 | | |
| | Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một chuỗi tiền tệ đều | | 1 | | |
| | Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một chuỗi tiền tệ không đều | | 1 | 15 | |
| III | **Rủi ro trong kinh doanh** | 9 | 2 | 7 | |
| | Tổng quan về rủi ro | | 0.5 | | |
| | Công cụ đánh giá rủi ro | | 0.5 | | |
| | Rủi ro khi đầu tư tổng hợp | | 0.5 | | |
| | Đa dạng hoá đầu tư | | 0.5 | 7 | |
| IV | **Phân tích tài chính** | 17 | 2 | 12 | 3 |
| | Mục đích phân tích tài chính | | 1 | | |
| | Kỹ thuật phân tích thông qua các tỷ số tài chính | | 1 | 12 | 3 |
| V | **Đòn bẩy hoạt động tài chính** | 10 | 2 | 8 | |
| | Ý nghĩa của việc sử dụng các đòn bẩy DOL, DFL, DTL | | 0.5 | | |
| | Cách xác định các độ bẩy DOL, DFL, DTL | | 1 | | |
| | Kỹ thuật phân tích điểm hòa vốn | | 0.5 | 8 | |
| VI | **Các nguồn tài trợ** | 17 | 2 | 15 | |
| | Nguồn tài trợ ngắn hạn | | 1 | | |
| | Nguồn tài trợ dài hạn | | 1 | 15 | |
| VII | **Chi phí sử dụng vốn** | 18 | 3 | 12 | 3 |
| | Chi phí của nợ vay | | 1 | | |
| | Chi phí của cổ phần ưu đãi | | 0.5 | | |
| | Chi phí của cổ phần thường | | 0.5 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Chi phí trung bình của vốn | | 1 | 12 | 3 |
| | **Cộng** | **90** | **15** | **69** | **6** |

*2. Nội dung chi tiết*

**Bài mở đầu: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp**

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên hiểu được tổng quan về hoạt động tài chính trong doanh nghiệp, hiểu được chức năng, các hình thức tổ chức và nguyên tắc tổ chức hoạt động tài chính trong doanh nghiệp.

*Nội dung:* *Thời gian: 1giờ*

1. Doanh nghiệp và các hình thức tổ chức doanh nghiệp *Thời gian: 0.25giờ*
2. Chức năng của TCDN *Thời gian: 0.25giờ*
3. Nguyên tắc tổ chức TCDN *Thời gian: 0.25giờ*
4. Nội dung công tác TCDN *Thời gian: 0.25giờ*

**Bài 1: Giá trị của tiền tệ theo thời gian**

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên hiểu khái quát về giá trị của tiền theo giá trị thời gian, biết được phương pháp tính lãi, các phương pháp tính giá trị tương lai và giá trị hiên tại của một số trường hợp cụ thể.

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Lãi suất và các phương pháp tính lãi *Thời gian: 0.5giờ*
2. Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một số tiền (món tiền) *Thời gian: 0.5giờ*
3. Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một chuỗi tiền tệ đều *Thời gian: 1 giờ*
4. Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một chuỗi tiền tệ không đều *Thời gian: 1 giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 15giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 2: Rủi ro trong kinh doanh

*Mục tiêu:*

- Mục tiêu của chương này chủ yếu là giúp sinh viên hiểu về những rủi ro trong doanh nghiệp, trong hoạt động đầu tư. Đồng thời, sinh viên biết và sử dụng được các công cụ đánh giá rủi ro.

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Tổng quan về rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*
2 . Công cụ đánh giá rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*
3 . Rủi ro khi đầu tư tổng hợp *Thời gian: 0.5giờ*
4. Đa dạng hoá đầu tư *Thời gian: 0.5giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 7giờ*
   - Làm một số bài tập tình huống tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 3: Phân tích tài chính

*Mục tiêu:*

- Sinh viên hiểu được mục đích của việc phân tích tài chính, hiểu được ý nghĩa và cách tính các tỷ số tài chính để sử dụng cho việc phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Mục đích phân tích tài chính *Thời gian: 1giờ*
2. Kỹ thuật phân tích thông qua các tỷ số tài chính *Thời gian: 1giờ*
3. Thực hành *Thời gian: 12giờ*
   - Làm một số bài tập tình huống tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
4. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## Bài 4: Đòn bẩy hoạt động tài chính

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên hiểu được ý nghĩa của việc sử dụng các đòn bẩy trong hoạt động tài chính, đồng thời biết cách xác định các đòn bẩy trong hoạt động tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1.Ý nghĩa của việc sử dụng các đòn bẩy DOL, DFL, DTL *Thời gian: 0.5giờ*

2. Cách xác định các độ bẩy DOL, DFL, DTL *Thời gian: 1giờ*

3. Kỹ thuật phân tích điểm hòa vốn *Thời gian: 0.5giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 8giờ*

- Làm một số bài tập tình huống tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 5: Các nguồn tài trợ

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên nắm được đặc điểm và sự khác nhau giữa nguồn tài trợ ngắn hạn và nguồn tài trợ dài hạn, qua đó biết được cách huy động và sử dụng các nguồn tài trợ trong hoạt động tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Nguồn tài trợ ngắn hạn *Thời gian : 1giờ*

2. Nguồn tài trợ dài hạn *Thời gian : 1giờ*

3. Thực hành *Thời gian : 15giờ*

- Làm một số bài tập tình huống tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 6: Chi phí sử dụng vốn

*Mục tiêu:*

- Thông qua kiến thức của chương này, sinh viên sẽ hiểu bản chất của chi phí khi sử dụng vốn, những loại vốn khác nhau sẽ phát sinh những chi phí sử dụng khác nhau trong quá trình sử dụng.

*Nội dung:* *Thời gian: 18giờ*

1. Chi phí của nợ vay *Thời gian : 1giờ*
2. Chi phí của cổ phần ưu đãi *Thời gian : 0.5giờ*
3. Chi phí của cổ phần thường *Thời gian : 0.5giờ*
4. Chi phí trung bình của vốn *Thời gian : 1giờ*
5. Thực hành *Thời gian : 12giờ*
   - Làm một số bài tập tình huống tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
   - Ôn Tập Kiến Thức đã học
7. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có chuyên môn sâu về lĩnh vực phân tích tài chính doanh nghiệp. Phương pháp giảng dạy sinh động, linh hoạt nhằm có thế huấn luyện thực tế cho sinh viên.
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài Chính Doanh Nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Giá trị tiền tệ theo thời gian
   - Chi phí sử dụng vốn
   - Đòn bẫy tài chính
   - Phân tích tài chính
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Sách *Tài chính doanh nghiệp hiện đại*, GS.TS.Trần Ngọc Thơ, NXB Thống kê, 2008
   - Sách *Tài chính doanh nghiệp*, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2008
   - Sách *Tài chính doanh nghiệp*, TS. Bùi Hữu Phước, NXB Lao động, 2007
   - Sách *Tài chính doanh nghiệp*, ThS. Lê Mạnh Hưng, Học viện Ngân hàng, 2001
   - Tài liệu trực tuyến: trang web của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thuế.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN BẮT BUỘC

## Tên mô đun: Tài Chính Doanh Nghiệp 2
## Mã số mô đun: MĐ 25

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 2

Mã số mô đun: MĐ 25
Thời gian mô đun: 90giờ (Lý thuyết 15giờ; Thực hành 75giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: là mô đun trang bị những kiến thức về tài chính doanh nghiệp cho sinh viên. Mô đun được thực hiện sau khi sinh viên đã hoàn thành mô đun Tài chính doanh nghiệp 1
- Tính chất: Mô đun bắt buộc đối với các sinh viên chuyên ngành tài chính.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức: Giới thiệu cho sinh viên những kiến thức về quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.
- Kỹ năng: Có kỹ năng quản lý vốn cố định, vốn lưu động, lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận
- Thái độ: Nghiêm túc và cố gắng phát huy tố chất quản lý.

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Quản lý vốn cố định trong doanh nghiệp** | 16 | 3 | 13 | |
| | Những kiến thức cơ bản về vốn cố định, tài sản cố định | | 0.5 | | |
| | Các phương pháp tính khấu hao TSCĐ (trực tuyến, sô dư giảm dần, khối lượng, tổng số, MACRS) | | 0.5 | | |
| | Phạm vi, chế độ tính khấu hao TSCĐ | | 0.5 | | |
| | Lập kế hoạch khấu hao TSCĐ | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng TSCĐ | | 0.5 | 13 | |
| II | **Quản lý vốn lưu động trong doanh nghiệp** | 16 | 3 | 13 | |
| | Những vấn đề cơ bản về vốn lưu động, tài sản lưu động của doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Xác định nhu cầu vốn lưu động | | 1 | | |
| | Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng vốn lưu động | | 1 | 13 | |
| III | **Dự toán ngân quỹ** | 16 | 3 | 10 | 3 |
| | Dự toán thu tiền mặt | | 1 | | |
| | Dự toán chi tiền mặt | | 1 | | |
| | Dự toán ngân sách tiền mặt | | 1 | 10 | 3 |
| IV | **Dự toán doanh thu và lợi nhuận** | 16 | 3 | 13 | |
| | Khái niệm, phân loại về doanh thu | | 0.5 | | |
| | Nhân tố tác động đến doanh thu | | 0.5 | | |
| | Lập kế hoạch doanh thu | | 1 | | |
| | Lập kế hoạch về lợi nhuận | | 1 | 13 | |
| V | **Lập dự toán các bảng báo cáo tài chính** | 16 | 3 | 10 | 3 |
| | Bảng cân đối kế toán | | 1 | | |
| | Bảng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | | 1 | | |
| | Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ | | 1 | 10 | 3 |
| | **Cộng** | **90** | **15** | **69** | **6** |

*2. Nội dung chi tiết*

## Bài 1: Quản lý vốn cố định trong doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản tài sản cố đinh, vốn cố đinh, hiểu được khấu hao là gì và các phương pháp tính khấu hao để áp dụng trong việc lập kế hoạch khấu hao tài sản.

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Những kiến thức cơ bản về vốn cố định, tài sản cố định *Thời gian: 0.5giờ*
2. Các phương pháp tính khấu hao TSCĐ (trực tuyến, sô dư giảm dần, khối lượng, tổng số, MACRS) *Thời gian: 0.5giờ*
3. Phạm vi, chế độ tính khấu hao TSCĐ *Thời gian: 0.5giờ*
4. Lập kế hoạch khấu hao TSCĐ *Thời gian: 1giờ*
5. Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng TSCĐ *Thời gian: 0.5giờ*
6. Thực hành: *Thời gian: 13giờ*
   - Làm một số bài tập tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

**Bài 2: Quản lý vốn lưu động trong doanh nghiệp**

*Mục tiêu:*

- Giúp sinh viên hiểu khái quát về vốn lưu động và tài sản lưu động trong hoạt động hàng ngày của doanh nghiệp, biết cách để xác định nhu cầu vốn lưu động.

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Những vấn đề cơ bản về vốn lưu động, tài sản lưu động của doanh nghiệp *Thời gian: 1giờ*
2. Xác định nhu cầu vốn lưu động *Thời gian: 1giờ*
3. Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng vốn lưu động *Thời gian: 1giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 13giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 3: Dự toán ngân quỹ

*Mục tiêu:*

- Mục tiêu của chương này chủ yếu là giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của việc dự toán, biết cách dự toán thu, dự toán chi và qua đó dự toán được ngân sách tiền mặt.

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Dự toán thu tiền mặt *Thời gian: 1giờ*
2. Dự toán chi tiền mặt *Thời gian: 1giờ*
3. Dự toán ngân sách tiền mặt *Thời gian: 1giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 10giờ*

- Làm một số bài tập tiêu biểu
- Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## Bài 4: Dự toán doanh thu và lợi nhuận

*Mục tiêu:*

- Sinh viên hiểu được mục đích của việc dự toán doanh thu, nhận biết được các nhân tố có thể ảnh hưởng đến doanh thu trong hoạt động kinh doanh, từ đó hỗ trợ việc lập kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận.

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Khái niệm, phân loại về doanh thu *Thời gian: 0.5giờ*
2. Nhân tố tác động đến doanh thu *Thời gian: 0.5giờ*
3. Lập kế hoạch doanh thu *Thời gian: 1giờ*
4. Lập kế hoạch về lợi nhuận *Thời gian: 1giờ*
5. Thực hành *Thời gian: 13giờ*
   - Làm một số bài tập tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học

## Bài 5: Lập dự toán các bảng báo cáo tài chính

*Mục tiêu:*

Giúp sinh viên hiểu và biết cách lập các bản dự toán báo cáo tài chính, bao gồm: báo cáo cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ.

*Nội dung:* *Thời gian: 16giờ*

1. Bảng cân đối kế toán *Thời gian: 1giờ*
2. Bảng báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh *Thời gian: 1giờ*
3. Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ *Thời gian: 1giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 10giờ*
   - Làm một số bài tập tiêu biểu
   - Tìm hiểu một số trường hợp thực tế áp dụng lý thuyết đã học
5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Phòng học lý thuyết
- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác:
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:
  + Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
  + Thảo luận nhóm
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Quản lý vốn cố định trong doanh nghiệp
   - Quản lý vốn lưu động trong doanh nghiệp
   - Dự toán ngân quỹ
   - Dự toán doanh thu và lợi nhuận
   - Lập dự toán các bảng báo cáo tài chính
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Sách Tài chính doanh nghiệp hiện đại, GS.TS.Trần Ngọc Thơ, NXB Thống kê, 2008
   - Sách Tài chính doanh nghiệp, TS. Nguyễn Minh Kiều, NXB Thống kê, 2008
   - Sách Tài chính doanh nghiệp, TS. Bùi Hữu Phước, NXB Lao động, 2007
   - Sách Tài chính doanh nghiệp, ThS. Lê Mạnh Hưng, Học viện Ngân hàng, 2001
   - Tài liệu trực tuyến: trang web của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Cục Thuế.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Phân Tích Tài Chính Doanh Nghiệp
## Mã số môn học: MH 26

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC:
# PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 26
Thời gian môn học: 90 giờ (Lý thuyết: 45 giờ; Thực hành: 45 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Là mô đun chuyên sâu nhằm đánh giá khái quát báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Là môn học phân tích tình hình kinh doanh dựa vào báo cáo tài chính, một bước quan trọng cho việc ra quyết định của nhà quản lý.
- Tính chất: Cung cấp cho sinh viên những lưu ý và nguyên tắc xây dựng báo cáo tài chính. Cung cấp cho sinh viên phương pháp phân tích báo cáo tài chính một cách chặt chẽ nhất. Là cơ sở quan trọng để đi đến công việc ra quyết định

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức
  + Kiến thức chuyên sâu về đọc và phân tích báo cáo tài chính
  + Tình hình tài chính của doanh nghiệp được thể hiện trên các báo cáo tài chính
- Kỹ năng
  + Phân tích được tình hình tài chính của doanh nghiệp được thể hiện trên các báo cáo tài chính
  + Trang bị cho sinh viên các phương pháp, kỹ thuật đánh giá tình hình tài chính và phương pháp vận dụng tốt trong thực tiễn.
  + Kỹ năng phân tích, đánh giá, lập dự toán tài chính để sinh viên có thể vận dụng vào công tác phân tích tài chính doanh nghiệp, phân tích đầu tư, phân tích tín dụng, tư vấn tài chính…
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về Phân tích báo cáo tài chính.** | 15 | 10 | 5 | |
| | Giới thiệu về phân tích doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Các hoạt động của doanh nghiệp được phản ánh trên báo cáo tài chính. | | 4 | | |
| | Các kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính | | 4 | | |
| | Tổ chức và các loại phân tích báo cáo tài chính. | | 1 | 5 | |
| II | **Đọc và Phân tích bảng cân đối kế toán và báo cáo thu nhập** | 10 | 5 | 5 | |
| | Bảng cân đối kế toán (Bảng tổng kết tài sản) | | 1.5 | | |
| | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | | 1 | | |
| | Mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | | 2.5 | 5 | |
| III | **Phân tích dòng tiền.** | 12 | 6 | 6 | |
| | Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | | 2 | | |
| | Phân tích dòng tiền | | 3 | | |
| | Hoạt động tài chính | | 1 | 6 | |
| IV | **Phân tích khả năng thanh toán ngắn hạn và hoạt động** | 15 | 6 | 8 | 1 |
| | Các tỷ số thanh toán ngắn hạn | | 2.5 | | |
| | Phân tích thanh khoản thông qua các tỷ số hoạt động | | 3.5 | 8 | 1 |
| V | **Phân tích tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư** | 12 | 6 | 6 | |
| | Tầm quan trọng của tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Các thành phần của tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư | | 1 | | |
| | Phân tích suất lợi nhuận trên tài sản | | 2 | | |
| | Phân tích suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu | | 2 | 6 | |
| VI | **Phân tích cấu trúc vốn và khả năng vay nợ.** | 14 | 6 | 7 | 1 |
| | Các vấn đề cơ bản về cấu trúc vốn và khả năng trả nợ dài hạn | | 1 | | |
| | Cơ cấu nguồn vốn và khả năng trả nợ dài hạn | | 1 | | |
| | Đánh giá khả năng trả nợ dài hạn dựa trên tài sản | | 2 | | |
| | Khả năng trang trải của thu nhập | | 2 | 7 | 1 |
| VII | **Phân tích dự toán.** | 12 | 6 | 6 | |
| | Tiến hành dự toán báo cáo tài chính | | 3 | | |
| | Áp dụng cho dự toán các báo cáo tài chính | | 3 | 6 | |
| | **Cộng** | **90** | **45** | **43** | **2** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Tổng quan về Phân tích báo cáo tài chính.

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.
- Giới thiệu tổng quan về phân tích báo cáo tài chính và các phương pháp, kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính cơ bản.

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Giới thiệu về phân tích doanh nghiệp *Thời gian:1giờ*

2. Các hoạt động của doanh nghiệp được phản ánh trên báo cáo tài chính. *Thời gian:4giờ*

2.1. Hoạt động hoạch định

2.2. Hoạt động tài trợ

2.3. Hoạt động đầu tư

2.4. Hoạt động sản xuất kinh doanh

3. Các kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính *Thời gian:4giờ*

3.1. Phân tích kết cấu

3.2. Phân tích biến động

3.3. Phân tích tỷ số

3.4. Phân tích dòng tiền

4. Tổ chức và các loại phân tích báo cáo tài chính *Thời gian:1giờ*

5. Thực hành *Thời gian:5giờ*

Phân tích kỹ thuật cơ bản báo cáo tài chính.

**Bài 2: Đọc và Phân tích bảng cân đối kế toán và báo cáo thu nhập**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu về nội dung, ý nghĩa, tính chất và mối quan hệ của bảng cân đối kế toán với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Bảng cân đối kế toán ( Bảng tổng kết tài sản ) *Thời gian:1.5giờ*

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh *Thời gian:1giờ*

3. Mối quan hệ giữa Bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh *Thời gian:2.5giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Đọc và Phân tích bảng cân đối kế toán và báo cáo thu nhập

**Bài 3: Phân tích dòng tiền.**

*Mục tiêu:*

- Phân tích dòng tiền và hiểu được tầm quan trọng của dòng tiền trong sản xuất kinh doanh.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ *Thời gian: 2giờ*

1.1. Nội dung và ý nghĩa của từng khoản mục trên báo cáo

1.2. Lưu ý khi lập báo cáo theo hai phương pháp

2. Phân tích dòng tiền *Thời gian: 3giờ*

2.1. Hoạt động kinh doanh

2.2. Hoạt động đầu tư

2.3. Hoạt động tài chính

3. Dòng tiền tự do *Thời gian: 1giờ*

4. Thực hành Phân tích cơ bản dòng tiền từ các hoạt động, đối chiếu với báo cáo lưu chuyển và xác định được dòng tiền tự do. *Thời gian: 6giờ*

**Bài 4: Phân tích khả năng thanh toán ngắn hạn và hoạt động**

*Mục tiêu:*

- Cung cấp cho sinh viên các công cụ, kỹ thuật phân tích khả năng thanh toán ngắn hạn và hoạt động của doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Các tỷ số thanh toán ngắn hạn *Thời gian: 2.5giờ*

1.1. Các tỷ số cơ bản

1.2. Các tỷ số nâng cao

2. Phân tích thanh khoản thông qua các tỷ số hoạt động *Thời gian: 3.5giờ*

2.1. Các tỷ số cơ bản

2.2. Các tỷ số nâng cao

2.3. Các tỷ số tổng hợp

4. Thực hành *Thời gian: 8giờ*

Phân tích khả năng thanh toán ngắn hạn và hoạt động của doanh nghiệp

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 5: Phân tích tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư

*Mục tiêu:*

- Cách thức phân tích toàn diện các tỷ suất lợi nhuận bằng cách tách thành các chỉ tiêu tác động, quan hệ giữa các nhân tố ảnh hưởng và tầm quan trọng của chúng.
- Đánh giá khả năng cải thiện hoạt động, triển vọng và rủi ro của doanh nghiệp thông qua phân tích lợi nhuận.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tầm quan trọng của tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư *Thời gian:1giờ*
2. Các thành phần của tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư *Thời gian:1giờ*
3. Phân tích suất lợi nhuận trên tài sản *Thời gian:2giờ*
4. Phân tích suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu *Thời gian:2giờ*
5. Thực hành *Thời gian:6giờ*

Phân tích toàn diện các tỷ suất lợi nhuận bằng cách tách thành các chỉ tiêu tác động. Qua đó đánh giá khả năng cải thiện hoạt động, triển vọng và rủi ro của doanh nghiệp thông qua phân tích lợi nhuận.

## Bài 6: Phân tích cấu trúc vốn và khả năng vay nợ.

*Mục tiêu:*

- Cấu trúc vốn ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của doanh nghiệp, tầm quan trọng của đòn bẩy tài chính, ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến lợi nhuận và rủi ro của doanh nghiệp.

*Nội dung:* *Thời gian: 14giờ*

1. Các vấn đề cơ bản về cấu trúc vốn và khả năng trả nợ dài hạn *Thời gian:1giờ*
2. Cơ cấu nguồn vốn và khả năng trả nợ dài hạn *Thời gian:1giờ*
3. Đánh giá khả năng trả nợ dài hạn dựa trên tài sản *Thời gian:2giờ*
4. Khả năng trang trải của thu nhập *Thời gian:2giờ*
5. Thực hành *Thời gian:7giờ*

Phân tích ảnh hưởng của cấu trúc vốn đến khả năng trả nợ của doanh nghiệp, ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến lợi nhuận và rủi ro của doanh nghiệp.

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

**Bài 7: Phân tích dự toán.**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu về cách phân tích dự toán.
- Sự quan trọng của phân tích dự toán
- Phân tích dự toán báo cáo tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tiến hành dự toán báo cáo tài chính *Thời gian:3giờ*

1.1. Dự toán báo cáo thu nhập

1.2. Dự toán bảng cân đối kế toán

1.3. Dự toán báo cáo lưu chuyển tiền tệ

2. Áp dụng cho dự toán các báo cáo tài chính *Thời gian:3giờ*

3. Thực hành *Thời gian:6giờ*

Phân tích dự toán báo cáo tài chính.

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn phân tích tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Phương pháp phân tích số liệu trên báo cáo tài chính.
   - Hiểu rõ ý nghĩa của các chỉ số tài chính phân tích được
   - Đọc và phân tích được báo cáo dựa trên các chỉ số, từ đó lên được dự toán
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Giáo trình Phân tích tài chính do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
   - Giáo trình Phân tích tài chính do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn, báo cáo tài chính của các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán.
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Lập Báo Cáo Tài Chính
## Mã số môn học: MH 27

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Mã số môn học: MH 27
Thời gian môn học: 90 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 60 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là mô đun lập báo cáo tài chính dựa trên nguồn dữ liệu kế toán. Là môn tìm hiểu nội dung và kết cấu báo cáo tài chính .
- Tính chất: Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về báo cáo tài chính và nội dung cơ bản trong từng báo cáo. Nguyên tắc lập báo cáo tài chính. Những lưu ý về lập và hiểu nội dung trên báo cáo tài chính.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
  + Kiến thức cơ bản nền tảng về nội dung, kết cấu báo cáo tài chính, nguyên tắc lập báo cáo tài chính.
  + Cung cấp cho sinh viên những lưu ý về lập và tìm hiểu nội dung trên báo cáo tài chính
- Kỹ năng
  + Lập hoàn chỉnh báo cáo tài chính với đầy đủ nội dung và hoàn chỉnh kết cấu.
  + Chú ý những lỗi sai khi lập báo cáo tài chính để lập báo cáo tài chính cho chính xác
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Giới thiệu tổng quát về môn lập báo cáo** | 2 | 2 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | **tài chính** | | | | |
| | Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. | | 0.5 | | |
| | Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. | | 0.5 | | |
| | Khái quát tổng thể chương trình môn học. | | 1 | | |
| II | **Bảng cân đối kế toán.** | 26 | 8 | 16 | 2 |
| | Những vấn đề chung | | 1 | | |
| | Bảng cân đối kế toán | | 6 | | |
| | Các hạn chế của bảng cân đối kế toán | | 1 | 16 | 2 |
| III | **Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.** | 15 | 5 | 10 | |
| | Xác định lợi nhuận thuần | | 1.5 | | |
| | Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo VAS | | 3 | | |
| | Yêu Cầu về việc trình bày thông tin | | 0.5 | 10 | |
| IV | **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ** | 32 | 10 | 20 | 2 |
| | Những vấn đề chung | | 1.5 | | |
| | Phương pháp lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ | | 8.5 | 20 | 2 |
| V | **Bản thuyết minh báo cáo tài chính** | 15 | 5 | 10 | |
| | Khái niệm và mục đích | | 1 | | |
| | Nguyên tắc lập và trình bày | | 1 | | |
| | Cơ sở lập bản thuyết minh báo cáo tài chính | | 1 | | |
| | Nội dung và phương pháp lập các chỉ tiêu trong bản thuyết minh báo cáo tài chính. | | 2 | 10 | |
| | **Cộng** | **90** | **30** | **56** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Giới thiệu tổng quát về môn lập báo cáo tài chính

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.

*Nội dung:* *Thời gian: 2giờ*

1. Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. *Thời gian:0.5giờ*
2. Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. *Thời gian:0.5giờ*
3. Khái quát tổng thể chương trình môn học. *Thời gian:1giờ*

## Bài 2: Bảng Cân Đối Kế Toán

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu về nội dung, kết cấu, cách lập bảng cân đối kế toán & chỉ ra những hạn chế của bảng cân đối kế toán.

*Nội dung:* *Thời gian: 26giờ*

1. Những vấn đề chung *Thời gian:1giờ*
2. Bảng cân đối kế toán *Thời gian:6giờ*

2.1. Khái niệm và mục đích

2.2. Kết cấu, nguyên tắc lập và trình bày bảng cân đối kế toán

2.3. Cơ sở và phương pháp lập bảng cân đối kế toán.

3. Các hạn chế của bảng cân đối kế toán *Thời gian:1giờ*

3.1. Sử dụng giá gốc

3.2. Không thể hiện đầy đủ các nguồn lực của doanh nghiệp

4. Thực hành *Thời gian: 16giờ*

Lập bảng cân đối kế toán với những lưu ý về hạn chế của bảng cân đối.

5. Kiểm tra *Thời gian: 2giờ*

## Bài 3: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

*Mục tiêu:*

- Nhận biết được cáo yếu tố xác định kết quả kinh doanh thông thường và hoạt động khác.
- Hiểu rõ mục đích, nội dung của Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
- Hiểu được nguyên tắc, cơ sở và phương pháp lập Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, từ đó lập báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

*Nội dung:* *Thời gian: 15 giờ*

1. Xác định lợi nhuận thuần *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Một số khái niệm

1.2. Ghi nhận doanh thu, thu nhập khác và chi phí

1.3. Xác định lợi nhuận thuần

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo VAS *Thời gian: 3giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Mục đích và kết cấu

2.3. Nguyên tắc lập, cơ sở và phương pháp lập Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

3. Yêu Cầu về việc trình bày thông tin *Thời gian: 0.5giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 10giờ*

Lập và trình bày báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh chính xác.

## Bài 4: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

*Mục tiêu:*

- Hiểu rõ bản chất, mục đích, nội dung của báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
- Lập được báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo 2 phương pháp

*Nội dung:* *Thời gian: 32giờ*

1. Những vấn đề chung *Thời gian: 1.5giờ*

2. Phương pháp lập báo cáo lưu chuyển tiền tệ *Thời gian: 8.5giờ*

2.1. Phương pháp trực tiếp

2.2. Phương pháp gián tiếp

4. Thực hành *Thời gian: 20giờ*

Lập được báo cáo lưu chuyển tiền tệ theo 2 phương pháp

5. Kiểm tra *Thời gian: 2giờ*

## Bài 5: Thuyết minh báo cáo tài chính

*Mục tiêu:*

- Nắm được phương pháp lập thuyết minh báo cáo tài chính và các thông tin cần phải kê khai trên thuyết minh báo cáo tài chính.
- Tầm quan trọng của thuyết minh báo cáo tài chính

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Khái niệm và mục đích *Thời gian:1giờ*
2. Nguyên tắc lập và trình bày *Thời gian:1giờ*
3. Cơ sở lập bản thuyết minh báo cáo tài chính *Thời gian:1giờ*
4. Nội dung và phương pháp lập các chỉ tiêu trong bản thuyết minh báo cáo tài chính. *Thời gian:2giờ*
5. Thực hành *Thời gian:10giờ*

Lập thuyết minh báo cáo tài chính với đầy đủ các thông tin cần phải kê khai trên thuyết minh báo cáo tài chính.

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Nội dung và ý nghĩa của từng khoản mục trên báo cáo tài chính.
   - Phương pháp lập bảng lưu chuyển tiền tệ.
   - Phương pháp lập bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Giáo trình kế toán tài chính phần 5, trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
   - Giáo trình lập báo cáo tài chính do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC BẮT BUỘC

## Tên môn học: Kiểm Soát Hệ Thống Quản Lý Tài Chính Trong Doanh Nghiệp.
## Mã số môn học: MH 28

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN H ỌC: KIỂM SOÁT HỆ THỐNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH TRONG DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 28

Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 40 giờ; Thực hành: 20 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là mô đun chuyên sâu trên cơ sở dữ liệu và thông tin tài chính để kiểm soát và quản lý điều hành tài chính doanh nghiệp. Là công cụ để nhà quản lý kiểm soát được tình hình tài chính
- Tính chất: Phân tích các số liệu, thông tin, các tỷ suất quan trọng. Định hướng được biến động và tìm hiểu mối quan hệ giữa các thông tin, kiểm tra tính chính xác thông tin và sự mâu thuẫn của các bên thông tin liên quan. Kiểm soát thông tin tài chính trong doanh nghiệp.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức

  Phân tích các số liệu, thông tin, các tỷ suất quan trọng, qua đó tìm ra những xu hướng, biến động và tìm ra những mối quan hệ có mâu thuẫn với các thông tin liên quan khác hoặc có sự chênh lệnh lớn so với giá trị đã dự kiến.
- Kỹ năng

  + Quản lý thông tin tài chính trong hệ thống chặt chẽ

  + Định hướng được biến động và tìm hiểu mối quan hệ giữa các thông tin, kiểm tra tính chính xác thông tin.
- Thái độ

  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học

  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN H ỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng | Lý | Thực | Kiểm |

| | | số | thuyết | hành | tra |
|---|---|---|---|---|---|
| I | **Tổng quan về kiểm soát hệ thống quản lý tài chính** | 1 | 1 | | |
| | Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. | | 0.25 | | |
| | Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. | | 0.25 | | |
| | Khái quát tổng thể chương trình môn học. | | 0.5 | | |
| II | **Lập kế hoạch kiểm soát** | 16 | 10 | 5 | 1 |
| | Thông tin sử dụng để lập kế hoạch. | | 2 | | |
| | Chỉ số, phân tích chỉ số lập kế hoạch. | | 2 | | |
| | Các đối tượng, chỉ số ưu tiên trong lập kế hoạch | | 2 | | |
| | Lập kế hoạch kiểm soát | | 2 | | |
| | Kiểm tra phân tích và hoàn chỉnh kế hoạch kiểm soát | | 2 | 5 | 1 |
| III | **Thực hiện kiểm soát** | 8 | 6 | 2 | |
| | Phân tích biến động | | 2 | | |
| | Thực hiện kiểm soát và kiểm tra sổ sách | | 1 | | |
| | Kiểm tra thực tế và kiểm kê | | 2 | | |
| | Soát xét tổng thể và đánh giá quá trình thực hiện | | 1 | 2 | |
| IV | **Điều tra các yếu tố bất thường** | 15 | 10 | 4 | 1 |
| | Các yếu tố bất thường hay gặp | | 2.5 | | |
| | Phương pháp điều tra các yếu tố bất thường | | 2.5 | | |
| | Phân tích và xử lý các yếu tố bất thường | | 5 | 4 | 1 |
| V | **Tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra hướng khắc phục.** | 12 | 8 | 4 | |
| | Tìm hiểu và phân tích nguyên nhân | | 4 | | |
| | Đưa ra hướng khắc phục | | 4 | 4 | |
| VI | **Kiểm tra khắc phục của các bộ phận** | 8 | 5 | 2 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Theo dõi quá trình khắc phục | | 1 | | |
| | Đánh giá quá trình khắc phục | | 1 | | |
| | Kết luận khắc phục | | 1 | | |
| | Sửa đổi quy trình sau khi tìm ra hướng khắc phục phù hợp | | 2 | 2 | 1 |
| | **Cộng** | **60** | **40** | **17** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

**Bài 1: Tổng quan về Phân tích báo cáo tài chính.**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.

*Nội dung:* *Thời gian: 1giờ*

1. Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học. *Thời gian:0.25giờ*
2. Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. *Thời gian:0.25giờ*
3. Khái quát tổng thể chương trình môn học. *Thời gian:0.5giờ*

**Bài 2: Lập kế hoạch kiểm soát**

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu những thông tin cần thiết cho việc lập kế hoạch kiểm soát, phân tích các chỉ số cần thiết và tìm vùng trọng yếu để đánh giá quá trình lập kế hoạch kiểm soát.

*Nội dung:* *Thời gian:16giờ*

1. Thông tin sử dụng để lập kế hoạch. *Thời gian:2giờ*

1.1. Thông tin từ trong nội bộ doanh nghiệp

1.2. Thông tin bên ngoài doanh nghiệp

2. Chỉ số, phân tích chỉ số lập kế hoạch. *Thời gian:2giờ*

2.1. Phân tích các chỉ số

2.2. Thiết lập mức trọng yếu

3. Các đối tượng, chỉ số ưu tiên trong lập kế hoạch *Thời gian:2giờ*

4. Lập kế hoạch kiểm soát *Thời gian:2giờ*

5. Kiểm tra phân tích và hoàn chỉnh kế hoạch kiểm soát *Thời gian: 2giờ*

5.1. Kiểm tra và phân tích

5.2. Hoàn chỉnh kế hoạch kiểm soát

6. Thực hành Tìm kiếm và sử dụng thông tin lập kế hoạch kiểm soát. *Thời gian: 5giờ*

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 3: Thực hiện kiểm soát.

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu các bước, các quy trình thực hiện kiểm soát.

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Phân tích biến động *Thời gian: 2giờ*

2. Thực hiện kiểm soát và kiểm tra sổ sách *Thời gian: 1giờ*

3. Kiểm tra thực tế và kiểm kê *Thời gian: 2giờ*

4. Soát xét tổng thể và đánh giá quá trình thực hiện *Thời gian: 1giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 2giờ*

Áp dụng các bước, quy trình thực hiện kiểm soát vào mẫu số liệu thực tế

## Bài 4: Điều tra yếu tố bất thường

*Mục tiêu:*

- Cung cấp một số yếu tố bất thường hay gặp và phương pháp điều tra các yếu tố bất thường.

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Các yếu tố bất thường hay gặp *Thời gian: 2.5giờ*
2. Phương pháp điều tra các yếu tố bất thường *Thời gian: 2.5giờ*
3. Phân tích và xử lý các yếu tố bất thường *Thời gian: 5giờ*

3.1. Phân tích nguyên nhân và kết quả các yếu tố bất thường

3.2. Xử lý yếu tố bất thường

4. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

Sử dụng phương pháp điều tra để phân tích và điều tra yếu tố bất thường từ mẫu số liệu thực tế.

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 5: Tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra hướng khắc phục

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu và phân tích nguyên nhân, từ đó đưa ra hướng khắc phục

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tìm hiểu và phân tích nguyên nhân *Thời gian:4giờ*
2. Đưa ra hướng khắc phục *Thời gian:4giờ*
3. Thực hành *Thời gian:4giờ*

Xử lý các yếu tố bất thường đã tìm được trên mẫu dựa trên việc phân tích nguyên nhân đồng thời đưa ra các hướng khắc phục.

## Bài 6: Kiểm tra sự khắc phục của các bộ phận.

*Mục tiêu:*

- Theo dõi quá trình khắc phục những lỗi sai của các bộ phận

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Theo dõi quá trình khắc phục *Thời gian:1giờ*
2. Đánh giá quá trình khắc phục *Thời gian:1giờ*
3. Kết luận khắc phục *Thời gian:1giờ*
4. Sửa đổi quy trình sau khi tìm ra hướng khắc phục phù hợp *Thời gian:2giờ*

5. Thực hành *Thời gian:2giờ*

Phân tích dự đoán những lỗi sai từ quá trình tìm hiểu đưa ra hướng khắc phục đến giai đoạn thực hiện quá trình khắc phục trên mẫu.

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Cần lưu ý về những mục tiêu quan trọng cần kiểm soát tài chính trong doanh nghiệp
   - Cần phân tích và hiểu rõ ý nghĩa của các chỉ số.

- Tìm hiểu được mối tương quan giữa các số liệu tài chính từ đó kiểm soát hệ thống thông tin tài chính trong doanh nghiệp.

4. *Tài liệu cần tham khảo:*

- Giáo trình Phân tích tài chính do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
- Các giáo trình phân tích tài chính, kiểm soát nội bộ do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

## Tên môn học: Soạn Thảo Văn Bản
## Mã số môn học: MH 31

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: SOẠN THẢO VĂN BẢN

Mã số môn học: MH 31
Thời gian môn học: 45 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 15 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Là môn học cơ sở của nghề tài chính doanh nghiệp, được bố trí giảng dạy đồng thời với các môn cơ sở của nghề.
- Tính chất: Soạn thảo văn bản là môn học giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp soạn thảo được các loại văn bản liên quan đến nghề như: công văn, tờ trình, biên bản nghiệm thu, thanh quyết toán các công trình, hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động, đơn từ...

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
  + Phân biệt được các loại văn bản:văn bản pháp qui,văn bản hành chính,văn bản hợp đồng.
  + Xác định được hình thức,nội dung và quy trình soạn thảo văn bản.
  + Liên hệ với thực tiễn vận dụng kiến thức đã học soạn thảo một số văn bản pháp qui,văn bản hành chính thông dụng và các văn bản hợp đồng.
- Kỹ năng
  + Phân loại được các loại văn bản
  + Thực hiện được phương pháp,kỹ thuật soạn thảo các loại văn bản thông dụng: công văn,tờ trình,lập các biên bản nghiệm thu,thanh quyết toán các công trình,thảo các hợp đồng kinh tế,hợp đồng lao động,các đơn từ khác.
- Thái độ
  + Tuân thủ các quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
  + Có phẩm chất đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có tinh thần làm việc hợp tác, có thái độ làm việc tích cực, chủ động, sáng tạo, trung thực, niềm nở và gần gũi với mọi người.

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Những quy định chung về văn bản** | 8 | 8 | | |
| | Khái niệm, chức năng và vai trò cuả văn bản | | 0.5 | | |
| | Phân loại văn bản | | 2 | | |
| | Hình thức và nội dung của văn bản | | 1 | | |
| | Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản | | 0.5 | | |
| | Quy trình soạn thảo văn bản | | 3 | | |
| | Văn bản quản lý nhà nước | | 1 | | |
| II | **Văn bản pháp quy** | 11 | 5 | 5 | 1 |
| | Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui | | 0.25 | | |
| | Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui | | 0.25 | | |
| | Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui | | 1 | | |
| | Các hình thức văn bản pháp qui | | 1.5 | | |
| | Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui | | 2 | 5 | 1 |
| III | **Văn bản hành chính** | 12 | 6 | 5 | 1 |
| | Khái niệm văn bản hành chính | | 0.5 | | |
| | Các hình thức văn bản hành chính | | 2.5 | | |
| | Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng | | 3 | 5 | 1 |
| IV | **Văn bản hợp đồng** | 14 | 8 | 5 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Văn bản hợp đồng kinh tế | | 6 | | |
| | Hợp đồng lao động | | 2 | 5 | 1 |
| | **Cộng** | **45** | **27** | **15** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Những quy định chung về văn bản

*Mục tiêu:*

- Đánh giá được vai trò,chức năng của văn bản và hệ thống văn bản không thể thiếu được trong quản lý nhà nước và là phương tiện đẻ điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- Xác dịnh được hình thức nội dung,quy trình soạn thảo văn bản
- Phân loại được hê thống văn bản theo nội dung,hình thức,chức năng khác nhau của văn bản.
- Thực hiện được một số thể thức văn bản theo mẫu trình bày tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5700-1992.
- Tuân thủ quy trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung của văn bản

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Khái niệm, chức năng và vai trò cuả văn bản *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Chức năng

1.3. Vai trò

2. Phân loại văn bản *Thời gian: 2 giờ*

2.1. Văn bản mang tính chất quyền lực nhà nước và văn bản không mang tính chất quyền lực nhà nước

2.2. Văn bản công và văn bản tư

2.3. Văn bản quản lý và văn bản thông thường

2.4. Phân loại văn bản theo hình thức

3. Hình thức và nội dung của văn bản *Thời gian: 1 giờ*

3.1. Hình thức và nội dung của văn bản

3.2. Nội dung của văn bản

4. Ý nghĩa của việc soạn thảo văn bản *Thời gian: 0.5giờ*

5. Quy trình soạn tgiờảo văn bản *Thời gian: 3 giờ*

5.1. Định hướng quá trình soạn thảo văn bản

5.2. Xác lập quy trình soạn thảo văn bản

5.3. Thể thức văn bản

6. Văn bản quản lý nhà nước *Thời gian: 1giờ*

Mẫu trình bày: Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5700-1992

Mẫu 1: Mẫu trình bày công văn

Mẫu 2: Mẫu trình bày văn bản có tên loại

Mẫu 3: Phông chữ (FONT) cỡ chữ để trình bày văn bản

## Chương 2: Văn bản pháp quy

*Mục tiêu:*

- Xác định được thế nào là văn bản pháp qui,ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui
- Phân biệt được văn bản pháp qui với các loại văn bản khác
- Phân biệt được các loại văn bản pháp qui, cơ quan nơi mình công tác nhận biết được có những hình thức văn bản pháp qui nào?
- Viết được các văn bản pháp qui theo đúng những yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp qui nơi mình công tác như:quyết đinh, chỉ thị hoặc thông tư...
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản pháp qui
- Hợp tác vơi các bộ phận có liên quan để soạn thảo và ban hành văn bản pháp qui

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Khái niệm và đặc trưng của văn bản pháp qui *Thời gian: 0.25giờ*

2. Ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản pháp qui *Thời gian: 0.25giờ*

3. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản pháp quy. *Thời gian: 1giờ*

3.1. Những yêu cầu về nội dung

3.2. Những yêu cầu về hình thức

4. Các hình thức văn bản pháp qui *Thời gian: 1.5giờ*

4.1. Một số văn bản pháp qui của Chính phủ

4.2. Các văn bản pháp qui của Thủ tướng Chính phủ

4.3. Các văn bản pháp qui của thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ

4.4. Các văn bản pháp qui liên ngành

4.5. Các văn bản pháp qui của Chính quyền các cấp địa phương

5. Phương pháp soạn thảo các văn bản pháp qui *Thời gian: 2giờ*

5.1. Nghị quyết

5.2. Quyết định

5.3. Chỉ thị

5.4. Thông tư

6.Thực hành: *Thời gian: 5giờ*

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản của các cấp:Nghị quyết,quyết định,chỉ thị , thông tư
- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phần lý thuyết đã được học
- Sinh viên thực hành soạn thảo 3 văn bản pháp qui thông dụng: nghị quyết của hội đồng nhân dân, quyết định, chỉ thị của chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp địa phương

7. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Văn bản hành chính

*Mục tiêu:*

- Xác định được thế nào là văn bản hành chính, vị trí và vai trò không thể thiếu được của văn bản hành chính trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, các tổ chúc xã hội và các doanh nghiệp.
- Phân biệt được văn bản hành chính với các loại văn bản khác
- Phân loại được các hình thức văn bản hành chính
- Soạn thảo được 1 số văn bản hành chính thông dụng: công văn,thông báo, báo cáo, biên bản...
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản hành chính

- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản
- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động , sáng tạo, trung thực

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Khái niệm văn bản hành chính *Thời gian: 0.5giờ*
2. Các hình thức văn bản hành chính *Thời gian: 2.5giờ*

2.1. Công văn
2.2. Tờ trình
2.3. Đề án
2.4. Báo cáo
2.5. Thông báo
2.6. Thông cáo
2.7. Biên bản
2.8. Diễn văn
2.9. Đơn, thư
2.10. Giấy uỷ quyền

3. Phương pháp soạn thảo một số văn bản hành chính thông dụng *Thời gian: 3giờ*

3.1. Công văn hành chính
3.2. Văn bản thông báo
3.3. Văn bản tờ trình
3.4. Đề án công tác
3.5. Báo cáo
3.6. Biên bản

4. Thực hành *Thời gian:5giờ*

- Giới thiệu, tham khảo mẫu một số văn bản: công văn, tờ trình, thông báo, báo cáo, các loại biên bản.
- Giáo viên hướng dẫn chi tiết về thể thức, bố cục, nội dung từng loại văn bản gắn với phần lý thuyết đã được học.
- Sinh viên thực hành soạn thảo 4 văn bản hành chính thông dụng :

+ Công văn(công văn hướng dẫn, công văn đôn đốc , công văn giao dịch) .
+ Thông báo (thông báo tuyển lao động , thông báo mời thầu)
+ Báo cáo : (Tổng kết năm, kiểm kê tài sản doanh nghiệp)
+ Biên bản :( Biên bản hội nghị, biên bản bàn giao tài sản, biên bản đình chỉ kinh doanh)

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 4: Văn bản hợp đồng

*Mục tiêu:*

- Xác định được vai trò, tính pháp lý của văn bản hợp đồng trong kinh tế thị trường và các quan hệ xã hội.
- Liên hệ với thực tiễn soạn thảo các văn bản hợp đồng: hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động...
- Phân loại được các văn bản hợp đồng : hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự, hợp đồng lao động. Hoặc các loại hợp đồng kinh tế .
- Lập được các văn bản hợp đồng theo đúng bố cục, đúng nguyên tắc và hiệu lực pháp lý của từng loai văn bản hợp đồng .
- Tuân thủ qui trình soạn thảo văn bản cả về hình thức và nội dung văn bản
- Tán thành, đồng ý, chấp nhận nghị quyết của tập thể, ý kiến của thủ trưởng khi soạn thảo và ban hành văn bản
- Có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ làm việc tích cực, chủ động sáng tạo, trung thực khi soạn thảo và ban hành văn bản

*Nội dung:* *Thời gian: 14 giờ*

1. Văn bản hợp đồng kinh tế *Thời gian: 6giờ*

1.1. Khái niệm hợp đồng kinh tế (HĐKT) *Thời gian: 3giờ*

- Kinh tế thị trường và vai trò của HĐKT
- Khái niệm
- Phân loại HĐKT

- Ký kết HĐKT
- Hiệu lực pháp lý của HĐKT
- Các biện pháp bảo đảm thực hiện HĐKT
- Những HĐKT trái pháp luật

1.2. Văn bản HĐKT và các loại văn bản HĐKT *Thời gian: 1.5giờ*

- Khái niệm văn bản HĐKT
- Cơ cấu của một văn bản HĐKT

1.3. Văn bản phụ lục HĐKT và biên bản bổ sung HĐKT *Thời gian: 0.5giờ*

1.4. Nguyên tắc sử dụng ngôn ngữ và văn phạm trong văn bản HĐKT *Thời gian: 1giờ*

2. Hợp đồng lao động *Thời gian: 2giờ*

2.1. Khái niệm và đặc điểm của hợp đồng lao động (HĐLĐ)

- Khái niệm
- Đặc điểm

2.2. Nguyên tắc giao kết HĐLĐ

- Nội dung chủ yếu của HĐLĐ
- Hình thức HĐLĐ
- Các loại HĐLĐ
- Cách thức giao kết HĐLĐ

2.3. Quy định về thực hiên HĐLĐ

2.4. Quy định về chấm dứt HĐLĐ

3. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Giới thiệu,tham khảo mẫu một số văn bản các loại hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động.
- Giảng viên hướng dẫn chi tiết thể thức, bố cục, nội dung của từng loai hợp đồng gắn với phần lý thuyết đã được học
- Sinh viên thực hành soạn thảo3 văn bản hợp đồng:
  + Hợp đồng mua bán hàng hoá
  + Hợp đồng vận chuyển hàng hoá
  + Hợp đồng lao động xác định thời gian

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Mô hình học cụ: tài liệu và mẫu các loại văn bản: văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng
- Câu hỏi, bài tập thực hành

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Kiểm tra và đánh giá theo các nội dung sau:
  + Kiểm tra lý thuyết các nội dung văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.
  + Kiểm tra bài tập thực hành: Soạn thảo các văn bản pháp qui, văn bản hành chính, văn bản hợp đồng.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra theo hình thức: Viết (Tự luận)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức Viết (Tự luận)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Quy trình và phương pháp soạn thảo văn bản
- Văn bản pháp qui; Văn bản hành chính; Văn bản hợp đồng

4. *Tài liệu cần tham khảo:*


- *Những vấn đề cơ bản về văn bản học*, NXB Thống kê Hà Nội, 1998
- *Phương pháp soạn thảo văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 1998
- *Hướng dẫn soạn thảo văn bản quản lý hành chính nhà nước*, NXB Thống kê Hà Nội, 2000.
- *Hương dẫn kỹ thuật soạn thảo văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 2001

- *Hợp đồng kinh tế và chế định tài phán trong kinh doanh,* NXB Thống kê Hà Nội, 2000
- *Kỹ thuật soạn thảo văn bản pháp qui* – hành chính, NXB TP HCM, 1993
- *Mẫu soạn thảo các văn bản*, NXB Thống kê Hà Nội, 2006.
- *Pháp luật lao động*, NXB chính trị quốc gia, 1999.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

## Tên môn học: QUẢN TRỊ HỌC
## Mã số môn học: MH 32

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: QUẢN TRỊ HỌC

Mã số môn học: MH 32
Thời gian môn học: 45 giờ (Lý thuyết: 25giờ; Thực hành 20giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Quản trị học là môn học cơ sở cho khối ngành kinh tế, được bố trí giảng dạy học kỳ 2 của năm học thứ nhất.
- Tính chất: Quản trị học là môn học tự chọn làm cơ sở cho việc học tập các học phần chuyên sâu về quản trị chuyên ngành.

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức:
  + Trình bày được các kiến thức cơ bản về quản trị: các khái niệm, bản chất và các nội dung chủ yếu của hoạt động quản trị.
- Kỹ năng:
  + Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong công tác quản trị ở các tổ chức, đưa ra các quyết định quản trị và thực hiện được các chức năng quản trị công việc.
- Thái độ:
  + Có thái độ nghiêm túc, trung thực, kỷ luật trong học tập và nghiên cứu môn học

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về quản trị học** | 11 | 7 | 3 | 1 |
| | Khái niệm và bản chất của quản trị | | 1 | | |
| | Vai trò và chức năng của quản trị | | 1 | | |
| | Lý thuyết hệ thống trong quản trị tổ | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | chức | | | | |
| | Đối tượng và phương pháp nghiên cứu quản trị | | 1 | | |
| | Vận dụng các quy luật và nguyên tắc trong quản trị | | 3 | 3 | 1 |
| II | **Thông tin và quyết định quản trị** | 5 | 3 | 2 | |
| | Hệ thống thông tin trong quản trị | | 2 | | |
| | Quyết định quản trị | | 1 | 2 | |
| III | **Chức năng lập kế hoạch** | 8 | 4 | 3 | 1 |
| | Khái niệm và vai trò của lập kế hoạch | | 1 | | |
| | Hệ thống kế hoạch của tổ chức | | 1 | | |
| | Lập kế hoạch chiến lược | | 1 | | |
| | Lập kế hoạch tác nghiệp | | 1 | 3 | 1 |
| IV | **Chức năng tổ chức** | 7 | 4 | 3 | |
| | Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức | | 2 | | |
| | Cán bộ quản trị tổ chức | | 1 | | |
| | Quản trị sự thay đổi của tổ chức | | 1 | 3 | |
| V | **Chức năng lãnh đạo** | 8 | 4 | 3 | 1 |
| | Lãnh đạo và căn cứ để lãnh đạo trong quản trị | | 1 | | |
| | Các phương pháp lãnh đạo con người | | 1 | | |
| | Nhóm và lãnh đạo theo nhóm | | 1 | | |
| | Giao tiếp và đàm phán trong lãnh đạo | | 1 | 3 | 1 |
| VI | **Chức năng kiểm tra** | 6 | 3 | 3 | |
| | Khái niệm và vai trò của kiểm tra | | 1 | | |
| | Nội dung và mức độ kiểm tra | | 1 | | |
| | Quá trình kiểm tra | | 1 | 3 | |
| | **Cộng** | **45** | **25** | **17** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Tổng quan về quản trị học

*Mục tiêu:*

- Nhận thức được những lý luận cơ bản của quản trị học: khái niệm, vai trò, chức năng của quản trị; đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu quản trị học.
- Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong quản trị tổ chức.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 11giờ*

1. Khái niệm và bản chất của quản trị *Thời gian: 1giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Bản chất

2. Vai trò và chức năng của quản trị *Thời gian: 1giờ*

3. Lý thuyết hệ thống trong quản trị tổ chức *Thời gian: 1giờ*

4. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu quản trị *Thời gian: 1giờ*

5.Vận dụng các quy luật và nguyên tắc trong quản trị *Thời gian: 3giờ*

6. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*

7. Kiểm tra: *Thời gian: 1giờ*

## Chương 2: Thông tin và quyết định trong quản trị

*Mục tiêu:*

- Nhận thức được khái niệm, bản chất và vai trò của thông tin quản trị; các mô hình về hệ thống thông tin trong quản trị.
- Vận dụng được các quy luật, các nguyên tắc trong việc ra quyết định quản trị các tổ chức.
- Trung thực, chính xác nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 5giờ*

1. Hệ thống thông tin trong quản trị *Thời gian: 2giờ*

1.1. Một số khái niệm

1.2. Hệ thống thông tin với nhà quản trị

1.3. Xây dựng hệ thống thông tin quản trị

2. Quyết định quản trị *Thời gian: 1giờ*

2.1. Khái niệm, đặc điểm của quyết định quản trị

2.2. yêu cầu và nguyên tắc đối với quyết định quản trị

2.3. Phương pháp ra quyết định quản trị

3. Thực hành *Thời gian: 1giờ*

## Chương 3: Chức năng lập kế hoạch

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm, vai trò của chức năng lập kế hoạch đối với các cấp quản trị.
- Biết được các bước lập kế hoạch tác nghiệp trong quản trị ở cấp cơ sở.
- Lập được sơ đồ kế hoạch tác nghiệp cho một công việc cụ thể.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Khái niệm và vai trò của lập kế hoạch *Thời gian: 1giờ*

2. Hệ thống kế hoạch của tổ chức *Thời gian: 1giờ*

2.1. Các kế hoạch của tổ chức

2.2. Quá trình lập kế hoạch

3. Lập kế hoạch chiến lược *Thời gian: 1giờ*

3.1. Khái niệm về kế hoạch chiến lược

3.2. Lập kế hoạch chiến lược ở các cấp

4. Lập kế hoạch tác nghiệp *Thời gian: 1giờ*

4.1. Khái niệm về kế hoạch tác nghiệp

4.2. Lập kế hoạch tác nghiệp

5. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

6. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Chương 4: Chức năng tổ chức

*Mục tiêu:*

- Trình bày được bản chất của chức năng tổ chức trong quản trị, các kiểu cơ cấu tổ chức và biết tổ chức khoa học lao động của nhà quản trị.

- Phân biệt được mối quan hệ và quyền hạn của các cấp, các bộ phận chức năng trong một cơ cấu tổ chức nhất định
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 7giờ*

1. Chức năng tổ chức và cơ cấu tổ chức *Thời gian: 2giờ*

1.1. Tổ chức và chức năng tổ chức

1.2. Cơ cấu tổ chức và thuộc tính của nó

1.3. Các kiểu cơ cấu tổ chức

2. Cán bộ quản trị tổ chức *Thời gian: 1giờ*

2.1. Cán bộ quản trị và vai trò của các cán bộ quản trị

2.2. Những yêu cầu đối với cán bộ quản trị

2.3. Tổ chức khoa học lao động của nhà quản trị

3. Quản trị sự thay đổi của tổ chức *Thời gian: 1giờ*

4. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*

## Chương 5: Chức năng lãnh đạo

*Mục tiêu:*

- Nhận thức được bản chất chức năng lãnh đạo và phân biệt được các phương pháp lãnh đạo đối với con người trong quản trị.
- Lập được sơ đồ về nhu cầu và động cơ làm việ1c của con người trong quản trị
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Lãnh đạo và căn cứ để lãnh đạo trong quản trị *Thời gian: 1giờ*

2. Các phương pháp lãnh đạo con người *Thời gian: 1giờ*

2.1. Khái niệm về phương pháp lãnh đạo

2.2. Nhu cầu và động cơ làm việc của con người

2.3. Các phương pháp lãnh đạo đối với con người

3. Nhóm và lãnh đạo theo nhóm *Thời gian: 1giờ*

3.1. Nhóm và sự hình thành nhóm

3.2. Các đặc điểm thường gặp của nhóm

3.3. Lãnh đạo theo nhóm

4. Giao tiếp và đàm phán trong lãnh đạo *Thời gian: 1giờ*

4.1. Tình huống và nguyên tắc xử lý

4.2. Giao tiếp và đặc điểm của giao tiếp

4.3. Đàm phán trong lãnh đạo

5. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*

6. Kiểm tra: *Thời gian: 1giờ*

## Chương 6: Chức năng kiểm tra

*Mục tiêu:*

- Xác định được vai trò quan trọng của chức năng kiểm tra, yêu cầu và nội dung kiểm tra trong hoạt động quản trị.
- Tổ chức được quá trình kiểm tra trong hoạt động quản trị ở đơn vị cơ sở.
- Trung thực, nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Khái niệm và vai trò của kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

1.1.Khái niệm và bản chất

1.2. Vai trò của kiểm tra

2. Nội dung và mức độ kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

2.1. Nội dung kiểm tra

2.2. Yêu cầu đối với hệ thống kiểm tra

2.3. Các chủ thể kiểm tra

3. Quá trình kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

3. 1. Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn

3.2. Đo lường và đánh giá sự thực hiện

3.3. Các hình thức và kỹ thuật kiểm tra

4. Thực hành: *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Giáo trình, đề cương, giáo án
- Mô hình học cụ
- Máy tính, máy chiếu

- Nguyên vật liệu và các nguồn lực khác

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học*:
   - Giáo viên trước khi giảng dạy căn cứ vào nội dung của từng bài học để chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:* Chương 1, 2, 3, 4,5, 6
4. *Tài liệu cần tham khảo*
   - Nguyễn Thị Liên Diệp, Phạm Văn Nam, *Quản trị học*, NXB thống kê Hà Nội, 1996.
   - Nguyễn Thanh Hội và Phan Thắng, *Quản trị học*, NXB Thống kê Hà Nội, 1999.
   - Đoàn Thị Thu Hà và Nguyễn Thị Ngọc Huyền, *Quản trị học*, NXB Tài chính, 2002

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

## Tên môn học: Tài Chính Công
## Mã số môn học: MH 34

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: TÀI CHÍNH CÔNG

Mã số môn học: MH 34

Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kiến thức chuyên ngành của ngành tài chính doanh nghiệp
- Tính chất: Môn học tự chọn

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức

Kiến thức chuyên ngành đề cập đến các nội dung cơ bản về TCC và QLTCC, tổ chức hệ thống NSNN&Quản lý chu trình NSNN, quản lý thu NSNN, quản lý chi ĐTPT của NSNN.

- Kỹ năng
  + Tổ chức hệ thống NSNN
  + Quản lý NSNN
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Những vấn đề cơ bản về TCC và quản lý TCC.** | 3 | 3 | | |
| | Những vấn đề cơ bản về TCC | | 1 | | |
| | Những vấn đề cơ bản về quản lý TCC | | 2 | | |
| II | **Tổ chức hệ thống NSNN và quản lý chu trình NSNN** | 19 | 9 | 10 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Ngân sách Nhà nước | | 1 | | |
| | Tổ chức hệ thống NSNN | | 2 | | |
| | Các nguyên tắc QL NSNN và Mục lục NSNN | | 1 | | |
| | Quản lý chu trình NSNN | | 5 | 10 | |
| III | **Quản lý thu NSNN** | 19 | 9 | 10 | |
| | Thu NSNN | | 3 | | |
| | Quản lý thu thuế | | 3 | | |
| | Quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu khác | | 3 | 10 | |
| IV | **Quản lý chi ĐTPT và NSNN** | 19 | 9 | 7 | 3 |
| | Chi ĐTPT của NSNN | | 3 | | |
| | Quản lý chi ĐT XDCB của NSNN | | 3 | | |
| | Quản lý các khoản chi ĐTPT không có XDCB của NSNN | | 3 | 7 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **27** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Những vấn đề cơ bản về TCC và quản lý TCC.

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức nền tảng về TCC và quản lý TCC thông qua việc làm rõ các khái niệm, đặc điểm, chức năng và vai trò, nhiệm vụ.pháp, kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính cơ bản.

*Nội dung:* *Thời gian: 3giờ*

1. Những vấn đề cơ bản về TCC *Thời gian:1giờ*

1.1. Khái niệm TCC

1.2. Đặc điểm TCC

1.3. Chức năng TCC

1.4. Các bộ phận cấu thành TCC

1.5. Vai trò của TCC

2. Những vấn đề cơ bản về quản lý TCC *Thời gian:2giờ*

2.1. Khái niệm QL TCC

2.2. Đặc điểm QL TCC

2.3. Các nội dung cơ bản QL TCC

2.4. Các công cụ QL TCC

2.5. Nhiệm vụ và bộ máy QL TCC

## Chương 2: Tổ chức hệ thống NSNN và quản lý chu trình NSNN

*Mục tiêu:*

- Trang bị kiến thức về ngân sách nhà nước, tổ chức hệ thống NSNN và thực trạng tại Việt Nam trong công tác tổ chức và quản lý chu trình NSNN

*Nội dung:* *Thời gian: 19giờ*

1. Ngân sách Nhà nước *Thời gian:1giờ*

1.1. Khái niệm NSNN

1.2. Phân loại thu, chi NSNN

2. Tổ chức hệ thống NSNN *Thời gian:2giờ*

2.1. Khái niệm hệ thống NSNN

2.2. Tổ chức hệ thống NSNN ở Việt Nam hiện nay

3. Các nguyên tắc QL NSNN và Mục lục NSNN *Thời gian:1giờ*

3.1. Các nguyên tắc QLNSNN

3.2. Mục lục NSNN

4. Quản lý chu trình NSNN *Thời gian:5giờ*

4.1. Khái niệm chu trình NSNN

4.2. Lập dự toán NSNN

4.3. Chấp hành NSNN

4.4. Quyết toán NSNN

4.5. Kế toán, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán NSNN

5. Thực hành *Thời gian: 10giờ*

Mô tả lại quy trình tổ chức và quản lý hệ thống NSNN,

phân tích những điểm chưa hợp lý trong mô hình.

**Chương 3: Quản lý thu NSNN.**

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức liên quan đến các khoản thu NSNN và việc quản lý các khoản thu NSNN

*Nội dung:* *Thời gian: 19giờ*

1. Thu NSNN *Thời gian: 3giờ*
2. Quản lý thu thuế *Thời gian: 3giờ*
3. Quản lý thu phí, lệ phí và các khoản thu khác *Thời gian: 3giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 10giờ*

Thực hiện bài tập liên quan đến các nghiệp vụ quản lý thu NSNN

**Chương 4: Quản lý chi ĐTPT và NSNN**

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức liên quan đến các khoản chi NSNN và việc quản lý các khoản chi NSNN

*Nội dung:* *Thời gian: 19 giờ*

1. Chi ĐTPT của NSNN *Thời gian: 3giờ*
2. Quản lý chi ĐT XDCB của NSNN *Thời gian: 3giờ*
3. Quản lý các khoản chi ĐTPT không có XDCB của NSNN *Thời gian: 3giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 7giờ*

Thực hiện bài tập liên quan đến các nghiệp vụ quản lý chi ĐTPT và NSNN

5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Tài Chính Công

- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Các bài học chủ yếu được giảng dạy bằng phương pháp thuyết trình lý thuyết và thực hành bằng hình thức làm bài tập.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Tổ chức, quản lý hệ thống NSNN.
   - Quản lý thu chi NSNN.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Giáo trình Quản lý tài chính công, Học viện Tài chính biên soạn, xuất bản năm 2005.
   - Các Văn bản hướng dẫn thực hiện Luật NSNN 2002, NXB TC, Hà Nội 2003.
   - Trang WEB của Bộ TC www.mof.gov.vn
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

## Tên môn học: Bảo Hiểm
## Mã số môn học: MH 35

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: BẢO HIỂM

Mã số môn học: MH 35

Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kiến thức cơ sở ngành của ngành tài chính doanh nghiệp
- Tính chất: Môn học tự chọn

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
  + Hệ thống lý luận khoa học về bảo hiểm, bao gồm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thương mại từ nguồn gốc ra đời, quá trình phát triển đến nội dung hoạt động.
  + Ý nghĩa và vai trò đối với sự phát triển kinh tế xã hội trên phạm vi thế giới và ở Việt nam.
- Kỹ năng
  + Thực hiện được các hành vi phát triển ngành bảo hiểm
  + Kỹ năng phân tích, đánh giá rủi ro về các hợp đồng bảo hiểm
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Những vấn đề cơ bản về Bảo hiểm** | 6 | 4 | 2 | |
| | Sự ra đời và phát triển của bảo hiểm | | 1 | | |
| | Bản chất, đối tượng nghiên cứu và vai trò của bảo hiểm | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Các loại hình bảo hiểm | | 1 | | |
| | Mối quan hệ giữa bảo hiểm với sự phát triển kinh tế xã hội | | 1 | 2 | |
| II | **Bảo hiểm xã hội** | 10 | 5 | 5 | |
| | Bản chất, đối tượng, chức năng và tính chất của BHXH | | 1 | | |
| | Những quan điểm cơ bản về BHXH và hệ thống các chế độ BHXH | | 1 | | |
| | Quỹ BHXH | | 2 | | |
| | BHXH ở Việt Nam | | 1 | 5 | |
| III | **Bảo hiểm thương mại** | 10 | 5 | 5 | |
| | Những vấn đề chung về BHTM | | 1 | | |
| | Khái niệm và những thuật ngữ cơ bản trong bảo hiểm | | 3 | | |
| | Hợp đồng BHTM | | 1 | 5 | |
| IV | **Bảo hiểm tài sản** | 12 | 6 | 6 | |
| | Khái quát về BHTS | | 3 | | |
| | Nội dung một số nghiệp vụ BHTS | | 3 | 6 | |
| V | **Bảo hiểm trách nhiệm dân sự** | 10 | 5 | 5 | |
| | Khái quát về BHTNDS | | 1 | | |
| | Nội dung một số nghiệp vụ BHTNDS | | 4 | 5 | |
| VI | **Bảo hiểm con người** | 12 | 5 | 4 | 3 |
| | Những vấn đề chung về bảo hiểm con người | | 2 | | |
| | Các loại hình bảo hiểm con người | | 3 | 4 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **27** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Những vấn đề cơ bản về bảo hiểm.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu tổng quan về quá trình hình thành và phát triển của bảo hiểm và các loại hình bảo hiểm

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Sự ra đời và phát triển của bảo hiểm *Thời gian:1giờ*

1.1. Sự cần thiết khách quan của bảo hiểm

1.2. Sự ra đời và phát triển của bảo hiểm

2. Bản chất, đối tượng nghiên cứu và vai trò của bảo hiểm *Thời gian:1giờ*

2.1. Bản chất của bảo hiểm

2.2. Đối tượng nghiên cứu của bảo hiểm

2.3. Vai trò của bảo hiểm

3. Các loại hình bảo hiểm *Thời gian:1giờ*

3.1. Bảo hiểm xã hội

3.2. Bảo hiểm y tế

3.3. Bảo hiểm thất nghiệp

3.4. Bảo hiểm thương mại

4. Mối quan hệ giữa bảo hiểm với sự phát triển kinh tế xã hội *Thời gian:1giờ*

5. Thực hành *Thời gian:2giờ*

Làm một số bài tập tiêu biểu về các loại bảo hiểm và quá trình hình thành

## Chương 2: Bảo hiểm xã hội.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu đặc trưng và hệ thống chế độ bảo hiểm xã hội

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Bản chất, đối tượng, chức năng và tính chất của BHXH *Thời gian:1giờ*

1.1. Bản chất của BHXH

1.2. Đối tượng của BHXH

1.3. Chức năng của BHXH

1.4. Tính chất của BHXH

2. Những quan điểm cơ bản về BHXH và hệ thống các chế độ BHXH *Thời gian:1giờ*

2.1. Những quan điểm cơ bản về BHXH

2.2. Hệ thống các chế độ BHXH

3. Quỹ BHXH *Thời gian:2giờ*

3.1. Đặc điểm của Quỹ BHXH

3.2. Nguồn hình thành quỹ BHXH

3.3. Sử dụng quỹ BHXH

4. BHXH ở Việt Nam *Thời gian:1giờ*

4.1. Đối tượng tham gia

4.2. Nguồn hình thành quỹ BHXH

4.3. Hệ thống các chế độ BHXH

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Làm một số bài tập tiêu biểu về Bảo Hiểm Xã Hội.

## Chương 3: Bảo hiểm thương mại.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu đặc trưng và hệ thống chế độ bảo hiểm thương mại.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Những vấn đề chung về BHTM *Thời gian: 1giờ*

1.1. Đặc điểm của BHTM

1.2. Nguyên tắc chung trong hoạt động kinh doanh BHTM

1.3. Phân loại BHTM

2. Khái niệm và những thuật ngữ cơ bản trong bảo hiểm *Thời gian: 3giờ*

2.1. Rủi ro

2.2. Tổn thất

2.3. Bên bảo hiểm

2.4. Bên được bảo hiểm

2.5. Đối tượng bảo hiểm
2.6. Giá trị bảo hiểm và số tiền bảo hiểm
2.7. Phí bảo hiểm
2.8. Thời hạn bảo hiểm
2.9. Bồi thường và trả tiền bảo hiểm
3. Hợp đồng BHTM *Thời gian: 1giờ*
4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*
Làm một số bài tập tiêu biểu về Bảo hiểm thương mại.

## Chương 4: Bảo hiểm tài sản.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu đặc trưng và hệ thống chế độ bảo hiểm tài sản

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*
1. Khái quát về BHTS *Thời gian: 3giờ*
1.1. Định nghĩa về BHTS
1.2. Đặc trưng của BHTS
1.3. Chế độ bồi thường của BHTS
1.4. Một số nghiệp vụ BHTS ở thị trường Việt Nam
2. Nội dung một số nghiệp vụ BHTS *Thời gian: 3giờ*
2.1. Bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển
2.2. Bảo hiểm vật chất xe cơ giới
2.3. Bảo hiểm thân tàu
3. Thực hành *Thời gian: 6giờ*
Làm một số bài tập tiêu biểu về Bảo hiểm tài sản.

## Chương 5: Bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu đặc trưng và hệ thống chế độ bảo hiểm trách nhiệm dân sự

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái quát về BHTNDS *Thời gian:1giờ*

1.1. Định nghĩa về BHTNDS

1.2. Đặc trưng của BHTNDS

2. Nội dung một số nghiệp vụ BHTNDS *Thời gian:4giờ*

2.1. Bảo hiểm trách nhiệm của chủ xe cơ giới đối với người thứ ba

2.2. Bảo hiểm trách nhiệm pháp lý của người vận chuyển trong ngành hàng không dân dụng

2.3. Bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu

5. Thực hành *Thời gian:5giờ*

Làm một số bài tập tiêu biểu về Bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

## Chương 6: Bảo hiểm con người.

*Mục tiêu:*

- Tìm hiểu đặc trưng và hệ thống chế độ bảo hiểm con người.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Những vấn đề chung về bảo hiểm con người *Thời gian:2giờ*

1.1. Sự cần thiết khách quan của bảo hiểm con người

1.2. Tác dụng của bảo hiểm con người

1.3. Đặc trưng của bảo hiểm con người

1.4. Phân loại bảo hiểm con người

2. Các loại hình bảo hiểm con người *Thời gian:3giờ*

2.1. Bảo hiểm nhân thọ

2.2. Bảo hiểm con người phi nhân thọ

3. Thực hành *Thời gian:4giờ*

Làm một số bài tập tiêu biểu về Bảo hiểm con người.

6. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác

- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Bảo Hiểm
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động Bảo Hiểm tại các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Các bài học chủ yếu được giảng dạy bằng phương pháp thuyết trình lý thuyết và thực hành bằng hình thức làm bài tập.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Bảo hiểm xã hội.
   - Bảo hiểm tài sản và thương mại.
   - Bảo hiểm con người.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Giáo trình Kinh tế bảo hiểm – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.
   - Giáo trình Nghiệp vụ bảo hiểm – Học viện Tài chính.
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN TỰ CHỌN

## Tên mô đun: Thị Trường Chứng Khoán
## Mã số mô đun: MĐ 36

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN ĐÀO TẠO:
# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Mã số mô đun: MĐ 36

Thời gian mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Mô đun thị trường chứng khoán là môn học chuyên môn trong chương trình đào tạo nghề tài chính doanh nghiệp. Trong nhóm các môn học chuyên môn, môn thị trường chứng khoán được bố trí sau môn tài chính doanh nghiệp.
- Tính chất:

+ Mô đun thị trường chứng khoán cung cấp những kiến thức chuyên môn bổ trợ để người học thực hiện tốt công việc ở vị trí làm việc của mình sau khi tốt nghiệp

+ Thông qua kiến thức về thị trường chứng khoán, người học có khả năng phân tích ảnh hưởng của thị trường tài chính tới vấn đề đầu tư và huy động vốn của doanh nghiệp, từ đó có những đề xuất nhằm nâng cao năng lực tài chính, thúc đẩy sản xuất kinh doanh có hiệu quả đặc biệt trong nền kinh tế thị trường.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức:
  + Trình bày được những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán
  + Phân biệt được các loại chứng khoán trên thị trường chứng khoán
  + Giải thích được hệ thống chỉ tiêu về phân tích chứng khoán
  + Vận dụng những nội dung kiến thức của thị trường chứng khoán vào phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp
- Kỹ năng:
  + Tính toán và làm được các bài tập thực hành về phân tích chứng khoán
  + Phân tích được những ảnh hưởng của thị trường chứng khoán tới hoạt động tài chính của doanh nghiệp
  + Tư vấn cho lãnh đạo doanh nghiệp đầu tư và huy động vốn có hiệu quả trên thị trường chứng khoán

- Thái độ:
  + Có ý thức học tập theo phương pháp biết suy luận, kết hợp lý luận với thực tiễn
  + Có thái độ nghiêm túc, cách tiếp cận khoa học khi xem xét một vấn đề thuộc lĩnh vực tài chính và chứng khoán

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Kiểm tra** |
| I | **Bản chất và vai trò của thị trường chứng khoán** | 9 | 5 | 4 | |
| | Thị trường chứng khoán | | 1.5 | | |
| | Bản chất và đặc điểm của thị trường chứng khoán | | 0.5 | | |
| | Chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán | | 1.5 | | |
| | Mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán với tài chính doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Những hạn chế (tiêu cực) của thị trường chứng khoán | | 0.5 | 4 | |
| II | **Hàng hoá và phân loại thị trường chứng khoán** | 12 | 6 | 5 | 1 |
| | Hàng hoá của thị trường chứng khoán | | 4 | | |
| | Phân loại thị trường chứng khoán | | 2 | 5 | 1 |
| III | **Thị trường chứng khoán sơ cấp** | 12 | 6 | 5 | 1 |
| | Giá cả chứng khoán | | 0.5 | | |
| | Phát hành chứng khoán | | 1 | | |
| | Khái niệm và chức năng thị trường chứng khoán sơ cấp | | 4.5 | 5 | 1 |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| IV | **Thị trường chứng khoán thứ cấp** | 12 | 6 | 5 | 1 |
| | Khái quát thị trường chứng khoán thứ cấp | | 2 | | |
| | Sở giao dịch chứng khoán | | 3 | | |
| | Thị trường chứng khoán phi tập trung – Giao dịch qua quầy (OTC) | | 1 | 5 | 1 |
| V | **Đầu tư và phân tích chứng khoán** | 15 | 7 | 7 | 1 |
| | Đầu tư chứng khoán | | 2 | | |
| | Phân tích chứng khoán | | 5 | 7 | 1 |
| | **Tổng số** | **60** | **30** | **26** | **4** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Bản chất và vai trò của thị trường chứng khoán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm về chứng khoán và thị trường chứng khoán
- Biết quá trình hình thành phát triển thị trường chứng khoán
- Liệt kê được những hạn chế của thị trường chứng khoán
- Biết các thành phần tham gia trên thị trường chứng khoán
- Mô tả được cấu của thị trường chứng khoán và mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán với tài chính doanh nghiệp
- Giải thích được bản chất của thị trường chứng khoán
- Chứng minh được chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán
- Vận dụng vào công việc chuyên môn ở vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Thị trường chứng khoán *Thời gian: 1.5giờ*

1.1. Khái niệm về chứng khoán

1.2. Khái niệm thị trường chứng khoán

1.3. Cơ chế điều hành và giám sát thị trường chứng khoán

1.4. Các thành phần tham gia trên thị trường chứng khoán

1.5. Cơ cấu thị trường chứng khoán

1.6. Quá trình hình thành phát triển thị trường chứng khoán

2. Bản chất và đặc điểm của thị trường chứng khoán *Thời gian: 0.5giờ*

2.1. Bản chất

2.2. Đặc điểm

3. Chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Chức năng của thị trường chứng khoán

3.2. Vai trò của thị trường chứng khoán

4. Những hạn chế (tiêu cực) của thị trường chứng khoán *Thời gian: 1giờ*

4.1. Đầu cơ chứng khoán

4.2. Mua bán nội gián

4.3. Bán khống

4.4. Thông tin sai sự thật

5. Mối quan hệ giữa thị trường chứng khoán với tài chính doanh nghiệp *Thời gian: 0.5giờ*

5.1. Mối quan hệ

5.2. Điều kiện gia nhập thị trường chứng khoán

6. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

- Trình bày khái niệm chứng khoán và thị trường chứng khoán. Liên hệ những hiểu biết về thị trường chứng khoán ở Việt Nam
- Giải thích bản chất thị trường chứng khoán
- Chứng minh chức năng và vai trò của thị trường chứng khoán
- Mô tả mối quan hệ giữa tài chính doanh nghiệp với thị trường chứng khoán
- Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về thị trường chứng khoán

**Bài 2: Hàng hoá và phân loại thị trường chứng khoán**

*Mục tiêu:*

- Phân biệt được các công cụ tài chính trên thị trường chứng khoán
- Giải thích được nội dung các loại cổ phiếu, các loại trái phiếu
- Giải thích được nội dung chứng chỉ quĩ đầu tư và các công cụ tài chính có nguồn gốc chứng khoán
- Phân loại được các loại thị trường trên thị trường chứng khoán
- Làm được các bài tập thực hành về cổ phiếu, trái phiếu và phân loại thị trường chứng khoán
- Thái độ nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Hàng hoá của thị trường chứng khoán *Thời gian: 4giờ*

1.1. Khái quát chung

1.2. Các loại chứng khoán

2. Phân loại thị trường chứng khoán *Thời gian: 2giờ*

2.1. Căn cứ vào quá trình lưu thông chứng khoán

2.2. Căn cứ vào loại hàng hoá

2.3. Căn cứ trên phương diện pháp lý

2.4. Căn cứ vào phương thức giao dịch

3. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Giải thích nội dung các loại cổ phiếu
- Giải thích nội dung các loại trái phiếu
- Giải thích nội dung các công cụ tài chính có nguồn gốc chứng khoán
- Phân biệt các loại thị trường trên thị trường chứng khoán
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm về các nội dung trên

4. Kiểm tra: *Thời gian: 1giờ*

## Bài 3. Thị trường chứng khoán sơ cấp và giá cả chứng khoán

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán sơ cấp

- Xác định được các điều kiện và phương thức phát hành chứng khoán
- Phân biệt và tính được các loại giá chứng khoán
- Tính được giá cả chứng khoán
- Định giá được cổ phiếu và trái phiếu
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Khái niệm và chức năng thị trường chứng khoán sơ cấp *Thực hành: 0.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Chức năng

2. Phát hành chứng khoán *Thực hành: 1giờ*

2.1. Các tổ chức được phát hành chứng khoán

2.2. Mục đích phát hành chứng khoán

2.3. Điều kiện và phương thức phát hành chứng khoán

3. Giá cả chứng khoán *Thời gian: 4.5giờ*

3.1. Giá trị thời gian của tiền

3.2. Giá chứng khoán

3.3. Định giá chứng khoán

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Xác định các điều kiện và phương thức phát hành chứng khoán
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm về giá cả chứng khoán
- Bài tập thực hành về tính giá chứng khoán và định giá chứng khoán

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 4: Thị trường chứng khoán thứ cấp

*Mục tiêu:*

- Trình bày được khái niệm và chức năng của thị trường chứng khoán thứ cấp
- Xác định được địa điểm giao dịch và giá chứng khoán
- Mô tả được mô hình tổ chức của sở giao dịch chứng khoán

- Mô tả được qui trình mua bán chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán và hoạt động của thị trường chứng khoán OTC
- Xác định được các nội dung của niêm yết chứng khoán
- Giải thích được các lệnh mua bán chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán
- Vận dụng kiến thức vào công việc thực tế khi ra trường
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Khái quát thị trường chứng khoán thứ cấp *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm và chức năng thị trường chứng khoán thứ cấp

1.2. Địa điểm giao dịch

1.3. Giá chứng khoán

2. Sở giao dịch chứng khoán *Thời gian: 3giờ*

2.1. Khái niệm về sở giao dịch chứng khoán

2.2. Tổ chức sở giao dịch chứng khoán

2.3. Hoạt động của sở giao dịch chứng khoán

3. Thị trường chứng khoán phi tập trung – Giao dịch qua quầy (OTC) *Thời gian: 1giờ*

3.1. Khái niệm thị trường OTC

3.2. Đặc điểm hoạt động

4. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

- Trình bày những hiểu biết của thị trường chứng khoán thứ cấp tại Việt Nam
- Giải thích các lệnh mua bán chứng khoán tại sở giao dịch chứng khoán
- Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về thị trường chứng khoán thứ cấp

5. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## Bài 5: Đầu tư và phân tích chứng khoán

Mục tiêu:

- Trình bày khái niệm đầu tư chứng khoán

- Giải thích được các chỉ tiêu phân tích tài chính chứng khoán
- Tính được các loại rủi ro trong đầu tư chứng khoán
- Tư vấn lựa chọn được phương án đầu tư chứng khoán tối ưu dựa vào bảng phân tích tài chính chứng khoán
- Vận dụng lý thuyết DOW vào đầu tư chứng khoán
- Làm được các bài tập thực hành về phân tích chứng khoán
- Nghiêm túc khi nghiên cứu

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1. Đầu tư chứng khoán *Thời gian:2giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Rủi ro trong đầu tư chứng khoán

1.3. Những quan tâm trước khi quyết định đầu tư chứng khoán

2. Phân tích chứng khoán *Thời gian:5giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Phân tích tài chính

2.3. Phân tích kỹ thuật

3. Thực hành *Thời gian:7 giờ*

- Bài tập thực hành về tính rủi ro trong đầu tư chứng khoán
- Bài tập thực hành về phân tích chứng khoán
- Sinh viên sưu tầm bản cáo bạch của các công ty cổ phần niêm yết ở trên mạng và phân tích chứng khoán

4. Kiểm tra *Thời gian: 1giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn phân tích tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài tập thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học:

+ Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm);
+ Thảo luận nhóm

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp hoặc viết (Tự luận và trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học, xây dựng các bài thực hành cụ thể theo nội dung của từng chương, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Những vấn đề chung về thị trường chứng khoán
   - Hàng hoá trên thị trường chứng khoán
   - Thị trường chứng khoán sơ cấp
   - Thị trường chứng khoán thứ cấp
   - Đầu tư và phân tích chứng khoán
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Học viện tài chính, *Giáo trình quản tri tài chính doanh nghiệp*, NXBTài chính, 1999.
   - Học viện tài chính, *Giáo trình phân tích và đầu tư chứng khoán*, NXB Tài chính, 2006.
   - Học viện ngân hàng, *Giáo trình đại cương thị trường tài chính*.
   - Trường Đại học kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh, *Giáo trình thị trường chứng khoán*, NXB Lao động xã hội, 2007.
   - *Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thực hiện*
   - *Các qui định về chế độ tài chính ở các doanh nghiệp*

- *Thông tin trên các tạp chí chuyên ngành: Tạp chí nghiên cứu tài chính, Thời báo kinh tế, Thời báo tài chính…*
- *Thông tin trên truyền hình: Bản tin tài chính*
- *Thông tin trên mạng internet: Các trang web: www.ssc.gov.vn Uỷ ban chứng khoán nhà nước; www.hastc.org.vn: Trung tâm giao dịch CK Hà Nội; www.vse.org.vn: Trung tâm giao dịch CK TP HCM.*
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC TỰ CHỌN

## Tên môn học: Hệ Thống Thông Tin Trong Doanh Nghiệp
## Mã số môn học: MH 37

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC: HỆ THỐNG THÔNG TIN TRONG DOANH NGHIỆP

Mã số môn học: MH 37

Thời gian môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 45 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔN HỌC:

- Vị trí: Kiến thức cơ sở ngành của ngành tài chính doanh nghiệp
- Tính chất: Môn học tự chọn

## II. MỤC TIÊU MÔN HỌC:

- Kiến thức
  + Cung cấp các kiến thức về Hệ thống thông tin doanh nghiệp phục vụ cho việc hoạch định và tổ chức các hệ thống thông tin hợp lý cho tổ chức / doanh nghiệp
  + Phát triển các hệ thống này một các thích hợp và quản lý chúng một cách hiệu quả.
- Kỹ năng
  + Kỹ năng nâng cao về Hệ thống thông tin doanh nghiệp phục vụ cho việc hoạch định và tổ chức các hệ thống thông tin hợp lý cho tổ chức / doanh nghiệp
  + Phát triển các hệ thống này một các thích hợp và quản lý chúng một cách hiệu quả.
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔN HỌC:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên chương, mục | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Vai trò của HTTT trong tổ chức.** | 12 | 3 | 9 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Tổng quan về hệ thống thông tin doanh nghiệp | | 1 | | |
| | Mô hình chuỗi giá trị của Porter | | 0.5 | | |
| | Cơ cấu tổ chức và hệ thống thông tin | | 0.5 | | |
| | Lợi thế cạnh tranh | | 0.5 | | |
| | Nghề nghiệp trong hệ thống thông tin | | 0.5 | 9 | |
| II | **Tổ chức dữ liệu và thông tin trong DN** | 12 | 3 | 9 | |
| | Tổ chức dữ liệu | | 1 | | |
| | Mô hình dữ liệu | | 1 | | |
| | Quản trị dữ liệu | | 1 | 9 | |
| III | **Hệ thống thông tin doanh nghiệp.** | 12 | 3 | 9 | |
| | Hệ thống thông tin Xử lý giao dịch | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin Quản lý chuỗi cung ứng | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin Quản trị quan hệ khách hàng | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin Kế toán tài chính và Kế toán quản trị | | 1 | 9 | |
| IV | **HTTT hỗ trợ đề ra quyết định** | 12 | 3 | 9 | |
| | Đề ra quyết định và giải quyết vấn đề | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin hỗ trợ đề ra quyết định | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin hỗ trợ điều hành | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý sản xuất | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý tiếp thị | | 0.5 | | |
| | Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý nhân sự | | 0.5 | 9 | |
| V | **Hệ thống thông tin và tác động xã hội** | 12 | 3 | 6 | 3 |
| | Sự lãng phí và sai lầm về vai trò của máy | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | tính | | | | |
| | Tội phạm máy tính | | 1 | | |
| | Đạo đức nghề nghiệp trong hệ thống thông tin | | 1 | 9 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **15** | **45** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Chương 1: Vai trò của HTTT trong tổ chức.

*Mục tiêu:*

- Làm rõ tầm quan trọng của việc xây dựng HTTT trong doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tổng quan về hệ thống thông tin doanh nghiệp *Thời gian:1giờ*

1.1. Doanh nghiệp và hệ thống thông tin

1.2. Các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp

1.3. Các loại hệ thống thông tin doanh nghiệp

2. Mô hình chuỗi giá trị của Porter *Thời gian:0.5giờ*

3. Cơ cấu tổ chức và hệ thống thông tin *Thời gian:0.5giờ*

4. Lợi thế cạnh tranh *Thời gian:0.5giờ*

5. Nghề nghiệp trong hệ thống thông tin *Thời gian:0.5giờ*

6. Thực hành *Thời gian:9giờ*

Làm các bài tập để xác định vai trò của HTTT trong tổ chức.

## Chương 2: Tổ chức dữ liệu và thông tin trong DN.

*Mục tiêu:*

- Cung cấp các kiến thức lien quan đến việc tổ chức và quản trị dữ liệu trong hệ thống thông tin doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tổ chức dữ liệu *Thời gian:1giờ*

2. Mô hình dữ liệu *Thời gian:1giờ*

3. Quản trị dữ liệu *Thời gian:1giờ*

4. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Làm các bài tập về tổ chức dữ liệu và thông tin trong DN.

## Chương 3: Hệ thống thông tin doanh nghiệp.

*Mục tiêu:*

- Cung cấp kiến thức về đặc trưng và cách thức xây dựng hệ thống thông tin theo chức năng quản lý trong doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Hệ thống thông tin Xử lý giao dịch *Thời gian: 0.5giờ*
2. Hệ thống thông tin Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp *Thời gian: 0.5giờ*
3. Hệ thống thông tin Quản lý chuỗi cung ứng *Thời gian: 0.5giờ*
4. Hệ thống thông tin Quản trị quan hệ khách hàng *Thời gian: 0.5giờ*
5. Hệ thống thông tin Kế toán tài chính và Kế toán quản trị *Thời gian: 1giờ*
6. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Làm các bài tập về hệ thống thông tin doanh nghiệp.

## Chương 4: HTTT hỗ trợ đề ra quyết định

*Mục tiêu:*

- Trang bị kiến thức về cách xây dựng và vận dụng hệ thống thông tin bổ trợ cho quá trình ra quyết định quản lý trong các chức năng của doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Đề ra quyết định và giải quyết vấn đề *Thời gian: 0.5giờ*
2. Hệ thống thông tin hỗ trợ đề ra quyết định *Thời gian: 0.5giờ*
3. Hệ thống thông tin hỗ trợ điều hành *Thời gian: 0.5giờ*
4. Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý sản xuất *Thời gian: 0.5giờ*

5. Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý tiếp thị *Thời gian: 0.5giờ*

6. Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý nhân sự *Thời gian: 0.5giờ*

7. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Làm các bài tập về sự hỗ trợ ra quyết định của HTTT.

**Chương 5: Hệ thống thông tin và tác động xã hội.**

*Mục tiêu:*

- Trang bị nhận thức tổng quan về những tác động xã hội trong quá trình xây dựng và áp dụng hệ thống thông tin doanh nghiệp

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Sự lãng phí và sai lầm về vai trò của máy tính *Thời gian:1giờ*

2. Tội phạm máy tính *Thời gian:1giờ*

3. Đạo đức nghề nghiệp trong hệ thống thông tin *Thời gian:1giờ*

4. Thực hành *Thời gian:6giờ*

Làm các bài tập về hệ thống thông tin và tác động xã hội.

5. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hệ thống thông tin tại các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)

- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Tổ chức hệ thống thông tin tại doanh nghiệp
   - Sử dụng hệ thống thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định.
   - An toàn cho hệ thống thông tin doanh nghiệp.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Stair, R. & Reynolds, G., "Principles of Information Systems", 9th Edition, Thompson Learning, 2010.
   - Kenneth C. Laudon – Jane P. Laudon, "Management Information Systems", 9th Edition, Pearson Education, 2006.
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN TỰ CHỌN

## Tên mô đun: Quản Trị Rủi Ro Tài Chính
## Mã số mô đun: MĐ 38

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN: QUẢN TRỊ RỦI RO TÀI CHÍNH

Mã số mô đun: MĐ 38

Thời gian mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Đây là mô đun chuyên ngành vì vậy để người học nghiên cứu có hiệu quả đòi hỏi người học phải có kiến thức nền tảng về kinh tế học, thị trường tài chính, quản lí tài chính, tài chính doanh nghiệp, đầu tư và kỹ năng phân tích.
- Tính chất: Đây là chương trình đào tạo nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức về rủi ro tài chính, các loại rủi ro tài chính, và các công cụ sử dụng để dự báo, quản lí và chuyển đổi rủi ro hiện đang được sử dụng thực tế trên thị trường.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức

+ Kiến thức chuyên sâu về quản lý rủi ro tài chính.

+ Phân tích và sử dụng hiệu quả các công cụ trong quản lý rủi ro tài chính.

- Kỹ năng

+ Thao tác phân tích và sử dụng hiệu quả các công cụ trong quản lý rủi ro tài chính.

+ Sử dụng hiệu quả các kiến thức và lý thuyết của môn học, áp dụng thành công vào tình huống thực tế dựa trên nền tảng các bài tập tình huống trong môn học.

- Thái độ

+ Xác định được đúng mục tiêu của môn học

+ Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về quản trị rủi ro tài chính** | 1 | 1 | | |
| | Giới thiệu về quản trị rủi ro tài chính | | 0.25 | | |
| | Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. | | 0.25 | | |
| | Khái quát tổng thể chương trình môn học. | | 0.5 | | |
| II | **Giới thiệu về rủi ro tài chính** | 10 | 5 | 5 | |
| | Khái quát các loại rủi ro của thị trường tài chính | | 1 | | |
| | Động lực cho việc quản lý rủi ro | | 1 | | |
| | Các loại rủi ro tài chính | | 1 | | |
| | Các công cụ quản lí rủi ro | | 2 | 5 | |
| III | **Công cụ đo lường Value at Risk** | 10 | 5 | 5 | |
| | Giới thiệu về VAR | | 2 | | |
| | Rủi ro thị trường VAR | | 1 | | |
| | Vị thế danh mục | | 1 | | |
| | Kiểm tra mức độ căng thẳng | | 1 | 5 | |
| IV | **Phân loại rủi ro tài chính** | 10 | 5 | 5 | |
| | Rủi ro lãi suất | | 2 | | |
| | Rủi ro ngoại hối | | 1 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Rủi ro tín dụng | | 1 | | |
| | Rủi ro hoạt động | | 1 | 5 | |
| V | **Rủi ro hoạt động trong tài chính** | 12 | 6 | 6 | |
| | Sự quan trọng của rủi ro hoạt động | | 1 | | |
| | Quản lý rủi ro hoạt động trong tài chính | | 5 | 6 | |
| VI | **Tập quán và ứng dụng trong thực tế quản lý rủi ro tài chính.** | 17 | 6 | 8 | 3 |
| | Quản lý rủi ro tương thích | | 1 | | |
| | Các qui định của các định chế tài chính | | 1 | | |
| | Basel 2 và Solvency 2 trong hoạt động tài chính quốc tế | | 1 | | |
| | Báo cáo hoạt động | | 2 | | |
| | Cấu trúc tổ chức và quản lý hội đồng công ty | | 1 | 8 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **30** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

**Bài 1: Tổng quan về quản trị rủi ro tài chính.**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.

*Nội dung:* *Thời gian: 1giờ*

1. Giới thiệu về quản trị rủi ro tài chính *Thời gian:0.25giờ*

2. Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu. *Thời gian:0.25giờ*

3. Khái quát tổng thể chương trình môn học. *Thời gian:0.5giờ*

## Bài 2: Giới thiệu về rủi ro tài chính

*Mục tiêu:*

- Vai trò của quản lý rủi ro tài chính trong doanh nghiệp. Các loại rủi ro tài chính, công cụ và kỹ thuật đã được phát triển và sử dụng trong quản lý rủi ro tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Khái quát các loại rủi ro của thị trường tài chính *Thời gian:1giờ*

2. Động lực cho việc quản lý rủi ro *Thời gian:1giờ*

3. Các loại rủi ro tài chính *Thời gian:1giờ*

4. Các công cụ quản lí rủi ro *Thời gian:2giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về rủi ro tài chính.

## Bài 3: Công cụ đo lường Value at Risk.

*Mục tiêu:*

- Nội dung kinh tế của các khoản mục trên các báo cáo này. Quan hệ giữa hai báo cáo tài chính này

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Giới thiệu về VAR: *Thời gian: 2giờ*

1.1. Công cụ đo lường rủi ro bất lợi , các yếu tố quan trọng của hệ thống

1.2. Dự đoán rủi ro bằng VaR

1.3. Thực hiện mô phỏng lịch sử.

2. Rủi ro thị trường VaR: *Thời gian: 1giờ*

3. Vị thế danh mục *Thời gian: 1giờ*

4. Kiểm tra mức độ căng thẳng *Thời gian: 1giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về công cụ đo lường Value at Risk.

## Bài 4: Phân loại rủi ro tài chính

*Mục tiêu:*

- Các loại rủi ro tài chính phổ biến, tính chất của từng loại rủi ro và các công cụ quản lý rủi ro đi kèm tương ứng cho từng loại rủi ro tài chính.Tình hình thực tế của việc quản lý rủi ro tài chính tại Việt Nam

*Nội dung:* *Thời gian: 10giờ*

1. Rủi ro lãi suất *Thời gian: 2giờ*

2. Rủi ro ngoại hối *Thời gian: 1giờ*

3. Rủi ro tín dụng *Thời gian: 1giờ*

4. Rủi ro hoạt động *Thời gian: 1giờ*

5. Thực hành *Thời gian: 5giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về các loại rủi ro trong

doanh nghiệp.

## Bài 5: Rủi ro hoạt động trong tài chính

*Mục tiêu:*

- Sự quan trọng của rủi ro hoạt động trong việc quản lý tài chính. Các yếu tố căn bản ảnh hưởng đến rủi ro hoạt động.
- Sự phát triển cũng như các yêu cầu cần phải tuân thủ trong quản lý rủi ro hoạt động của quản lý rủi ro tài chính hiện đại.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Sự quan trọng của rủi ro hoạt động *Thời gian:1giờ*

2. Quản lý rủi ro hoạt động trong tài chính *Thời gian:5giờ*

*2.1.* Xác định và đánh giá Rủi ro hoạt động

*2.2.* Quản lí rủi ro hoạt động

*2.3.* Phân bổ vốn và bảo hiểm

*2.4.* Loại bỏ rủi ro hoạt động

2.5. Những vấn đề về nhận thức rủi ro hoạt động tài chính

3. Thực hành *Thời gian:6giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về các loại rủi ro hoạt động tài chính.

## Bài 6: Tập quán và ứng dụng trong thực tế quản lý rủi ro tài chính.

*Mục tiêu:*

- Các tập quán cũng như chuẩn mực hiện được phát triển và sử dụng trong lĩnh vực ngân hang, tài chính và bảo hiểm. Những thách thức trong việc ứng dụng vào thực tiễn quản lý rủi ro tài chính.

*Nội dung:* *Thời gian: 17giờ*

1. Quản lý rủi ro tương thích *Thời gian:1giờ*

2. Các qui định của các định chế tài chính *Thời gian:1giờ*

3. Basel 2 và Solvency 2 trong hoạt động tài chính quốc tế *Thời gian:1giờ*

4. Báo cáo hoạt động *Thời gian:2giờ*

5. Cấu trúc tổ chức và quản lý hội đồng công ty *Thời gian:1giờ*

6. Thực hành *Thời gian:8giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về quản lý rủi ro tài chính tại Việt Nam

7. Kiểm tra *Thời gian: 3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn quản trị rủi ro tài chính.
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động phân tích tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.

- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Cần lưu ý thêm các rủi ro trọng yếu gây tác động lớn.
   - Các phương pháp đo lường rủi ro tài chính.
4. *Tài liệu cần tham khảo:*
   - Giáo trình Quản trị rủi ro tài chính do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
   - Giáo trình Quản trị rủi ro tài chính do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
   - Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN TỰ CHỌN

## Tên mô đun: Đầu Tư Tài Chính
## Mã số mô đun: MĐ 39

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN: ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Mã số mô đun: MĐ 39

Thời gian mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành: 45 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Đây là mô đun chuyên ngành vì vậy để người học nghiên cứu có hiệu quả đòi hỏi sinh viên phải có kiến thức nền tảng về kinh tế học, thị trường tài chính, quản lí tài chính, tài chính doanh nghiệp, đầu tư và kỹ năng phân tích.
- Tính chất: Cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về đầu tư và các nguyên tắc đầu tư. Xây dựng kỹ năng phân tích và sử dụng kỹ năng để thực hiện đầu tư.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức
    + Quy luật biến động giá và các nhân tố ảnh hưởng đến giá vàng; phương thức đầu tư vàng trong nước và thế giới
    + Phương pháp phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
    + Phương thức giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch vàng, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
- Kỹ năng
    + Giao dịch, mua bán và khớp lệnh trên sàn giao dịch vàng, xây dựng danh mục đầu tư và quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư
    + Phân tích cơ bản, phân tích kỹ thuật dựa trên phần mềm để phân tích các mô hình, xu hướng biến động giá
    + Đầu tư vàng trong nước và thế giới
- Thái độ
    + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
    + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích** | 12 | 3 | 9 | |
| | Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex | | 1 | | |
| | Ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích | | 2 | 9 | |
| II | **Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin** | 12 | 3 | 9 | |
| | Tổng quan về phân tích cơ bản. | | 1 | | |
| | Giao dịch theo tin | | 2 | 9 | |
| III | **Tổng quan về phân tích kỹ thuật** | 12 | 3 | 9 | |
| | Giới thiệu tổng quan về phân tích kỹ thuật | | 1 | | |
| | Hướng dẫn phân tích kỹ thuật | | 2 | 9 | |
| IV | **Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh** | 12 | 3 | 9 | |
| | Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch | | 1 | | |
| | Điểm vào lệnh | | 2 | 9 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| V | **Cách quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch.** | 12 | 3 | 6 | 3 |
| | Quản lý rủi ro | | 2 | | |
| | Lựa chọn phương pháp giao dịch | | 1 | 6 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **15** | **42** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu lý do và mục tiêu môn học.
- Giới thiệu phương pháp học và nghiên cứu.
- Khái quát tổng thể chương trình môn học.
- Giới thiệu sơ lược về đầu tư vàng, chứng khoán Forex, ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tổng quan về đầu tư vàng, chứng khoán Forex. *Thời gian:1giờ*

1.1. Đầu tư vàng

1.2. Chứng khoán Forex

2. Ứng dụng phần mềm hỗ trợ phân tích *Thời gian:2giờ*

2.1. Giới thiệu phần mềm

2.2. Hướng dẫn sử dụng phần mềm

3. Thực hành *Thời gian:9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về đầu tư Forex trên phần

mềm ứng dụng hỗ trợ

Bài 2: **Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin**

*Mục tiêu:*

- Tổng quan về phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tổng quan về phân tích cơ bản. *Thời gian: 1giờ*

1.1. Tổng quan về phân tích cơ bản

1.2. Phân loại phân tích cơ bản.

1.3. Nội dung phân tích cơ bản.

2. Giao dịch theo tin *Thời gian: 2giờ*

2.1. Khái niệm giao dịch theo tin.

2.2. Giao dịch theo tin và ứng dụng

3. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập phân tích cơ bản và cách giao dịch theo tin.

**Bài 3: Tổng quan về phân tích kỹ thuật.**

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu về phân tích kỹ thuật và hướng dẫn phân tích kỹ thuật.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Giới thiệu tổng quan về phân tích kỹ thuật *Thời gian: 1giờ*

1.1. Phân tích kỹ thuật và các loại phân tích kỹ thuật

1.2. Vị trí, tác dụng của phân tích kỹ thuật

2. Hướng dẫn phân tích kỹ thuậT *Thời gian: 2giờ*

2.1. Phân tích kỹ thuật và vai trò của phân tích kỹ thuật

2.2. Hướng dẫn các loại phân tích kỹ thuật

2.3. Phân tích từng loại phân tích kỹ thuật.

3. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập phân tích kỹ thuật.

## Bài 4: Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh

*Mục tiêu:*

- Ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch *Thời gian:1giờ*

1.1. Xu hướng giao dịch

1.2. Ứng dụng kỹ thuật trong xác định xu hướng giao dịch

2. Điểm vào lệnh *Thời gian: 2giờ*

2.1. Điểm vào lệnh

2.2. Giao dịch điểm vào lệnh và ứng dụng kỹ thuật

3. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập ứng dụng kỹ thuật trong việc xác định xu hướng giao dịch và điểm vào lệnh.

Bài 5: **Cách quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch.**

*Mục tiêu:*

- Quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Quản lý rủi ro *Thời gian:2giờ*

1.1. Giới thiệu rủi ro thường gặp

1.2. Phân tích rủi ro thường gặp

1.3. Quản lý rủi ro

1.4. Quản lý các rủi ro không thường gặp

2. Lựa chọn phương pháp giao dịch *Thời gian:1giờ*

2.1. Phương pháp giao dịch

2.2. Lựa chọn phương pháp giao dịch phù hợp

3. Thực hành *Thời gian:6giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập ứng dụng kỹ thuật trong việc quản lý rủi ro và lựa chọn phương pháp giao dịch.

4. Kiểm tra *Thời gian:3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projector
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn phân tích tài chính doanh nghiệp
- Câu hỏi, bài tập thực hành

- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động đầu tư tài chính tại các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Phương pháp giảng dạy: Giảng dạy lý thuyết song song các ví dụ minh họa cho từng chi tiết. Giới thiệu bài tập cho sinh viên để sinh viên làm bài tập ở nhà. Có một số buổi giải bài tập trên lớp ở những dạng cơ bản.
   - Tham khảo các tài liệu cho sinh viên nghiên cứu thêm ở nhà.
   - Làm bài tập lớn dựa trên những tình huống thực tế.
   - Phân tích tình huống và đưa ra các biện pháp cụ thể
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.
3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*
   - Lưu ý về nội dung và đặc điểm các thị trường
   - Những điểm cần lưu ý khi đầu tư
   - Các phương pháp phân tích và ứng dụng vào thực tiễn

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- Giáo trình Đầu tư tài chính do trường ĐH Kinh Tế TP.HCM biên soạn.
- Giáo trình Đầu tư tài chính toán do các trường Đại Học cùng khối ngành biên soạn.
- Các sàn giao dịch tài chính. Báo phân tích tài chính liên quan..
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN TỰ CHỌN

## Tên mô đun: Nghiệp Vụ Ngân Hàng
## Mã số mô đun: MĐ 40

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN: NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG

Mã số mô đun: MĐ 40

Thời gian mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Mô đun nhằm trang bị những kiến thức về các vấn đề cơ bản của ngân hàng thương mại và các hoạt động nghiệp vụ của ngân hàng thương mại.
- Tính chất: Mô đun thuộc nhóm các mô đun tự chọn, cần thiết với các sinh viên có định hướng làm việc trong các ngân hàng, và bổ sung thêm nghiệp vụ về ngân hàng thương mại.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức
  + Hệ thống kiến thức cơ bản về nghiệp vụ của ngân hàng thương mại
- Kỹ năng
  + Vận dụng những kiến thức học được vào công tác thực tiễn tại ngân hàng cơ sở
  + Giúp cho những người đang và sẽ công tác tại các tổ chức kinh tế, những đối tượng có giao dịch với ngân hàng thương mại có thể lựa chọn những sản phẩm của ngân hàng thương mại phù hợp với điều kiện hiện tại nhằm đáp ứng yêu cầu kinh doanh với chi phí thấp nhất.
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. *Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan về ngân hàng thương mại.** | 3 | 3 | | |
| | Khái niệm và đặc điểm của ngân hàng thương mại | | 0.25 | | |
| | Phân loại ngân hàng thương mại | | 0.25 | | |
| | Vai trò của ngân hàng thương mại | | 0.25 | | |
| | Các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại | | 1.5 | | |
| | Cơ cấu tổ chức ngân hàng thương mại | | 0.5 | | |
| | Hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam | | 0.25 | | |
| II | **Nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại.** | 6 | 3 | 3 | |
| | Các nghiệp vụ huy động vốn | | 1.75 | | |
| | Nguyên tắc huy động vốn | | 0.25 | | |
| | Các nhân tố ảnh hưởng đến huy động vốn | | 0.5 | | |
| | Vai trò huy động vốn của ngân hàng thương mại | | 0.25 | | |
| | Biện pháp gia tăng vốn huy động | | 0.25 | 3 | |
| III | **Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín** | 6 | 3 | 3 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | **dụng của ngân hàng thương mại.** | | | | |
| | Khái niệm tín dụng ngân hàng | | 0.25 | | |
| | Phân loại tín dụng ngân hàng | | 0.5 | | |
| | Một số quy định về hoạt động tín dụng | | 0.25 | | |
| | Quy trình tín dụng | | 0.5 | | |
| | Đảm bảo tín dụng | | 1.5 | 3 | |
| IV | **Nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp.** | 8 | 4 | 4 | |
| | Cho vay ngắn hạn. | | 2 | | |
| | Cho vay trung dài hạn | | 1 | | |
| | Cho vay hợp vốn | | 1 | 4 | |
| V | **Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân** | 8 | 4 | 4 | |
| | Những vấn đề cơ bản về cho vay cá nhân | | 1.5 | | |
| | Quy trình tín dụng đối với khách hàng cá nhân | | 0.5 | | |
| | Một số sản phẩm cho vay chủ yếu | | 2 | 4 | |
| VI | **Chiết khấu chứng từ có giá.** | 6 | 3 | 3 | |
| | Khái niệm,ý nghĩa của nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá | | 0.5 | | |
| | Đối tượng chiết khấu | | 1 | | |
| | Quy trình chiết khấu | | 0.5 | | |
| | Kỹ thuật chiết khấu | | 1 | 3 | |
| VII | **Cho thuê tài chính.** | 6 | 3 | 3 | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Khái niệm và đặc điểm cho thuê tài chính | | 0.5 | | |
| | Các hình thức cho thuê tài chính | | 0.5 | | |
| | Vai trò của cho thuê tài chính | | 0.5 | | |
| | Kỹ thuật cho thuê tài chính | | 1.5 | 3 | |
| VIII | **Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng** | 8 | 4 | 4 | |
| | Khái niệm và đặc điểm thanh toán qua ngân hàng | | 0.25 | | |
| | Cơ sở pháp lý của thanh toán qua ngân hàng | | 0.25 | | |
| | Vai trò của thanh toán qua ngân hàng | | 0.5 | | |
| | Các dịch vụ thanh toán thông dụng | | 2 | | |
| | Các dịch vụ thanh toán điện tử | | 0.5 | | |
| | Các phương thức thanh toán giữa các ngân hàng | | 0.5 | 4 | |
| IX | **Một số nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại** | 9 | 3 | 3 | 3 |
| | Nghiệp vụ ngân quỹ | | 1 | | |
| | Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán | | 0.5 | | |
| | Dịch vụ ủy thác | | 1 | | |
| | Dịch vụ tư vấn | | 0.5 | 3 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **27** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Tổng quan về ngân hàng thương mại.

*Mục tiêu:*

- Giới thiệu tổng quan về ngân hàng thương mại như: đặc điểm, cách thức phân loại, vai trò, tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại, làm nền tảng để nghiên cứu các chương sau.

*Nội dung:* *Thời gian: 3giờ*

1. Khái niệm và đặc điểm của ngân hàng thương mại *Thời gian:0.25giờ*

2. Phân loại ngân hàng thương mại *Thời gian:0.25giờ*

2.1. Phân loại theo hình thức sở hữu

2.2. Phân loại theo chiến lược kinh doanh

3. Vai trò của ngân hàng thương mại *Thời gian:0.25giờ*

4. Các nghiệp vụ của ngân hàng thương mại *Thời gian:1.5giờ*

4.1. Nghiệp vụ nguồn vốn (nghiệp vụ nợ)

4.2. Nghiệp vụ sử dụng vốn

4.3. Các nghiệp vụ trung gian

4.4. Các nghiệp vụ ngoại bảng

5. Cơ cấu tổ chức ngân hàng thương mại *Thời gian:0.5giờ*

6. Hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam *Thời gian:0.25giờ*

## Bài 2: Nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại

*Mục tiêu:*

Trình bày chi tiết các nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại giúp sinh viên có thể nắm được:

- Các nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại, đặc điểm của từng loại tiền gửi, từng hình thức huy động vốn
- Nguyên tắc huy động vốn, các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động huy động vốn của ngân hàng thương mại từ đó tìm ra các giải pháp phù hợp để gia tăng nguồn vốn huy động.
- Tầm quan trọng của nghiệp vụ huy động vốn đối với ngân hàng thương mại và khách hàng.

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Các nghiệp vụ huy động vốn *Thời gian: 1.75giờ*

1.1. Huy động mang tính chất thường xuyên

1.1.1. Tiền gửi thanh toán

1.1.2. Tiền gửi có kỳ hạn

1.1.3. Tiền gửi tiết kiệm

1.1.4. Tiền gửi chuyên dùng

1.2. Huy động không mang tính chất thường xuyên

1.2.1. Phát hành kỳ phiếu

1.2.2. Phát hành trái phiếu

1.3. Các hình thức huy động khác

2. Nguyên tắc huy động vốn *Thời gian: 0.25giờ*

3. Các nhân tố ảnh hưởng đến huy động vốn *Thời gian: 0.5giờ*

4. Vai trò huy động vốn của ngân hàng thương mại *Thời gian: 0.25giờ*

5. Biện pháp gia tăng vốn huy động *Thời gian: 0.25giờ*

6. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ huy động vốn của ngân hàng thương mại.

## Bài 3: Những vấn đề cơ bản về nghiệp vụ tín dụng của ngân hàng thương mại

*Mục tiêu:*

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tín dụng ngân hàng như: khái niệm, phân loại tín dụng ngân hàng, quy trình tín dụng chung, đảm bảo tín dụng và rủi ro trong việc cấp tín dụng đối với ngân hàng thương mại nhằm tạo nền tảng cho sinh viên đi sâu nghiên cứu các nghiệp vụ tín dụng ngân hàng ở các chương sau.

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Khái niệm tín dụng ngân hàng *Thời gian:0.25giờ*

2. Phân loại tín dụng ngân hàng *Thời gian: 0.5giờ*

2.1. Căn cứ theo mục đích sử dụng vốn

2.2. Căn cứ theo thời hạn cho vay

2.3. Căn cứ vào mức độ tín nhiệm đối với khách hàng

2.4. Căn cứ vào phương thức cho vay

2.5. Căn cứ vào phương thức hoàn trả

3. Một số quy định về hoạt động tín dụng *Thời gian: 0.25giờ*

4. Quy trình tín dụng *Thời gian: 0.5giờ*

5. Đảm bảo tín dụng *Thời gian: 1.5giờ*

5.1. Khái niệm đảm bảo tín dụng

5.2. Vai trò đảm bảo tín dụng

5.3. Quy trình đảm bảo tín dụng

5.4. Các hình thức đảm bảo tín dụng

5.4.1. Cầm cố

5.4.2. Thế chấp

5.4.3. Bảo lãnh

5.4.4. Đảm bảo bằng tài sản hình thành từ vốn vay

5.5. Xử lý tài sản đảm bảo

4. Thực hành *Thời gian: 3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ tín dụng của ngân hàng thương mại.

## Bài 4: Nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp

*Mục tiêu:*

- Chương này trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành nghiệp vụ đối với đối tượng khách hàng doanh nghiệp - nhóm khách hàng có nhu cầu vốn tín dụng khá cao. Sinh viên nắm rõ sự khác biệt giữa các phương thức cho vay, kỹ thuật tài trợ cũng như có đủ kiến thức để thực hiện đúng quy trình tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp.

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Cho vay ngắn hạn *Thời gian: 2giờ*

1.1. Cho vay theo hạn mức tín dụng

1.1.1. Khái niệm và đặc điểm cho vay theo hạn mức tín dụng

1.1.2. Hồ sơ vay vốn

1.1.3. Xác định hạn mức tín dụng

1.1.4. Tổ chức cho vay

1.2. Cho vay từng lần

1.2.1. Khái niệm và đặc điểm cho vay từng lần

1.2. 2. Hồ sơ vay vốn

1.2.3. Xác định mức cho vay

1.2.4. Tổ chức cho vay

2. Cho vay trung dài hạn *Thời gian: 1giờ*

2.1. Khái niệm và đặc điểm cho vay trung dài hạn

2.2. Vai trò của tín dụng trung dài

2.3. Hạn mức tín dụng trung dài hạn

2.4. Nguồn trả nợ trong cho vay trung dài hạn

2.5. Tổ chức cho vay trung dài hạn

3. Cho vay hợp vốn *Thời gian: 1giờ*

3.1. Khái niệm

3.2. Các chủ thể có liên quan

3.3. Các hình thức cho vay hợp vốn

3.4. Quy trình cho vay hợp vốn

4. Thực hành *Thời gian: 4giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ cho vay khách hàng doanh nghiệp của ngân hàng thương mại.

## Bài 5: Nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân

*Mục tiêu:*

- Học xong chương này sinh viên được trang bị kỹ năng thực hành nghiệp vụ trong cho vay đối với khách hàng cá nhân; hiểu rõ tính đặc thù của đối tượng khách hàng này cũng như các sản phẩm cho vay dành riêng cho khách hàng cá nhân.

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Những vấn đề cơ bản về cho vay cá nhân *Thời gian:1.5giờ*

1.1. Khái niệm và đặc điểm cho vay cá nhân

1.2. Lợi ích của tín dụng đối với khách hàng cá nhân

1.3. Các quy định về cho vay cá nhân

1.3.1. Điều kiện cho vay

1.3. 2. Đối tượng cho vay

1.3.3. Lãi suất cho vay

1.3.4. Thời hạn cho vay

1.3.5. Tài sản đảm bảo

2. Quy trình tín dụng đối với khách hàng cá nhân *Thời gian:0.5giờ*

3. Một số sản phẩm cho vay chủ yếu *Thời gian:2giờ*

3.1. Cho vay sản xuất kinh doanh

3.2. Cho vay tiêu dùng

3.3. Cho vay hộ nông dân

3.4. Một số hình thức cho vay khác

4. Thực hành *Thời gian:4giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân của ngân hàng thương mại.

## Bài 6: Chiết khấu chứng từ có giá.

*Mục tiêu:*

- Chương này trang bị cho sinh viên kiến thức về một nghiệp vụ tín dụng đặc biệt của ngân hàng thương mại- nghiệp vụ chiết khấu giấy tờ có giá. Sinh viên nắm rõ khái niệm, đặc điểm của nghiệp vụ chiết khấu, có khả năng phân biệt giữa nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá và nghiệp vụ cho vay thông thường; có kỹ năng nghiệp vụ để thực hiện chiết khấu chứng từ có giá tại ngân hàng thương mại.

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Khái niệm,ý nghĩa của nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá *Thời gian:0.5giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Ý nghĩa của nghiệp vụ chiết khấu

2. Đối tượng chiết khấu *Thời gian:1giờ*

2.1. Thương phiếu

2.2. Trái phiếu

2.3. Các chứng từ có giá khác

3. Quy trình chiết khấu. *Thời gian:0.5giờ*

4. Kỹ thuật chiết khấu *Thời gian:1giờ*

4.1. Trị giá chiết khấu

4.2. Thời hạn chiết khấu

4.3. Lãi suất chiết khấu

4.4. Mức chiết khấu

5. Thực hành *Thời gian:3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ chiết khấu chứng từ có giá của ngân hàng thương mại.

## Bài 7: Cho thuê tài chính.

*Mục tiêu:*

- Chương này trang bị cho sinh viên kiến thức về một hình thức cấp tín dụng khác- nghiệp vụ cho thuê tài chính. Sinh viên nắm rõ khái niệm, đặc điểm của nghiệp vụ cho thuê tài chính, các hình thức cho thuê tài chính, lợi ích của cho thuê tài chính đối với người cho thuê và người đi thuê, quy trình nghiệp vụ trong cho thuê tài chính, có khả năng tính toán giá trị tài trợ, tính toán số tiền thanh toán cho hợp đồng thuê tài chính và lựa chọn phương thức thanh toán tiền thuê phù hợp.

*Nội dung:* *Thời gian: 6giờ*

1. Khái niệm và đặc điểm cho thuê tài chính *Thời gian:0.5giờ*

1.1. Khái niệm cho thuê tài chính

1.2. Đặc điểm của cho thuê tài chính

2. Các hình thức cho thuê tài chính *Thời gian:0.5giờ*

2.1. Cho thuê tài chính thông thường

2.2. Mua và cho thuê lại

2.3. Cho thuê giáp lưng

3. Vai trò của cho thuê tài chính *Thời gian:0.5giờ*

4. Kỹ thuật cho thuê tài chính *Thời gian:1.5giờ*

4.1. Số tiền cho thuê

4.2. Thời hạn cho thuê

4.3. Thanh toán tiền thuê

5. Thực hành *Thời gian:3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ cho thuê tài chính của ngân hàng thương mại.

## Bài 8: Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng.

*Mục tiêu:*

- Chương này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức về nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng. Học xong chương này sinh viên nắm rõ về khái niệm, đặc điểm, vai trò của thanh toán qua ngân hàng, các phương thức thanh toán giữa các ngân hàng, đồng thời hiểu và vận dụng tốt các dịch vụ thông toán thông dụng như: thanh toán bằng ủy nhiệm chi, ủy nhiệm thu, séc, thư tín dụng, thẻ thanh toán... và dịch vụ thanh toán điện tử.

*Nội dung:* *Thời gian: 8giờ*

1. Khái niệm và đặc điểm thanh toán qua ngân hàng *Thời gian:0.25giờ*

2. Cơ sở pháp lý của thanh toán qua ngân hàng *Thời gian:0.25giờ*

3. Vai trò của thanh toán qua ngân hàng *Thời gian:0.5giờ*

4. Các dịch vụ thanh toán thông dụng *Thời gian:2giờ*

4.1. Thanh toán bằng ủy nhiệm chi

4.1.1. Khái niệm ủy nhiệm chi

4.1.2. Phạm vi áp dụng

4.1.3. Quy trình thanh toán bằng ủy nhiệm chi

4.2. Thanh toán bằng ủy nhiệm thu

4.2.1. Khái niệm ủy nhiệm thu

4.2.2. Phạm vi áp dụng

4.2.3. Quy trình thanh toán bằng ủy nhiệm thu

4.3. Thanh toán bằng Séc

4.3.1. Khái niệm Séc

4.3.2. Một số quy định về Séc

4.3.3. Quy trình thanh toán các loại séc thông dụng

4.4. Thanh toán bằng thư tín dụng

4.4.1. Khái niệm thư tín dụng

4.4.2. Phạm vi áp dụng

4.4.3. Quy trình thanh toán

4.5. Thanh toán bằng thẻ thanh toán

4.5.1. Khái niệm thẻ thanh toán

4.5.2. Một số loại thẻ thanh toán

4.5.3. Quy trình thanh toán

5. Các dịch vụ thanh toán điện tử *Thời gian:0.5giờ*

6. Các phương thức thanh toán giữa các ngân hàng *Thời gian:0.5giờ*

6.1. Thanh toán liên hàng

6.2. Thanh toán bù trừ

6.3. Thanh toán từng lần qua Ngân hàng Nhà nước

6.4. Thu chi hộ qua Ngân hàng Nhà nước

7. Thực hành *Thời gian:4giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng thương mại.

**Bài 9: Một số nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại.**

*Mục tiêu:*

- Chương này cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng thực hành một số nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại nhằm giúp sinh viên có cái nhìn đầy đủ về nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng thương mại như nghiệp vụ ngân quỹ, nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán, dịch vụ ủy thác, dịch vụ tư vấn...

*Nội dung:* *Thời gian: 9giờ*

1. Nghiệp vụ ngân quỹ *Thời gian:1giờ*

2. Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán *Thời gian:0.5giờ*

3. Dịch vụ ủy thác *Thời gian:1giờ*

4. Dịch vụ tư vấn *Thời gian:0.5giờ*

5. Thực hành *Thời gian:3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập về một số nghiệp vụ kinh doanh khác của ngân hàng thương mại.

6. Kiểm tra *Thời gian:3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm môn Nghiệp Vụ Ngân Hàng.
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động Tín Dụng trong các ngân hàng. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

1. *Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.
2. *Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*
   - Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.
   - Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

3. *Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Các chương có tầm quan trọng như nhau.

*4. Tài liệu cần tham khảo:*

- *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại* - NXB Thống Kê 2008 -Tập thể tác giả: PGS.TS Nguyễn Đăng Dờn - PGS.TS. Hoàng Đức - TS Trầm Xuân Hương - Ths. Nguyễn Quốc Anh – Nguyễn Thanh Phong.
- *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại* - NXB Thống Kê 2009- TS.Nguyễn Minh Kiều
- *Nghiệp vụ ngân hàng thương mại* - NXB Thống Kê 2005- PGS.TS.Nguyễn Thị Mùi
- *Commercial banking*- Benton James W. Kolari- Wiley (Third Edition) 2005
- Khác: Thông tin của các ngân hàng thương mại, Tạp chí ngân hàng.
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN TỰ CHỌN

## Tên mô đun: Hoạch Định Ngân Sách Vốn Đầu Tư
## Mã số mô đun: MĐ 41

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 389/QĐ-LTT ngày 06 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN:
# HOẠCH ĐỊNH NGÂN SÁCH VỐN ĐẦU TƯ

Mã số mô đun: MĐ 41

Thời gian mô đun: 60 giờ (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành: 30 giờ)

## I. VỊ TRÍ, TÍNH CHẤT CỦA MÔ ĐUN:

- Vị trí: Mô đun là phần tự chọn sau khi sinh viên đã học xong các môn học cơ sở ngành.
- Tính chất: Mô đun cung cấp cho người học các quan điểm về các quyết định đầu tư, các nguyên tắc nền tảng của hoạch định ngân sách vốn đầu tư, các công cụ thực hiện.

## II. MỤC TIÊU MÔ ĐUN:

- Kiến thức

  Hiểu được các khái niệm cơ bản tổng quan hoạch định ngân sách vốn đầu tư, Dự đoán dòng tiền, Các tiêu chuẩn thẩm định dự án đầu tư, Vận dụng các tiêu chuẩn hoạch định dự án đầu tư trong thực tiễn, Phân tích rủi ro
- Kỹ năng

  Xây dựng & rèn luyện thói quen-tư duy logic trong việc phân tích, quản trị & hoạch định ngân sách vốn đầu tư
- Thái độ
  + Xác định được đúng mục tiêu của môn học
  + Có thái độ nghiêm túc, cẩn thận và chính xác trong luyện tập

## III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

*1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian:*

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Kiểm tra |
| I | **Tổng quan hoạch định ngân sách vốn đầu tư.** | 6 | 6 | | |
| | Quyết định đầu tư | | 2 | | |
| | Hoạch định ngân sách vốn đầu tư | | 2 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Các đề xuất về dự án đầu tư | | 2 | | |
| II | **Dự đoán dòng tiền** | 15 | 6 | 9 | |
| | Tổng quan về dòng tiền | | 0.5 | | |
| | Các nguyên tắc hoạch định dòng tiền | | 1 | | |
| | Đầu tư thuần | | 1 | | |
| | Dòng tiền hoạt động thuần | | 1.5 | | |
| | Một số vấn đề cần lưu ý | | 2 | | |
| III | **Các tiêu chuẩn thẩm định dự án đầu tư. -** | 12 | 6 | 6 | |
| | Tiêu chuẩn NPV | | 2 | | |
| | Tiêu chuẩn IRR | | 1.5 | | |
| | Tiêu chuẩn PI | | 1.5 | | |
| | Tiêu chuẩn PP | | 1 | 6 | |
| IV | **Vận dụng các tiêu chuẩn hoạch định dự án đầu tư trong thực tiễn.** | 15 | 6 | 9 | |
| | Đánh giá dự án đầu tư khi nguồn vốn bị giới hạn | | 1 | | |
| | Thời điểm tối ưu để đầu tư | | 1 | | |
| | Các dự án đầu tư không đồng nhất về thời gian | | 1 | | |
| | Quyết định khi nào nên thay đổi thiết bị hiện hữu | | 1 | | |
| | Giá phải trả cho tận dụng thiết bị hiện hữu | | 1 | | |
| | Nhân tố thời vụ | | 0.5 | | |
| | IRR của những dự án không bình thường | | 0.5 | 9 | |
| V | **Phân tích rủi ro.** | 12 | 6 | 3 | 3 |
| | Tổng quan về phân tích rủi ro | | 0.5 | | |
| | Phân tích độ nhạy | | 0.5 | | |
| | Phân tích hòa vốn | | 0.5 | | |

| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
| | Phân tích rủi ro dựa trên xác suất | | 1 | | |
| | Mô phỏng | | 1 | | |
| | Cây quyết định | | 0.5 | | |
| | Ước tính xác suất cho phân tích rủi ro | | 1 | | |
| | Chọn lựa phương pháp phân tich | | 0.5 | | |
| | Lãi suất & phân tích rủi ro | | 0.5 | 3 | 3 |
| | **Cộng** | **60** | **30** | **27** | **3** |

*2. Nội dung chi tiết:*

## Bài 1: Tổng quan hoạch định ngân sách vốn đầu tư.

*Mục tiêu:*

- Hiểu biết cơ bản về quyết định đầu tư & hoạch định ngân sách đầu tư.
- Hiểu biết về các đề xuất của dự án đầu tư.

*Nội dung:* *Thời gian: 6 giờ*

1.Quyết định đầu tư *Thời gian:2giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Các nguyên tắc nền tảng

1.3. Các yếu tố tác động đến quyết định đầu tư

2. Hoạch định ngân sách vốn đầu tư *Thời gian:2giờ*

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.2. Phân loại dự án đầu tư

2.3. Quá trình hoạch định ngân sách vốn đầu tư

3. Các đề xuất về dự án đầu tư *Thời gian:2giờ*

3.1. Thiết lập mục tiêu

3.2. Đánh giá môi trường

3.3. Đánh giá bản thân doanh nghiệp

## Bài 2: Dự đoán dòng tiền

*Mục tiêu:*

- Hiểu biết tổng quan về dòng tiền, các nguyên tắc hoạch định dòng tiền, đầu tư thuần, khấu hao tài sản cố định.

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1.Tổng quan về dòng tiền *Thời gian: 0.5giờ*

1.1. Khái niệm về dòng tiền

1.2. Phân biệt các dự án trong hoạch định dòng tiền

2. Các nguyên tắc hoạch định dòng tiền *Thời gian: 1giờ*

2.1. Dòng tiền tăng thêm

2.2. Dòng tiền sau thuế

2.3. Lãi vay & dòng tiền hoạt động thuần

2.4. Chi phí cơ hội của tài sản

3. Đầu tư thuần *Thời gian: 1giờ*

3.1. Đối với dự án mở rộng

3.2. Đối với dự án thay thế

3.3. Giá trị thanh lý của một tài sản

4. Dòng tiền hoạt động thuần *Thời gian: 1.5giờ*

4.1. Doanh thu tăng thêm

4.2. Khấu hao tăng thêm

5. Một số vấn đề cần lưu ý *Thời gian: 2giờ*

5.1. Khấu hao tài sản cố định

5.2. Dự báo doanh thu

5.3. Dự báo chi phí

5.4. Dự báo nhu cầu vốn lưu chuyển

5.5. Lạm phát trong đánh giá dự án

6. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập tình huống về hoạch định dòng tiền, đầu tư thuần, khấu hao tài sản cố định.

**Bài 3: Các tiêu chuẩn thẩm định dự án đầu tư.**

*Mục tiêu:*

- Hiểu biết các tiêu chuẩn thẩm định dự án đầu tư: NPV, IRR, PI, PP

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*

1. Tiêu chuẩn NPV *Thời gian: 2giờ*

1.1. Khái niệm

1.2. Ưu nhược điểm

1.3. Cách tính

2. Tiêu chuẩn IRR *Thời gian: 1.5giờ*

2.1. Khái niệm

2.2. Ưu nhược điểm

2.3. Cách tính

3. Tiêu chuẩn PI *Thời gian: 1.5giờ*

3.1. Khái niệm

3.2. Ưu nhược điểm

3.3. Cách tính

4. Tiêu chuẩn PP *Thời gian: 1giờ*

4.1. Khái niệm

4.2. Ưu nhược điểm

4.3. Cách tính

5. Thực hành *Thời gian: 6giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập tình huống về tiêu chuẩn thẩm định dự án đầu tư: NPV, IRR, PI, PP.

**Bài 4: Vận dụng các tiêu chuẩn hoạch định dự án đầu tư trong thực tiễn**

*Mục tiêu:*

- Hiểu biết về việc đánh giá dự án đầu tư trong trường hợp nguồn vốn bị giới hạn, thời điểm tối ưu để đầu tư.

*Nội dung:* *Thời gian: 15giờ*

1 . Đánh giá dự án đầu tư khi nguồn vốn bị giới hạn *Thời gian: 1giờ*

1.1. Nguồn vốn bị giới hạn trong một thời kỳ

1.2. Nguồn vốn bị giới hạn trong nhiều thời kỳ

1.3. Cách giải quyết

2. Thời điểm tối ưu để đầu tư *Thời gian: 1giờ*

3. Các dự án đầu tư không đồng nhất về thời gian *Thời gian: 1giờ*

4. Quyết định khi nào nên thay đổi thiết bị hiện hữu *Thời gian: 1giờ*
5. Giá phải trả cho tận dụng thiết bị hiện hữu *Thời gian: 1giờ*
6. Nhân tố thời vụ *Thời gian: 0.5giờ*
7. IRR của những dự án không bình thường *Thời gian: 0.5giờ*
8. Thực hành *Thời gian: 9giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập tình huống để vận dụng các tiêu chuẩn hoạch định dự án đầu tư trong thực tiễn.

**Bài 5: Phân tích rủi ro**

*Mục tiêu:*

- Hiểu biết tổng quan về phân tích rủi ro, phân tích hòa vốn, phân tích rủi ro dựa trên độ lệch chuẩn.

*Nội dung:* *Thời gian: 12giờ*
1. Tổng quan về phân tích rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*
2. Phân tích độ nhạy *Thời gian: 0.5giờ*
2.1. Ý nghĩa
2.2. Cách tính
3. Phân tích hòa vốn *Thời gian: 0.5giờ*
3.1. Định nghĩa & ý nghĩa
3.2. Cách tính
4. Phân tích rủi ro dựa trên xác suất *Thời gian: 1giờ*
4.1. Độ lệch chuẩn
4.2. Dòng tiền tương quan hoàn toàn
4.3. Dòng tiền không tương quan
5. Mô phỏng *Thời gian: 1giờ*
5.1. Ý nghĩa của mô phỏng
5.2. Mô phỏng Monte-Carlo
6. Cây quyết định *Thời gian: 0.5giờ*
6.1. Ý nghĩa của cây quyết định
6.2. Cách sử dụng
6.3. Ưu nhược điểm của cây quyết định
7. Ước tính xác suất cho phân tích rủi ro *Thời gian: 1giờ*
7.1. Dữ liệu lịch sử

7.2. Thử nghiệm

7.3. Phán đoán

8. Chọn lựa phương pháp phân tich *Thời gian: 0.5giờ*

9. Lãi suất & phân tích rủi ro *Thời gian: 0.5giờ*

10. Thực hành *Thời gian:3giờ*

Tìm hiểu và làm các bài tập tình huống về phân tích rủi ro trong đầu tư.

11. Kiểm tra *Thời gian:3giờ*

## IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

- Máy tính, máy chiếu projecto
- Đề cương, giáo án, bài giảng môn hoc, giáo trình, tài liệu tham khảo
- Giáo trình, tài liệu phát tay và các tài liệu liên quan khác
- Câu hỏi, bài tập thực hành
- Giảng viên có kiến thức và am hiểu về nội dung chuyên môn. Có kinh nghiệm thực tế trong hoạt động đầu tư tài chính trong các doanh nghiệp. Có năng lực huấn luyện thực tế cho sinh viên.

## V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

- Kiểm tra lý thuyết với các nội dung đã học có liên hệ với thực tiễn.
- Thực hành: Kiểm tra và đánh giá các bài thảo luận của các nhóm qua các bài thực hành.
- Đánh giá trong quá trình học: Kiểm tra viết (Tự luận và trắc nghiệm)
- Đánh giá cuối môn học: Kiểm tra theo hình thức: Vấn đáp, Viết (Tự luận, Trắc nghiệm)

## VI. HƯỚNG DẪN CHƯƠNG TRÌNH:

*1. Phạm vi áp dụng chương trình:* Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ Cao đẳng nghề.

*2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy môn học:*

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Lý thuyết trên lớp kết hợp với thực hành trên số liệu thực tế.

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

*3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:*

- Khái niệm cơ bản về hoạch định ngân sách vốn đầu tư
- Các công cụ & phương pháp hoạch định ngân sách vốn đầu tư

*4. Tài liệu cần tham khảo:*


- Nguyễn Xuân Thủy. 1998. *Quản trị dự án đầu tư*. NXB Giáo Dục.
- Vũ Công Tuấn. 2007. *Phân tích kinh tế dự án đầu tư*. Ấn bản thứ 5. NXB Tài Chính.
- Paul A. Samuelson. *Hoạch định ngân sách vốn đầu tư*. NXB Lao Động
- Các sách báo liên quan và một số tài liệu khác.